

Hồ Trường An

LỚP SÓNG PHÊ HÙNG

Thông tin về ebook

Lớp Sóng Phế Hưng
Tác giả: Hồ Trường An
Thể loại: Tiểu Thuyết

Thư viện online isach.info

Định dạng ebook PDF-A4

Ngày xuất bản: 28-August-2015

Tổng số 134 trang

Click vào đây để đọc online



CHƯƠNG 1

Vừa đi chợ Vàm Xáng về, bà Bếp Luông liền hỏi ngay đứa con trai út của mình :

- Tụi nó đi đâu hết rồi ?

Út Biên đang vót cần câu nghe mẹ hỏi, liền nói :

- Anh Hai đi vô Sóc Thổ, chị Ba chở khoai mỡ ra cầu đúc Cái Xinh, chị Tư đi ăn đám giỗ ở nhà bà Bảy Hương, chị Năm đi nhổ bồn bồn về làm dưa.

Bà Bếp Luông lật chiếc khăn rằn, vớ cái quạt mo cau quạt phành phạch, ong nóng chửi :

- Mồ tổ cha lủ con ăn hại. Thằng lớn thì vào Sóc để ve vãn mấy con đầu gà dít vịt, hai đứa con gái lớn mượn có đi đây đi đó để bẹo dạng bẹo hình với tụi con trai. Người ta có phước để con nhờ con cậy, còn tui nghiệp dầy đức mỏng, để ba thứ sấu bắt hùm tha, chần ăn trăn quẩn. Phải dè, tui để ra hột gà hột vịt, luộc ăn còn bổ ích hơn...

Út Biên vẫn đứng dưng trước thái độ giận dữ của mẹ. Cậu ta đã quen cảnh lục đục trong nhà này rồi. Tối nay, có trăng cậu ta sẽ đi cắm cần, mưòi chiếc cần câu đã vót xong, dựng trong góc nhà.

Bà Bếp Luông khệ nệ bung ba chiếc thúng từ dưới xuống ba lá lên. Bà đem chuối cau và mảng cau xiêm chưng trên chiếc đĩa quả tử, đặt trà, nhang, lên bàn thờ.

Bên ngoài, trời chưa đứng bóng. Gió mát từ trên đám ruộng mọc đầu cỏ lác, cỏ song chằng, thổi lao xao trên hàng cây so đũa. Ngoài xa hơn nữa, tiếng chim bìm bịp kêu vang vang . Con nước ròng dưới lòng rạch trước nhà đứng lại, sắp đổi chiều.

Bà Bếp Luông mở khạp, lấy gạo nấu cơm. Hôm nay bà đi chợ, có mua một ký thịt heo và một con khô cá mặn thật lớn. Đêm hôm qua, Hai Cường, cậu trưởng nam của bà nói thèm ăn cá mặn chưng với gừng, nên khi đi chợ bà không quên mua con khô cá mặn cho con.

Com vừa sôi, bà Bếp Luông bắt lên chiếc hỏa lò khác với nước để nấu canh rau.

Khi mâm com vừa dọn ra thì Hai Cường và cô Năm Nhan về tới.

Hai Cường là cậu thanh niên trạc hăm hai tuổi, khỏe mạnh, khôi ngô. Anh ta cởi trần trùng trục, chỉ mặc chiếc quần xà lỏn đen, chân đi trần dính bùn bê bết. Cô Nhan trạc mười tám tuổi, da ngăm, nhưng mặt có duyên, dáng điệu khoan thai.

Hai Cường đưa cho mẹ ộp trâu vàng và buồng cau tở, nói :

- Đi qua Sóc, con không quên mua cho má hai thứ này.

Cô Năm Nhan đem bó ngó sen ra ngoài sà nước, nói :

- Bồn bồn lóng rày còi cọc lắm, con đành hái ngó sen về làm dưa vậy.

Bà Bếp Luông có vẻ hài lòng khi thấy cô con gái mình đem ba bông sen hường chung ở bàn thờ Phật. Bà xếp ộp trâu vàng vào chiếc ô đồng rồi hối ba đứa con :

- Mau rửa tay chun rồi ăn com. Com canh để lâu nguội ngắt, ai mà ăn cho vô ?

Hai Cường nhìn tô cá mận chưng thom ngào ngọt và đĩa dưa cải chua vàng óng, reo lên :

- À há, ước gì có nấy. Con thiệt là có phước !

Bà Bếp Luông xia tay vào trán cậu con trai trưởng nam, chửi :

- Tổ cha mày, tao nuôi mày cho nên vai nên vóc, để mày đi ăn chơi luông tuông. Tao nghe nói mày đang ve vãn mấy con đầu gà đít vịt bên Sóc Thổ, có phải vậy không ?

Hai Cường cười hề hề :

- Đâu mà có, má. Con đi qua Sóc Thổ nhờ Mẹ Sóc viết cho má đạo bùa để trừ tà ếm quỷ.

Bà Bếp Luông nhieć :

- Tổ mẹ mày đừng có léo lự. Tao biết ráo trội. Mày mê con Cấm Dục mà, nên mày tìm dịp qua Sóc hoài. Tao nói cho mày biết con Cấm Dục là gái Khách Trú đi guốc, mặc quần hàng áo lụa. Còn phận mẹ con mình là dân làm ruộng, ngủ nấp, ăn mặc vải bô. Thôi mày oi, tổ nào theo tổ nấy, đừng có trèo đèo...mà thiên hạ chê cười.

Hai Cường cười :

- Má ôi,hồi xưa công chúa còn lấy thằng bán than. Huống chi con đâu phải thằng bán than, còn con ấm Dục đâu phải là công chúa.

Bà Bếp Luông xụ mặt :

- Tao đã nói không được là không được. Mày cưới nó về rồi bắt nó đi cày, đi cuốc đất, trồng khoai,coi được không ? Nó trắng trẻo, xinh tốt mà bắt nó dang nắng, lội bùn thì cũng tội nghiệp cho nó chớ. Còn nếu mày rước nó về đây mà thờ mà cúng thì tội nghiệp cho tao lắm Hai Cường à. Trọn đời tao, tao chỉ biết thờ cha mẹ ruột, cha mẹ chồng, thờ chồng, chớ tao không thể nào thờ dâu được.

Hai Cường lại cười hề hề. Lúc nào anh ta cũng chỉ có biết cười, giống ông Bếp Luông như khuôn đúc, từ diện mạo cho tới tánh tình. Anh ta ngáp dài rồi bước lại chiếc vạt tre, ngả đầu lên chiếc gối rom, uể oải nói :

- Buồn ngủ quá mạng.

Bà Bếp Luông chửi :

- Đồ ôn dịch, làm biếng nhót thây, hết ăn tới ngủ,rồi đi ve gái, rồi đi cò bạc, nhậu nhẹt. Thay vì mày khai thác thêm sớ rẫy trồng khóm, trồng khoai lang, khoai mì, khoai từ giúp đỡ má mày thì mày cứ đánh lừa đánh đảo, hết ngủ trưa, rồi đi chơi bời.

Hai Cường vẫn cười nhăn nhó với mẹ :

- Con nói với má năm nay con gặp tuổi ky, đừng có tính làm ăn gì hết, bước qua năm rồi sẽ hay. Má còn nhớ chớ, cái sớ rẫy khóm của con bị nước lụt, khóm úng thủy chết ráo trội.

- Mày đừng léo lự, hồi rằm tháng giêng năm nay, tao cúng sao, cúng hạn cho anh em bây rồi. Giò thì mày phải lo làm, lo ăn, để dành tiền cưới vợ .

Bà Bếp Luông thở dài, sửa soạn cối để giã gạo. Bà than với cô con gái :

- Số tao là số đẽ vào cung nô bộc, cung hạ tiện . Ngày đêm tao cứ làm đầu tắt mặt tối, có rảnh rảng được ngày nào đâu. Thằng con lớn chưa chi đã ló mòi làm biếng rồi. Còn hai con chị của mày cứ kiếm có te rẹt hoài . Sao tao khổ như vậy không biết !

Cô Năm Nhan nói :

- Thôi má ơi, bà có mệt thì đi ngủ trưa cho khỏe. Bà để tui giã gạo cho.

Bà mẹ nhìn cô con gái cứng nhưt trông ba cô con nói :

- Tao than là than về nỗi hai con chị thường luông hổ mang của mày, chớ xét kỹ mày khá hơn tụi nó nhiều. Còn thằng út của tao để rồi mày coi, nó sẽ hơn cái thằng anh trời đánh của mày gấp bội.

Út Biên liếc qua cười lỏn lén. Hai Cường cũng cười rồi nhắm mắt vô giấc ngủ. Chỉ chừng giập bả trầu là chàng ngáy du dương, ngáy lạnh lốt. Không hẹn, Năm Nhan cùng Út Biên nhìn nhau, cười chúm chím, trong kia bà mẹ nguýt cậu con trưởng một cái thật bén.

Bà bếp Luông cùng Năm Nhan giã gạo chày đôi. Dưới sông rạch nước đã lớn, dâng ngập cầu nhúi.

Út Biên đi hái rau trong lúc ông anh của cậu ngủ khò.

Bà mẹ lúc nào cũng không vừa ý lũ con, nhưng trong thâm tâm, bà thương yêu đứa hay cũng như đứa dở. Mười lăm năm về trước, ông bà bếp Luông bỏ quận Cái Răng thuộc tỉnh Cần Thơ để đi trốn nợ, trôi nổi, xuống vùng Hóc Hỏa, quận Hỏa Lựu, tỉnh Rạch Giá này. Số là, trước đó ông Bếp Luông, sau khi vợ đẻ đứa con đầu lòng là Hai Cường, bỗng sanh tật cờ bạc, rồi mê một con điếm ở miệt Cần Thơ trôi về Cái Răng.

Ít lâu, ông mắc nợ, cùng vợ bơi xuống ba lá theo con kinh Bảy Ngàn, xuống vùng Hóc Hoả này. Tới ngoài Vàm Hóc Hoả, xuống của họ chớ khẳm, bị sóng gió nhận chìm, may mà nhờ dân ở Vàm bơi xuống ra cứu kịp. Họ được dân Vàm giúp đỡ về đây cất chòi, rồi đồn cây tràm, khai khẩn đất.

Lúc đầu, ông Bếp Luông gác kèo cho ong rùng kéo về làm ổ để lấy mật. Sau đó ông trồng khoai lang : loại khoai hột gà màu hoàng yến, loại

khoai lim màu ruột bí rợ, và loại khoai Dương Ngọc ruột xám trông tím...

Chất phèn trong đất dần dần tuôn ra dòng rạch Hóc Hoá ; đất nhò có bót chua, nên hai năm sau, ông trồng lúa làm rẫy. Rồi đó, các cô Ba Kiểm, Tư Diễm, Năm Nhan và Út Biên chào đời theo năm một. Vợ chồng ông Bếp Luông gắn liền với cuộc đất khai khẩn, không nghĩ tới việc về quê quán nữa.

Cách đây bốn năm, khi Út Biên lên mười ba tuổi, ông Bếp Luông mang bệnh dây dưa suốt nửa năm rồi từ trần. Hai Cường lúc đó đã lớn có thể thay cha lo việc ruộng nương, đồng áng. Các cô Ba Kiểm, Tư Diễm, Năm Nhan cũng thạo nghề rẫy bãi, bán buôn. Tuy nhiên, bà Bếp Luông có nhiều mối lo nghĩ. Ba Kiểm và Tư Diễm thích se sua, chung diện, hay cười, hay liếc với bọn con trai trong xóm. Bà sợ con mình lỗ đại, hư thân rồi mang bầu. Còn Hai Cường thì hể rảnh rang được chút nào là tò vè theo lũ con gái. Đôi lúc bà nghĩ thầm :

- Thiệt rau nào sâu nấy. Hồ phụ sanh hồ tử có khác. Châu xưa, cũng tại con điếm Cái Răng mà cha nó mang nợ, bỏ xứ ra đi.

Bởi đó, trong nhà luôn luôn vang tiếng la rầy của bà mẹ.

Bà xía xói Hai Cường :

- Mây là anh lớn, là chim đầu đàn, không làm gương cho lũ em. Mây mà đi phá hại tiết trinh đàn bà con gái ở vùng này thì lũ em gái mây sẽ trả quả, nghe chưa đồ ôn hoàng dịch lệ ? Mây có giống cha mây thì lựa cái tánh hào hiệp của ông mà giống, đừng có giống cái tánh ưa đào dĩ thì tao có nước bán vườn, bán ruộng để trả nợ.

Bà cũng thường rửa sả hai cô gái kế :

- Còn hai con dĩ ngựa này, tụi bây cứ kiếm chuyện đi ta bà hoài. Tụi bây mà mang bầu, chữa hoang đẻ lạnh là tao có nước đội quần thiên hạ. Con gái thì phải lo bếp núc, vá may, có lý đầu ngày tối cứ soi kiếng, chải tóc rồi đánh quần đánh áo đi dạo xóm.

Cô Ba Kiểm và cô Tư Diễm càng lớn lên, càng lồ lộ vẻ sắc sảo. Tuy da của họ không được trắng nhưng nét mày họ cong vút, mắt ướt rượt, nụ cười tươi tắn. Ba Kiểm lẳng lộ, còn Tư Diễm lẳng ngầm. Cả hai biết o bế hàm răng, thường lấy xác cau chà lên răng để cho răng trắng trong,

trắng nuột. Hai Cường, Năm Nhan và Út Biên cũng bắt chước họ gìn giữ hàm răng, nên cả năm anh em đều có nụ cười dễ nhìn, dễ ưa. Trong xóm có câu ca dao :« Anh em Hai Cường. Cười thiệt dễ thương »

Bà mẹ mỗi khi nghe câu đó cũng tự hào và nhớ lại nụ cười của ông chồng.

Cô Nam Nhan thùy my, đoan trang, ít nói, nhưng khi nói làm ai cũng ưa mến, và giọng nói cô rất trong trẻo, lời nói vừa vui vẻ vừa khiêm tốn. Út Biên thì làm lì siêng năng, cần mẫn, thuở nhỏ có đi học ở ngoài chợ Vàm xáng, nên đọc được truyện Tàu, nói truyện thơ « Lục Vân Tiên » lầu lầu.

Tuy đứa con nào bà Bếp Luông cũng thương yêu, nhưng bà đặt biệt cưng chiều Út Biên hơn các đứa con kia. Cậu con út ít của bà mới mười bảy tuổi mà đã lớn xộn, lưng dài vai rộng, ưa xốc ưa vác những việc lớn nhỏ trong nhà. Cậu có thể phụ anh trưởng cậu đốn lá dừa nước, xé tét ra làm hai để lợp nhà, bện vách. Cậu có thể đốn tre, chẻ thành nan để đóng vạt tre. Cậu có thể đi cắm câu, đặt trum bắt lươn, đi gài bẫy chim, đi soi ếch . Cậu nói ít, nhưng làm nhiều, mỗi khi nói ra lời gì thì như đinh đóng cột.

Bởi Năm Nhan và Út Biên ít nói, thiệt thà nên bà mẹ ít la rầy. Bà mẹ thường nghĩ đến đứa con nào khù khờ, chậm chạp, sẽ bị đời lừa đảo, hiếp đáp cần phải được chăm nom, che chở. Hơn nữa, Năm Nhan và Út Biên tận tụy, chí thú làm việc, làm đẹp lòng bà biết bao.

Khoảng xế, cô Ba Kiềm từ Cầu Đúc Cái Xình về, mang theo một giỏ lươn, vừa giấp mặt mẹ là cô lảng lú liền :

- Khoai mỡ của mình trồng kỳ này mập tốt, ai cũng khen. Con bán được giá nên mua một thúng dầu lửa để thắp đèn và năm thước vải ú để may quần cho ba chị em tụi con. Còn giỏ lươn này là do thím Ba Khía tặng má ăn lấy thảo.

Bà Bếp Luông trong bụng rất hài lòng về chuyện bán khoai mỡ, nhưng bà cũng mắng cô con gái để thị oai :

- Con Hà Bá, mầy đi bán khoai từ sáng sớm cho tới xế chiều. Mầy có mượn có đi đánh đôi đánh đọ với mấy đứa con gái ngoài Cầu Đúc không ? Tụi con gái ở Cầu Đúc hễ thấy trai là cười cười, liếc liếc...khó coi

lắm. Cô Ba Kiêm xụ mặt :

- Má sao cứ giờ cái mừng đó hoài. Đi buôn đi bán mà không cười, không nói thì buôn bán với ai ? Thôi đi bà ơi, bà khó tánh vừa vừa chứ . Ở đây ai lại không biết con gái lớn của bà mua may bán đắt.

Bà Bếp Luông cười chúm chím :

- Tao rầy là để trừ hao nghe chưa con dĩ thúi. Mày mà vừa thấy trai là là cười híp mắt, k hông răn mày trước sao được ? Thôi đi tắm rửa đi. Má có nấu canh chua và kho cá bống cho chị em mày đó. Còn mấy con lươn, mày muốn ăn món lươn um hay lươn xào xả ớt ?

Ba Kiêm phụng phịu:

-Tui ăn món gì cũng được, miễn là má bớt rầy trừ hao là tui vui rồi. Bà làm như chị em tui thúi thây lầy lượ, bỏ chó chó chê, bỏ mèo mèo mửa vậy.

Bà Bếp Luông cười :

- Đồ dĩ chó, tao mới rầy giáo đầu là mày đã xụ mặt rồi. Đồ con bất hiếu, giờ nó muốn trả treo với mẹ nó đây nè !

Cô Ba Kiêm lén lút dấu đôi guốc mới mua trong buồng gói dành cho chị em cô. Đôi guốc sơn đen, quai da về bông xanh đỏ mà cô thường mơ ước, vừa mua tại chợ Vàm Xáng. Với đôi guốc này, cô sẽ mặc áo vải xanh rắc bông trắng cùng quần hàng xá xỉ để đi lễ chùa ngoài Vàm. Giờ đây, cô không dám đem guốc ra khoe liền với mẹ vì sợ mẹ chửi mình ưa se sua, chung diện.

Khi cô Tư Diễm về tới nhà thì bà mẹ đã sắp chén, dọn mâm. Cô Tư Diễm khoe với mẹ liền :

-Mâm bánh ích của má đem cúng cho đám giỗ, ai cũng khen hết. Bột nếp vừa mềm, vừa dẻo, còn đường thơm mùi mật mía, nhưn đậu xanh thì càng nhai càng bùi.

Bà Bếp Luông mừng vui vì lời thuật lại của cô con gái thứ nên quên rầy trừ hao. Bà đắc chí :

- Bánh ích nhưn đậu của tao khó có bánh ích nào bì kịp. Con biết không ? Bánh gia truyền của bà nội con đó đa.

Rồi bà hỏi :

- Tụi bây nên tắm rửa rồi ăn cơm.

Ba Kiêm, Tư Diễm cùng đi tắm rồi mặc áo quần vải xiêm đen, tóc chải kỹ bóng loáng và xúc đầu bông lài thơm ngát. Tuy bà Bếp Luông chửi họ hoài, nhưng trong thâm tâm, bà mẹ rất tự hào về nét sắc sảo của họ.

Mâm cơm hôm nay đặc biệt có thêm đĩa mắm nêm trộn với ớt và rổ rau luộc. Bà Bếp Luông hài lòng về sự siêng năng của cậu con út. Nó hái đọt choại, rau bọ, rau đắng biển, rau má, luộc một rổ ê hề. Ăn rau mát ruột, mát tỳ vị giữa tiết trời mùa hạ gay gắt.

Cơm nước xong, cả nhà kéo nhau ra ngoài sân. Bóng chiều vừa tắt là trăng đã lên khỏi ba sào. Vầng trăng như chiếc đĩa bạc treo lơ lửng trên nền trời xanh nước biển. Gió ngoài vòm rạch đổ về mát rượi. Đồng ruộng vang lên tiếng ếch nhái, tiếng nhóc nhen, tiếng dế và những tiếng côn trùng khác .

Út Biên nói với mẹ :

- Con đi cắm câu nghe má ?

Bà Bếp Luông nói :

-Ừ, nhớ về sớm. Tối nay má có nấu bánh trôi nước cho cả nhà.

Hai Cường đưa em điếu thuốc rê vừa mới vắn.

-Hút thuốc cho ấm đi Út.

Út Biên chỉ lắc đầu cười. Bà mẹ la :

-Nó còn nhỏ mà tập hút thuốc làm chi, hút thuốc khô phổi, cháy gan.

Ba Kiêm nhìn cậu em út :

-Thằng này nhổ giò, lớn mau quá. Nó cao hơn con Năm một cái đầu rồi.

Tư Diễm nói :

-Con Năm nhỏ người, lưng ong thắt đáy giống má. Còn thằng này vóc vạc cao lớn giống ba. Nhưng khuôn mặt nó lằm lì không biết giống ai

đây ?

Bà Bếp Luông vui vẻ :

-Nó giống ông ngoại mấy chứ giống ai ?Mặt hai ông cháu đều bặm trợn,nghiêm trang.Tao ghét cái thứ con trai mặt mày dúc dắc,hể thấy gái là mắt láo liên.Ai dè lại gặp thằng tía tui bây.Vậy mà rồi ăn ở với nhau,cũng bớt ghét.

Ba Kiềm tinh quái :

-Thì bà nói bà thương tía tui cho rồi.Việc gì mà bà cứ úp úp mở mở hoài ?

Tư Diễm phụ họa :

-Có phải bà mê tía tui không ?

Bà Bếp Luông cười hề hề rồi mắng :

-Mấy con đĩ hỗn hào này cứ ưa chời mòi chọc mọc chuyện người lớn hoài đi.

Bà bước vào trong nhà nhúm lửa để hâm lại nồi bánh trôi nước.Mùi nước đường quện mùi gừng,bay ngào ngạt trong không khí bàng bạc ánh trắng và lảng vảng bóng sương mù.

Ba Kiềm ngó mong, đồng rạch lấp loáng ánh trắng.Cô vụt cảm thấy tâm hồn man mác vu vơ,liền hò :

Má ôi con má thất tình

Ăn khai trầu quế,uống chình rượu hương.

Câu hò đó tuy không ăn nhằm gì tới khung cảnh trăng nước đêm hè,cũng không phù hợp gì với tâm trạng hiện tại của mình,nhưng Tư Diễm lại cũng cảm thấy tâm hồn mình cũng rung động lai láng.Cô liền hò phù họa :

Hò...ơ...ớ

Gió đưa trăng thì trăng đưa gió

Con trăng lặn rồi,gió biết đưa ai ?

Hồ... ơ... ớ

Gió đưa liễu yếu, mai quần

Liễu yếu mặc liễu, mai quần mặc mai

Trăng càng lên, càng sáng tỏ. Ánh trăng lóng lánh trên lá cải ngọt óng mượt, trái trên hàng lu hũ ngoài hàng ba một lới bạc mỏng và lóe sáng lên trên lá mảng cầu rung rinh trong gió. Mỗi khi ba anh em cười, răng họ lấp loáng ánh men.

Hai Cường chửi thề rồi nói :

-Hai con này chắc có chuyện gì rồi nên hò buồn thúi ruột như vậy ?

Ba Kiêm xí một tiếng dài :

-Buồn miệng hò chơi, chớ có ý gì đâu mà anh trặc trẹo với bọn em út, anh hai ?

Tư Diễm cười :

-Anh Hai, sẵn đây trăng trong gió mát, anh hát Vọng Cổ, nghe chơi, anh Hai ?

Hai Cường cười bắt bẻ :

-Tao mà hát Vọng Cổ là để ai kia thưởng thức, chớ hát cho tụi bây nghe thì chán thấy mồ. Mà nếu có hát thì tao thiệt chớ không có hát chơi đâu.

Năm Nhan nói :

-Em có mua mấy truyện thơ, anh Hai có rảnh đọc cho má nghe. Em mua « Nàng Út », « Dương Ngọc ». Chỉ tốn có mấy cắc bạc thôi.

Hai Cường nói :

-Tụi bây biết không ? Nàng Út ngày xưa trồng một rẫy dưa hấu. Dương Ngọc thì trồng một rẫy khoai lang. Nhờ vậy mà họ đều gặp hoàng tử, rước họ về làm vợ. Dưa của nàng út thì ngọt mát. Khoai của Dương Ngọc thì bùi miệng. Năm tới, con Ba nên trồng dưa hấu. Con Tư nên trồng khoai lang. Còn con Năm thì nên trồng thêm rau húng, rau dấp cá, lá quế, ngò tây. Rồi đây biết đâu có những chàng hoàng tử đem vàng,

đem gắm đến đây hỏi tụi bây làm vợ.Còn tao...

Ba Kiểm cướp lời

-Còn anh lên rừng đốn củi hầm than rồi lấy công chúa.Biết đâu có những cô công chúa mê tài ca Vọng Cổ của anh.

Hai Cường cười hề hề :

-Ừ hén,hồi xưa thiếu gì chàng bán than lấy công chúa.Tao thường nói với má chuyện đó hoài.

Rồi anh ta hỏi gần ba cô em :

-Mà tụi bây biết công chúa của tao chưa ?

Ba miệng cùng lao nhao :

-Ai vậy?Anh nói thiệt hay nói chơi anh Hai?

-Cô nào vậy?

Hai Cường cười ngất:

-Con Cẩm Dục,con gái của chệt Sinh đó đạ.

Ba Kiểm cũng cười:

-Con Cẩm Dục mà đứng gần anh có khác nào cục phấn mà sắp cạnh cục than.

Hai Cường vỗ ngực tự hào:

-Ôi,khi thương nhau,nào kể gì đen hay trắng?Tao tuy đen đúa nhưng tao biết tao có duyên,tao đất mè.

Ba cô em cùng nhìn anh như để phối kiểm lời nói.Hai Cường vạm vỡ,nhưng không thô lậu.Lưng chàng dài,vai chàng rộng,đùi chàng cũng dài,nở nang,da rạn rỡ hồng hào. Đặc biệt là chàng thích nheo một con mắt và thích cười hóm hỉnh, ánh mắt thông minh,tinh quái.

Trời đêm tuy mát,nhưng hơi xế chiều,Hai Cường chưa tắm gội,nên cảm thấy trong người nhớp nháp mồ hôi.Anh ta men theo con đường đất đi khỏi nhà một khoảng xa lối năm chục thước. Ở đó có cái xẻo dáy lót đá

ong.Chung quanh xẻo,cây bình bát,cây ô rô mọc đầy bít.

Hai Cường cởi quần áo lội xuống xẻo lặn hụp,vẫy vùng.Nước xao động,sông lấp lánh ánh trắng.Anh ta đặt tên cho cái xẻo là “Vũng nước tiên”,dành cho anh ta và út Biên tắm gội.Nước mát như bàn tay mát lạnh mon man làn da thịt người con trai đang độ yêu đời.

Lặn hụp,vẫy vùng đã đời.Hai Cường liếc qua ngôi nhà lá bên kia rạch, ẩn dưới cây dừa to. Ở đó,le lói ánh đèn từ khung mặt cáo. Đây là nhà chị Sáu Quyên góa chồng,về đây từ một năm rồi.Chị ta lớn hơn Hai Cường hai tuổi,coi cũng bóng bẩy lắm,thường mặc áo túi màu mằm ruốc,quần sa teng đen.Chị buôn bán cầm chừng những món như đầu lũa,nước mắm,nước tương,tương ta,tương tàu,chao đỏ,chao trắng,nhang, đèn,trứng vịt,bánh in,keo gừng,trà... Ấy vậy mà lối xóm đồn rằng chị ta có một số vốn kha khá,có vài lượng vàng để hộ thân.

Hai Cường đặt cho Sáu Quyên cái hỗn danh là Sáu Tiên Bửu vì chị ta hay nói thơ tích “Ông Trọng Tiên Bửu”.Mỗi khi muốn chọc chị,anh ta ở bên này Vũng Nước Tiên hét lớn:

-Anh là ông Trọng đây.Bớ em Tiên Bửu có biết không?

Ông Trọng già đấng già hôi theo ve vãn cô Tiên Bửu tuổi vừa đôi tám.Tiên Bửu bực mình lắm,bèn chỉ chèo nước sôi,bảo ông ta chui vào đó để lột lớp thành trai trẻ đẹp,cốt ý cô ta muốn giết chết cái lão già dê xòm cứ đeo theo cô ta hoài.Dè đâu ông Trọng không chết lại hóa thành chàng trai trẻ đẹp,làm điên đảo tâm hồn Tiên Bửu.Cô nàng trở lại theo ve vãn ông Trọng,nhưng ông Trọng thật ra là một vị Tiên nhơn trường sanh bất tử,xuống trần đời lột ông già xấu xí để thử lòng Tiên Bửu đó thôi.Khi hườn lại cái lớp xinh đẹp, ông ta từ giã Tiên Bửu bay về trời.

Sự tích truyện thơ “Ông Trọng Tiên Bửu”không hiểu tại sao lại mê hoặc Sáu Quyên.Chị thường đọc chuyện thơ ra rả trong những đêm trăng sáng,gọng đọc của chị thanh thanh,chữ cuối câu đổ hột rung rung thật mùi mẫn,làm cho khách boi xuống ngang qua nhà cô bồi hồi man mác.

Mỗi khi Hai Cường cất giọng kêu Sáu Quyên là Tiên Bửu là chị ngưng đọc,oái miệng lên chửi.Mỗi đêm trăng sáng,nếu không chọc Sáu Quyên chửi thì Hai Cường cảm thấy thiếu thốn một cái gì mơ hồ lắm,còn nếu

không chửi được Hai Cường thì Sáu Quyên ngủ không ngon.

Đêm nay là mười bốn âm lịch, trăng tròn vành vạnh. Bên kia dòng rạch, ánh đèn chong le lói. Hai Cường biết lắm, giờ này Sáu Quyên đang đợi anh ta chọc để chửi xả hơi. Anh ta liền cất giọng hò:

Hò... ơ... ó...

Anh thương em,

Thương quấn, thương quít

Bồng ra gốc mít,

Bồng khít gốc chanh

Bồng quanh đám sậy

Bồng bậy vô mui

Bồng lui sau lái

Bồng ngoái trước mũi...

Hai Cường ngừng lại rồi kêu lớn :

-Em Tiên Bửu ôi, em có biết cho lòng anh không, bỏ em Tiên Bửu ?

Quả nhiên, bên kia dòng rạch, tiếng the thé cất lên :

-Có giỏi qua đây mà bồng. Đứa nào không qua là thằng hèn, thằng ba xạo. Qua đây chị Sáu mầy đang thủ sẵn cây chổi chà chờ mầy đó Hai Cường à.

Hai Cường cười hề hề :

-Đừng có thách. Tui mà qua được, tui hun chị một cái thiệt mùi, nói cho chị biết trước.

Sáu Quyên rít lên :

-Mầy dám nói vậy hả thằng Thiên Lôi ? Qua đây mặc sức mà bồng, mà hun. Mầy mà không qua thì tao vác dao qua liền.

Hai Cường cười đắc chí :

-Tui chỉ sợ một khi tui qua,chị nín khe chớ.

Sáu Quyên hét lên,rủa sả :

-Đồ ăn nói luông tuồng, đồ trời đánh thánh đâm !Ma Da không rút mây dưới đáy sông thì quý La Sát bắt mây xé tét hai.Gặp mặt mây là tao có nước trào máu họng.

Rồi đó sau khi ngừng một chút để lấy hơi.Sáu Quyên lại tiếp tục chửi.Hai Cường chỉ cười hề hề chấm câu.

Chửi chán,Sáu Quyên thấm mệt,tắt đèn đi ngủ.Hai Cường leo lên bờ,mặc quần áo.Một bóng người đến gốc cây gừa buông rế lòng thòng cạnh xẻo,kêu :

-Ah Hai,thôi về nhà mình đi,anh Hai.

-Út đó hả,cưng ?

-Dạ, Út đây,anh Hai à.

Hai Cường chỉ qua túp nhà lá bên kia rạch :

-Đàn bà gì mà hỗn dữ như chần tinh,gấu ngựa.

-Chị Sáu Quyên tử tế lắm,anh Hai à.Chị nấu món gì ngon cũng đem qua cho má ăn lấy thảo.Chị thường kêu em qua nhà chị chơi,chị lấy bánh in,kẹo gừng cho em ăn,bắt em kể chuyện về anh cho chị nghe.

Hai Cường đắc chí cười ha hả rồi nói :

-Biết mà,cái thứ đó...

Anh không nói hết câu,chỉ liếc qua túp nhà lá âm thầm ẩn dưới bóng cây dừa to,cười chúm chím.

Út Biên bần khoản,hỏi :

-Anh biết sao,anh Hai ?

Hai Cường cười:

-Mây còn nhỏ, đừng có hỏi chuyện người lớn ghen Út.

Trong khi Hai Cường đi tắm,trong lúc Ba Kiểm và Tư Diễm hóng mát,

ăn mía và chuyện vãn đầu cua tai heo thì Năm Nhan tắm rửa, sau một ngày xay lúa giã gạo vất vả. Từ chiều, khi mảnh trăng vừa mọc sáng như một phiến gương bạc, bà Bếp Luông đã nấu cho nàng nồi nước hương nhu để nàng gội tóc. Nàng mặc bộ áo vải xiêm đen, xục đầu bông lái và sửa soạn đi xuống Xóm Dưới, ghé nhà bà Bảy Hương để mượn cái xúng về hấp bánh ích, bánh qui, bánh bò.

Bà bếp nhìn cô con gái, quở:

-Năm, má may cho con cái áo vải bông đỏ lá xanh, sao con không bận? Con gái cũng phải ăn diện với người ta, quanh năm con cứ bận vải ú, vải xiêm đen hoài, coi buồn quá.

Năm Nhan nghe vậy liền cởi áo vải xiêm đen, mở chiếc rương cây, lôi ra cái áo bà ba vải in bông đỏ lá xanh nhỏ mứt. Tẩn áo mới giặt, thom mùi nắng và mùi long não, bà Bếp vừa thấy cô con gái thật thà của mình mặc áo đẹp, liền mở tráp cây lôi ra chiếc vòng huyền, một chiếc cà rá bằng đồng chạm hình chữ Thọ tròng vào tay con. Năm Nhan cũng không thắc mắc thái độ của mẹ. Nàng biết rõ một điều là mẹ nàng sợ nàng bị thua sút trước hai cô chị có nhan sắc của nàng.

Bà Bếp ngắm nghía con gái rồi giục:

-Con đi lẹ lên, rồi về, kéo má trông. Con có cần đốt đuốc không con?

-Có trăng mà má. Trăng sáng, con cũng có thể đi qua cầu khi nữa là.

Nhà bà Bảy Hương ở dưới Xóm Dưới; một nếp nhà ba căn hai chái, có bàn thờ cần, tủ cần, lu đồng. Chồng bà đã thất lộc từ lâu. Bà chỉ có hai đứa con trai là Hai Cầu, Ba Khẩn. Cả hai đều có vợ, nhưng lại đi làm ăn xa, sống theo nghề thương hồ. Bà ở nhà sống với hai nàng dâu và lũ cháu nội. Hôm nay Hai Cầu, Ba Khẩn vừa về nhà để cúng giỗ ông Bảy Hương.

Giờ đây, sau bữa cơm chiều, cả nhà quây quần ở nhà giữa, đốt sáng bởi ngọn đèn khí đá tỏa ra mùi hôi hôi. Vừa bước vào hàng ba, Năm Nhan được bà Bảy Hương và hai nàng dâu chào hỏi vồn vã. Ở đây, đàn ông chia nhau ngồi ở hai bên cái bàn dài, trên hai cái trường kỷ chạm trổ chim, sóc, trái nho, kỳ lân. Ngoài Hai Cầu, Ba Khẩn còn có ba người đàn ông nữa. Đó là thầy Năm Kỳ Phụng, Sáu Thoại, Bảy Tường ở ngoài Vàm ghé chơi.

Năm Nhan có nghe mang máng rằng thầy Năm Kỳ Phụng là điền chủ

giàu có, nhưng tánh tình bài buôi, vui vẻ, ưa giúp đỡ dân quê và tá điền. Thầy đàm luận nhân tình thế thái xuôi rọt, giảng giải kinh kệ không thua mấy thầy sãi ở chùa Trúc Lâm ngoài Vàm. Còn Sáu Thoại và Bảy Tường là hai người đệ tử lớn trong đám năm người đệ tử của thầy, cũng thích giao du, mộ đạo Phật, nghe nói họ biết đọc nhựt trình chữ Việt lẫn chữ Tàu, và đọc sách dạy cách dùng thuốc tây, sách dạy châm cứu nữa. Sáu Thoại đã trị bệnh bằng cách châm cứu cho nhiều người, đều có kết quả tốt. Còn thầy Năm Kỳ Phụng đã nhiều lần chăm sóc chữa trị cho người bị ghẻ hờm, ghẻ lở to như cái miệng chén, đã không ăn tiền mà còn cho người bệnh thuốc men.

Thấy có khách lạ, Năm Nhan rụt rè không dám bước vào nhà. Bà Bảy Hương nói:

-Lại bộ ván gỏ ăn bánh, uống trà với bác đi Năm. Hôm nay, cháu Sáu Thoại có cho bác bánh bao chỉ, ngon lắm.

Thầy Năm Kỳ Phụng ngừng lên nhìn Năm Nhan. Nàng chấp tay xá thầy. Thầy liền hỏi bà Bảy Hương:

-Cô em đây là con thứ mấy của thím Bếp vậy, thím Bảy?

Bà Bảy Hương nói:

-Thầy Năm chắc ít lui tới nhà chị Bếp nên không biết nó đó thôi. Nó là con Năm Nhan, em kế con Tư Diễm, con Tư Diễm là em kế con Ba Kiểm, con Ba Kiểm là em kế thằng Hai Cường. Ngoài ra, vợ chồng anh Bếp còn có đứa con út tên là Biên.

Thầy Năm Kỳ Phụng cười chúm chím:

-Tui gặp cô Ba hoài, cô vui vẻ, ăn nói có duyên lắm.

Bà Bảy Hương là kẻ sành đời, lại là bạn thân của bà Bếp. Bà nói điều gì chẳng những bà Bếp cũng nghe theo mà mấy bà lớn tuổi ở xóm Hóc Hỏa đều hườn gúng. Bởi đó, thầy Năm Kỳ Phụng muốn giao du với dân vùng này nên ưa lui tới lấy lòng bà.

Bà Bảy Hương nói:

-Chị Bếp có phước sanh con gái, đứa nào đứa nấy xinh tốt tiên sa phụng lộn. Nhưng trong mấy đứa, tui chăm con Năm này, nó thiệt thà, giỏi

dẫn,siêng năng.

Hai Câu cười:

-Để con làm mai con Năm cho thằng Tám Kiệt,bạn của con.Thằng đó ở Vịnh Trà Bay,em cô cậu với cô Sáu Quyên.

Thầy Năm vui vẻ :

-Phải đợi cô Ba,cô Tư lấy chồng rồi thì anh mới có quyền làm mai chớ.

Bà Bảy Hương rót trà cho Năm Nhan nói :

-Nè Năm,bác Bảy muốn làm mai con Ba cho thầy Năm đây,con nhắm coi được không ?

Năm Nhan e lệ,cười trừ,không biết nói sao cho phải.Sáu Thoại lấy thuốc rê Trắng,vấn vào giấy quỳên mỏng tanh,rồi châm vào con cúi ngún lửa để hút.Chàng trai trạc hai mươi bảy,hai mươi tám,mặt không đẹp,không xấu,nhung nụ cười hiền,có hai đồng tiền sâu hùm.Chàng nói :

-Cô Ba Kiềm quá đẹp, đẹp lóa mắt như mặt trời.Riêng cháu,cháu thấy cô Tư đẹp dịu dàng,mà cũng sáng rõ như trăng rằm vậy.

Bà Bảy Hương sai vợ Ba Khẩn nấu nước châm trà,rồi nói :

-Ở đời mà Sáu,kẻ thích mì,người thích hủ tiếu.Thầy Năm cho con Ba là đẹp,còn mầy cho con Tư xinh.Chẳng qua là có hợp nhãn với mình hay không đó thôi.

Bảy Tường lại hỏi :

-Vậy cô nào là mì,cô nào là hủ tiếu đây ?

Bà Bảy Hương cười hăng hắc :

-Đừng có hỏi trêu bác.Còn cháu thì thích ai đây ?Nghe nói cháu ngắm nghe con Hai Lý,con thím Bảy Cá Trê phải không ?

Bảy Tường đỏ mặt.Bà Bảy Hương nói với thầy Năm :

-Nè thầy Năm,tui nghĩ lại,con Ba,con Tư mà đầu thai vào xóm Hóc Hỏa,chỗ khí ho,cò gáy,chó ăn đá,gà ăn muối này chắc là tui nó đầu thai lộn đó đạ.Tui nó có bóng sắc,phải ở miệt Cần Thơ,Sài Gòn mới là phải

cho chó. Tụi nó mà không phải giải nắng dầm mưa ở ngoài chợ thì tụi nó sẽ sáng như đèn nạng, đó thầy.

Sáu Thoại nói :

-Ông Bếp chắc là bậc thâm nho, nên các con của ông đều có tên đẹp cả. Kiểm, Diễm, Nhan, đều là tên của các mỹ nhân.

Bà Bảy Hương nói :

-Ừ, ảnh giỏi chữ nho, thuộc lầu « Tam Quốc » với « Đông Châu Liệt Quốc ». Hồi ảnh còn sanh tiền, anh thích đàm luận các nhơn vật trong hai pho truyện Tàu đó với bác trai của cháu hoài.

Bảy Tường lại hỏi :

-Chắc hồi trước ông làm Bếp cho tiệm tàu ở Cần Thơ hoặc ở Chợ Lớn, phải không bác ? Bởi vậy nên ông biết chữ nho.

Bà Bảy Hương đập một con muỗi ở mắt cá, cười :

-Nói trật lất rồi, cháu ơi. Ảnh làm chức bếp trong lính khố xanh. Từ lính tập rồi mới nhảy lên chức bếp, chức cai, rồi mới được làm cai nhứt, thầy đội, thầy đội nhứt, ông ách, ông ách nhứt, sau đó mới làm quan một, quan hai... cho tới quan sáu. Bác trai của cháu, xưa kia đi lính khố đỏ, làm tới cai nhứt, trong đội kèn tây, sáng chiều thổi kèn tò le, gặp lễ diễn hành cũng thổi kèn tò le, mỗi tháng xòe tay lãnh bạc để mà đi nhậu nhẹt, đào đi. Bởi vậy, bác xuôi ông thôi lính, về đây cuốc đất trồng khoai.

Thầy Năm Kỳ Phụng nói :

-Nghe nói chú Bếp họ Đào. Cô Ba tên Đào thị Kiểm. Ngày xưa có Đào Kiểm phu nhơn, má đỏ au như bông đào, thật là trang sắc nước hương trời. Tên Đào thị Diễm cũng hay nữa.

Sáu Thoại xen vào :

-Diễm có nghĩa là đẹp. Còn Nhan là nhan sắc, dung nhan. Trời ơi, ông già ông đặt tên con gái đều có chủ ý hết cả. Có phải vậy không cô Năm ?

Năm Nhan ấp úng :

-Em cũng không rõ. Nhưng ba em thường nói rằng ông ghét lấy tên

bông,tên huê đặt cho con gái.Bông huê hễ có nỡ,thì phải có tàn,mà lại tàn mau...

Bảy Tường vỗ tay :

-Ông già sành đời lắm. Ông nói điều này thì thím Bảy Cá Trê phiền lắm.Hai con của thím một tên Lý,một tên Đào ; Đào,Lý là tên bông,tên huê.

Thầy Năm Kỳ Phụng nói :

-Thú thiệt với thím Bảy,tui góa vợ đã lâu,không có ý tục huyền.Nhưng kể từ khi gặp cô Ba,tui muốn tính chuyện gầy dựng với cô.Chỉ sợ cô Ba chê tui lớn tuổi đó thôi.

Bà Bảy Hương nói :

-Thầy cứ yên tâm đi. Để tui với vợ thằng Bảy Cá Trê lo cho.Thầy còn trẻ mà than lớn tuổi nỗi gì.

-Tui đã bốn mươi rồi,thím à.

-Tui trông thầy cỡ ba mươi là cùng,lại bảnh trai nữa.

Năm Nhan trong bóng tối nhìn ra phía thầy Năm.Thầy vóc mình dầy,lưng thẳng,tóc bên màng tang có vài sợi bạc,nhưng khuôn mặt sáng hồng,mắt sáng như sao.Nàng quá trẻ,chưa đủ trí não để suy nghĩ sâu xa về cuộc hôn nhân.Nhưng nàng biết trong vài năm nữa,chị em nàng phải lấy chồng.Bà Bếp đặt đầu thì nàng phải ngồi đó.

Nàng hỏi mượn cái xừng hấp bánh và xin kiếu từ.Bà Bảy Hương nhắn :

-Cháu hứa với bác là khoan nói việc thầy Năm muốn đi hỏi con Ba cho chị Bếp nghe,nghen cháu ?

Năm Nhan ấp úng :

-Cháu không...dám đầu.

Nàng men theo con đường đất lượn theo dòng rạch về nhà.Hễ khi nghe ai khen hai chị nàng là nàng nở ruột,nở gan ngay.Nàng tự biết đầu mình có đeo ngọc thạch, đeo vàng,mặc áo lụa đi guốc sơn cũng không sao bì kịp hai chị của nàng.Tuy thật thà,nhưng Năm Nhan thừa biết rằng nàng

cũng có vài điểm vượt hai chị ; đó là sự siêng năng,giỏi dẫn,nghị lực dồi dào, ẩn trong một thứ nhan sắc vừa phải, không sáng mà cũng không lu.Nàng gói bánh ích,bánh cúng,bánh cấp không giỏi,may vá tầm thường...nhưng nàng kho cá,nấu canh,chấy tép cũng có hạng lắm.

Trăng sáng rõ,con đường đất như giải lụa trắng.Hai bên ven rạch, đám dừa nước, đám lác, đám sậy đen thẫm.Những cây cau,cây dừa vươn lên cao,những tàu lá vẽ lên nét thủy mặc tua tủa.Năm Nhan bước qua cầu khi cong vòng.Dòng rạch lấp loáng,thiêm thiếp như say trăng.Chiếc xuồng câu tôm thấp đèn tán chai leo lét,mờ ẩn trong đám lá dừa.Trong xóm,tiếng chài giã gạo nhịp nhàng và văng vẳng.Nàng chưa bao giờ tưởng tượng nổi có ngày mình bỏ nhà theo chồng,tới một xứ lạ hoắc.Nàng chỉ muốn dù có lấy chồng đi nữa,cũng được ở nhà săn sóc mẹ và em.

Từ lâu,bà Bếp tỏ ra thiên vị Năm Nhan và Út Biên ra mặt.Ba Kiếm làm dáng,bà chửi,Tư Diễm se sua,bà la.Hai Cường đi chơi,bà mắng.Vậy mà bà chắc mót tiền bạc để may áo đẹp cho Năm Nhan,và Út Biên.Lâu lâu,Bà cho tiền Út Biên,khuyên Út đi ra chợ Vàm Xáng ăn hủ tiếu, ăn mì.Trong thâm tâm,bà mẹ thường biết ba đưa con lớn mình một khi ra ngoài đời sẽ không hề thua sút ai.Bà chỉ sợ Năm Nhan, Út Biên vì thiệt thà,sau này khi rời khỏi cánh tay che chở của bà sẽ bị thiên hạ hiếp đáp. Đôi lúc bà nghĩ :

-Không hiểu tại sao lúc có thai con Năm,thằng Út,mình lại thèm ăn rùa nướng ?Hèn chi tụi nó chậm lụt như rùa.

Nhưng mỗi khi nhìn sự siêng năng chịu khó của Năm Nhan và Út Biên,bà cảm thấy tự hào cũng như bà đã từng tự hào về sáng rõ của Hai Cường,Ba Kiếm và Tư Diễm cùng sự lanh lợi của họ.

Bà thường van vái Phật Trời,nếu khi các con bà đều duyên ưa,phận đẹp,bà sẽ tu tại gia,cạo đầu, ăn trường trai,và tụng kinh.Bà thường nghĩ :

-Hai đứa con gái lớn đẹp quá,mình lo tụi nó hư thân mất nết mà ôm hoang thai.Còn đứa con gái nhỏ vì chậm lụt,mình sợ nó lỡ thời.Thằng lớn thì lanh lợi,mình lo nó hà hiếp thiên hạ mà giảm phước,còn đứa út thiệt thà mình lại sợ bị chúng lấn lướt,khinh khi.

Không phải Năm Nhan không biết mình có dung nhan trung bình.Nàng

không thích màu mè,nhưng nếu bà Bếp Luông may cho nàng áo quần gì,nàng cũng mặc để vui lòng mẹ.Nàng biết mình không có khiếu ăn mặc như hai chị,nên thường lựa màu lọt,hoa nhỏ.Nàng hơi thấp,nhưng cánh tay nàng xinh xắn,dù nàng có xách nướ,giã gạo,làm rầy.Sự lam lũ chỉ ghi những đường gân trên mu bàn tay nàng mà thôi.Ngón tay của nàng vẫn vừa vắn,thuôn thuôn...

Năm Nhan tuy không ham ăn diện,nhưng thích sạch sẽ.Nàng thường gội tóc với chanh và nước bồ kết,mỗi ngày nàng đều tắm rửa trước khi vào giường ngủ.Quần áo mặc trong nhà của nàng tuy có vá vài chỗ,nhưng được chăm sóc tử tế,mẫu vá khéo léo và đôi khi vai của áo có bạc màu đi nữa,nó vẫn gợi lên một ý nghĩ thơm sạch cho người đối diện.Năm Nhan cũng bỏ công sửa chữa quần áo cũ của Hai Cường và Út Biên,rồi nàng giặt giũ quần áo cho Út.Bởi đó,dầu mặc đồ cũ,mà cả hai đều có vẻ tươi mát,tuy đôi lúc lam lũ,nhưng vẫn giữ được nề nếp của một mẫu người lễ độ trong việc ăn mặc,không làm cho người đối diện phải nhòm góm cho danh từ « chồn hôi chó vật ».

Mỗi khi nàng có dịp đi đâu,chính bà Bếp Luông phải nhắc nhở nàng chọn màu áo chói.Năm Nhan nhất nhất làm vui lòng mẹ. Đôi khi Ba Kiểm chán áo đẹp, đùn áo cho nàng,bắt nàng phải sửa chữa,rồi mặc cho chị ta thưởng thức,Năm Nhan không bao giờ cãi lại hai chị,vì nàng ăn ở khéo,muốn mọi người trong nhà đều hài lòng,vui vẻ. Áo một khi được sửa xong,khoác lên người nàng làm Ba Kiểm hít hà chắc lưỡi :

-Sao lạ vậy cà ? Áo này mà lên mình tui,coi có vẻ vô duyên,vô vị.Vậy mà đưa áo cho con này sửa chữa rồi mặc vào là cái áo trở thành đẹp thêm.

Thật sự,Ba Kiểm,Tư Diễm mặc quá nhiều áo đẹp,nên cái này cũng ngang ngửa cái kia.Còn Năm Nhan vốn thường ăn mặc màu tối,màu sậm để làm công việc lam lũ.Lâu lâu,Năm Nhan mới diện một cái áo đẹp,nên hèn nào áo đẹp chẳng nổi bật lên ?Chiếc áo đó tôn thêm dung nhan người mặc một nét sáng rõ.

CHƯƠNG 2

Đêm hôm đó, trong căn buồng gói dành cho Ba Kiếm và Tư Diễm, ngọn đèn dầu thấp bằng mỡ chuột đặt ở đầu giường tỏa ánh sáng vàng vọt. Ba Kiếm chải đầu bằng chiếc lược sừng trâu. Tư Diễm nói :

-Chị này kỳ quá, sắp đi ngủ mà chải đầu làm gì ?

Ba Kiếm cười :

-Sáng hôm nay mắc lo buôn bán, tao quên gội đầu, nên da đầu ngứa quá.

Tư Diễm nhìn chiếc lược sừng trâu:

-Chớ không phải chị thử chiếc lược mới mua?

Ba Kiếm không trả lời. Trưa hôm nay sau khi buôn bán xong, nàng bơi xuống ra chợ Vàng Xáng mua đôi guốc sơn, một chai dầu bông lài để xức tóc, một cái lược sừng trâu và đôi bông tai rẻ tiền nhận hột thủy tinh. Tối nay, nàng chỉ đem chiếc lược ra khoe, còn ba thứ kia nàng đã cất kỹ trong rương.

Từ lâu, Ba Kim mơ sắm được đôi bông tai chạm hình hoa mai năm cánh tròn, nhưng bà Bếp Luông rầy:

-Con gái thì phải đeo bông búp, còn đờn bà thì đeo bông nở. Mây ráng buôn bán, để dành tiền rồi sắm đôi bông mù u bằng vàng. Bông mù u là loại bông búp đó đa.

Ba Kiếm bất bình lắm. Hễ thấy bông đẹp thì cứ đeo, bày đặt búp với nở làm gì cho thiệt thòi những cô gái có khuôn mặt sáng rõ như nàng? Tuy nghĩ vậy, nhưng khi ra chợ Vàng Xáng, nàng rất phân vân khi đứng đối diện với chiếc rương cây đựng nữ trang của Chệt Lớn. Sau cùng, nàng chọn đôi bông nhận năm hột thủy tinh kết chùm thành mặt tròn, không búp, không nở gì ráo trọi, đó chỉ là loại bông hột kết dành cho đàn bà lẫn con gái, nàng nghĩ như vậy.

Sáng hôm nay, đáng lẽ nàng được thay bà Bếp Luông đi dự đám

giữ, nhưng cái áo bà ba lụa tím của nàng đã cũ, nên nàng đành phải để Tư Diễm đi thay mặt cho mẹ. Được đi dự chỗ đình đám, tiệc tùng, đó là cái sở thích của Ba Kiềm. Hai Cường có tặng cho nàng một xấp vải màu xanh đọt chuối nổi hoa tím mà nàng chưa có rảnh để may áo. Trong khi đó, Tư Diễm với xấp vải màu hồng tươi in hoa trắng, đã may áo bà ba từ kỳ rằm tháng trước. Sáng hôm nay, Tư Diễm mặc chiếc áo đó cùng cái quần vải xiêm đen còn giữ lớp hồ bóng loáng. Trông Tư Diễm như sáng hẳn lên, mái tóc cô ta xức dầu dừa chải bầy ba rồi búi lại thành cái bó tròn như trái cam sành, bọc trong cái lưới đen. Ba Kiềm nhận thấy cô em kế của mình đẹp không kém gì mình, nhưng má của Tư Diễm chỉ mịn chứ không hồng như má của nàng, mắt của Tư Diễm đen láy chứ không sáng ướt như mắt của nàng. Hai chị em có hai vẻ đẹp khác nhau vượt hẳn vẻ đoan trang, thùy my của Năm Nhan.

Ba Kiềm lấy chiếc gương tròn ra soi. Má của nàng thật hồng, kèm với đôi môi đỏ au nổi bật lên với màu áo trắng. Vậy mà, thím Bảy Cá Trê dám quở nàng:

“Má hồng hồng, muốn chõng thành dịch”

Trước kia, quả thật Ba Kiềm nao núng với câu quở đó. Nàng đã mài củ nghệ với nước mưa, rồi xức lên má để cho màu hồng lọt bớt đi. Nhưng ác nghiệt thay, màu hồng đó cứ lì lợm nhuộm lên đôi má căng tròn nhựa thanh xuân của Ba Kiềm. Ít lâu, nàng có dịp ra chợ Vàm Xáng, ngang qua trường tiểu học. Đôi má hồng cùng màu môi đỏ au của nàng đã làm mê hoặc các thầy giáo. Từ đó, nàng trở kệ câu quở của thím Bảy Cá Trê. Ít ra, nàng đã có một lợi khí của mình. Còn hai cô con gái của thím, mặt lúc nào cũng xanh chành như mặt đàn bà phá thai. Hai cô con gái đã vậy, còn bà mẹ thì có cái miệng rộng bé cúp xuống giống cái miệng con cá trê nên chòm xóm tặng cho thím ta cái hân danh đó.

Từ lâu, thím Bảy Cá Trê thường tỏ ra ganh ghét với ba đứa con gái của bà Bếp Luông. Hai đứa con gái của thím khi đứng gần Năm Nhan chẳng khác nào hai con cá bẫy trầu mờ nhạt với sắc lộng lẫy của con cá lia thia, đừng nói chi sánh với Ba Kiềm và Tư Diễm. Miệng thím lúc nào cũng độc địa như những mũi tên phóng tới đời tư của ba chị em. Biết ba chị em thích ăn trái chua như me, chùm ruột, khế ổi, biết Ba Kiềm và Tư Diễm se sua quần áo đẹp, thím hát ba câu vè:

Nhứt thích ăn trái chua

Hai ưa mua áo tốt

Ba tìm lột quần trai

Bà Bếp Luông tức lắm đi khắp xóm giếng mở cuộc phản công lại :

-Phải mà,bởi tìm lột quần trai nên hồi mười tám tuổi đã có chửa hoang,lén mua xạ chồn hương với ô kim đơn uống trụt cái thai ra thiếu điều chết hụt.Phải mà,ai lại không biết cái thứ độc miệng để thứ con mét chằng,mét ửng như bị bệnh ban cua,trai xóm trai làng chẳng thềm ngó ngang đến ?

Ba Kiểm và Tư Diễm cho rằng con gái thím Bảy Cá Trê chưa phải là thứ đôi thủ của mình,nên chẳng lưu tâm,duy có Năm Nhan can gián mẹ :

-Ai nói quấy có trời chứng giám.Má hơi sức đâu đi bươi móc chuyện xấu của họ ?

Út Biên khỗ tâm lắm.Từ lúc Út để ý đến cô Đào con thứ của thím Bảy trạc tuổi với Út,hai nhà cứ ganh ghét,kình địch ; Út không có cơ hội nào đến nhà thím Bảy Cá Trê nữa.

Trong lúc Ba Kiểm chải đầu,soi kiếng thì Tư Diễm nằm trong mùng,mơ mộng xa xôi.Nàng chỉ muốn chị tắt đèn rồi chống tấm phên tre lên để cho gió mát và ánh trăng xuyên qua mặt cáo,lọt vào buồng.Thường những đêm trăng oi bức,Tư Diễm thích chống tấm phên, để ngoài gió mát và ánh trăng ra,nàng có thể ngắm tàng dừa bên hè.Tàng dừa lùn,lá loáng ánh trăng,gọi cho nàng tiếng hát của chàng trai thương hồ thường chèo ghe trà vải qua vùng này :

Bến em có góc dừa tơ

Đêm trăng em đứng em chờ đợi ai ?

Chàng trai thương hồ có hăm hai tuổi,tên Tám Kiệt,da ngăm đen,nụ cười thật lẳng,thật tình.Mỗi khi chèo ghe qua đây,ngoài hai câu hát kia chàng còn hò :

Ghe anh rẽ vô ngọn,em chẳng đón chẳng chờ

Ghe anh tách bến bờ,buồn cho trăng mờ sao lặn

Mình lấy nhau chẳng đặng bởi bà mai lưỡi vắn ít lời

Hồ...ơ...ớ...

Mặt đường dù chẳng đi đôi

Chút hương rót lại,một đời chưa quên.

Đêm nay, ôn lại tiếng hát điệu hò của Tám Kiệt,nàng để tâm hồn mình ngấm dần vào dư âm giọng khàn đục mà mon trón của chàng.Nàng đã đón ghe trà vãi của chàng,mua sấp vải bông màu hồng tươi nổi hoa trắng và gói trà Xiếu Chủng.Chiếc áo bằng vải đó rất hợp với màu da mon mon của nàng.Hương trà Xiếu Chủng đã ngát mãi trong tâm hồn của nàng. Ôi ! « Chút hương rót lại,một đời chưa quên ! »Hương trà cũng thắm đậm lắm chớ.Mà kỳ quá,chàng hò chỉ những câu buồn thảm ?Chàng muốn ve vãn nàng,chưa chi đã hò những câu trù ẻo xuôi xéo rồi.Hễ nghe chàng hò ở ngoài Vàm là Tư Diễm đã ra gốc dừa tươi đợi chàng,không cần đêm trăng,hoặc trời nắng hay trời mưa gì ráo trọi.Bộ chàng đui,chàng lãng trí hay sao mà không thấy ?Cây dừa lùn này là dừa Tam Quan sai trái.Nước dừa ngọt mát bao nhiêu thì lòng nàng hướng về chàng cũng y chang như vậy.Cùi dừa trắng bao nhiêu thì tình nàng đối chàng cũng một màu với nó.Trong đêm nay,phải chi giọng nàng trong,hơi nàng dài,nàng sẽ ca sáu câu Vọng Cổ cho đỡ nhớ chàng.

Tư Diễm cần nhân :

-Chị cứ soi kiếng,chải đầu hoài,không chịu tắt đèn đi ngủ.

-Tao còn nặn mụn nữa.Mây sao khó tánh vậy Tư ?

-Đèn chói mắt làm em khó ngủ quá.

Ba Kiềm cười :

-Mây nhớ thương thằng nào đó nên khó ngủ chớ gì.Khéo đổ thừa thì thôi.

Tư Diễm chột dạ,nín khe.Ba Kiềm lại nói:

-Mai,mày đi bán khoai mỡ thế tao.

-Chị ở nhà làm gì?

-Tao may áo,xấp vải màu xanh đọt chuối bông tím cũ để đó hoài làm chi?

Tư Diễm nói:

-À, còn xấp vải ú đen của em, chị may cho em cái quần lá nem.

Ba Kiêm trề môi:

-Hễ có dịp là mầy sai tao như con ở không bằng. Được rồi, mầy nhớ lại đăng chị Sáu Quyên mượn cho tao cây kéo. Kéo ở nhà lụt quá rồi. Mầy đem nó ra chợ Vàm Xáng cho người ta mài lại.

Tư Diễm hứ một cái:

-Đó, chị cũng tìm dịp sai em lại đó.

Ba Kiêm cười xoa rồi nói:

-Sắp Tết rồi, tao phải may áo cho con Năm, thằng Út nữa. Thế nào cuối tháng tới, ghe trà vải cũng qua đây.

Tư Diễm cười chúm chím ở chỗ khuất ánh đèn. Tám Kiệt sẽ chèo ghe qua đây! Trái tim nàng rung lên nổi hân hoan dịu dàng, nhưng vô cùng thắm đậm.

Ba Kiêm bỗng nói:

-Ê, Tư, mầy có mèò chưa?

-Vô duyên! Hết chuyện hỏi rồi sao mà lại hỏi chuyện nghiệt đó?

-Ồi, chuyện mèò chuột ai cũng phải qua Tư à.

Tư Diễm hỏi gằn:

-Mà chị đã trải qua chưa?

-Chưa dám. Nhưng có người để ý đến tao, nhưng họ nhất không chịu tiến tới.

Giọng Tư Diễm phoi phới:

-Ai vậy. Cha chả, chuyện này ly kỳ đa!

Ba Kiêm tinh quái:

-Ồi, có ly kỳ gì đâu. Mà mầy biết Tám Kiệt không? Một khi nó chèo ghe

trà vải qua đây cứ ngó lên bờ tìm tao rồi hát: “Má em hường như hải đường thược dược. Miệng em cười mê được lòng anh.”

-Có có chuyện vậy sao?

Tư Diễm nghẹn lời. Ai mà không biết má của Ba Kiềm ửng hồng? Thôi, chết rồi! Mình mê bậy rồi! Người ta trông lên bờ này là để tìm cách ve vãn chị của mình. Đang mơ màng sắp ngủ, Tư Diễm tỉnh hẳn. Nàng cảm thấy tim mình nhói buốt.

Ba Kiềm lại hỏi:

-Ê nè Tư, mày nhắm coi Tám Kiệt có bảnh trai không vậy Tư?

Tư Diễm trở giọng chua lè chua lét:

-Ồi! Cái thứ trôi sông lạc chợ, ai mà thèm để ý đến?

Ba Kiềm ngon làng:

-Ai mà thèm để ý tới nó. Nó để ý tới tao thì có.

-Chị không để ý tới người ta, tại sao chị biết người ta để ý tới mình,

-Mình phải đoán, phải suy ra chớ; óc thông minh của mày bỏ cho chó ăn rồi sao?

Tư Diễm xí một tiếng dài:

-Chị nghi bậy, tới chừng ngã ngựa ra không có gì hết thì thiên hạ cười thúi đầu.

Ba Kiềm lôm côm ngồi dậy. Hai chị em nhìn nhau, mắt người này như muốn đâm thủng vào trán người kia để lục lạo; dò xét ý nghĩ. Tư Diễm rùn vai, quay mặt chỗ khác.

Ba Kiềm làm tàng:

-Mây quên con chị mày đẹp đẽ, mát mẻ, sạch sẽ như áo quần mới giặt ủi đó sao Tư? Tao mà chài nó, chắc chắn tao nắm nó trong tay. Tao muốn bóp chặt, bóp lỏng lúc nào thì bóp. Nó không dám rên chớ đừng nói là dám la. Mây chưa biết tay ấn của tao cao tới bực nào mà.

Tư Diễm tức mình:

-Trời ơi,tại sao trời sanh chi ra thứ người ỷ tài ỷ sắc như vậy?

Ba Kiêm mắng:

-Bộ mày ghen với tao hả Tư?Tám Kiệt là giống gì của mày,mà tao vừa động tới là mày xon xòn muốn gây với tao vậy Tư?

Thêm một lần nữa,Tư Diễm nín khe. Ở bồng bên bà Bếp Luông chia họng qua mắng:

-Hai con dĩ Hà Bá này tới bây giờ sao chưa chịu ngủ để sáng mai đi buôn đi bán vậy hả?

Buồng dành cho bà Bếp Luông rộng hơn buồng dành cho Ba Kiêm và Tư Diễm.Còn Hai Cường và Út Biên ngủ ở bộ ván gỗ ngoài phòng chánh.

Bà Bếp Luông vốn khó ngủ,phải tới canh ba mới có thể ngủ được.Nãy giờ,bà lóng nghe câu chuyện ngòi lê đôi mách của hai chị em.Bà chỉ cười thầm cho tụi trẻ,chớ không hề lo sợ cho hai cô con gái mình lỡ dại đi quá xa mà bị trai dụ dỗ.Bên cạnh bà,Năm Nhan đã say ngủ,ngáy nho nhỏ.Con này tốt nết,lúc ngủ,chẳng những không ngáy như thợ rèn thụt ống bễ mà còn không lăn trở đùng đùng.Bây giờ chắc đã giữa canh hai rồi.Bên ngoài trăng vẫn chưa khỏi bụi chuối.Trời ít sa mù nên trăng càng tỏ rạng. Đầm nước bên nhà vang tiếng dế rí rả lẫn tiếng nhóc nhen.

Bà Bếp Luông bỗng giật mình. Ủa,tại sao Hai Cường và Út Biên chùng này chưa về?Bà vốn có nhiều tưởng tượng chuyện dữ.Không biết hai cậu con trai mình có gặp tai nạn gì không?

Nghĩ tới đây,bà Bếp Luông chỗi dậy,mở cửa ngó ra sân. Ánh trăng trải một lớp the mỏng,sáng bàng bạc khắp nơi.Phía trước, đồng ruộng từng ô vuông lớn,nét đậm,bóng nhạt,như thiêm thiếp say trăng.Cây rom cuối sân ngả bóng đen dài tới dãy bồn ảng đựng nước mưa.

Không biết làm gì cho qua thời khắc lo sợ,bà Bếp Luông xuống bếp nhúm lửa nấu nước châm trà,rồi thấp nhang ở bàn Phật. Đang lúc bà khẩn vái thì có tiếng xôn xao cười nói ở ngoài sân.Bà hớn hỏ bước ra ngoài.Hai Cường xách cái giỏ tre và Út Biên đi theo sau cầm một vài cần câu.

Bà Bếp Luông chửi:

-Tổ mẹ tội bây, đi đâu cho tới giờ này mới về?

Út Biên nói:

-Thì con đã nói với má con đi cắm câu.

Hai Cường cười hề hề:

-Con đi tắm,rồi xuống cuối xóm.Hôm nay anh Chín Đắc vừa cất vó được một mớ tôm bự,con mua hết ráo.Sao đó,con xuống chị Năm Cái Răng mua bún về cho má.

Bà Bếp Luông tiếp tục chửi:

-Cao tăng cố tội bây!Từ đầu đêm tới giờ,tao ở nhà lo sợ phập phồng.Đồ con bất hiếu.Tao đã nói rồi,tao để quý, để hồn thể ma vương mà.Thôi vô nhà mau lên.Sương khuya độc lắm.Vào uống nước trà trộn vỏ quít cho ấm bụng.Trong lúc Hai Cường còn nói chuyện với mẹ về mớ tôm tươi và bún thì Út Biên lấy nước rửa chân rồi giăng mùng.Vào những đêm nóng nực,hai anh em không trải chiếu.Bộ ván gõ bóng loáng tiết ra hơi mát như thấm vào da thịt họ.

Nội nhà ai cũng cho Út Biên còn nhỏ,chưa biết gì.Nhưng mà Út đã bắt đầu “thương” cô Ba Đào,con gái thứ của Thím Bảy Cá Trê.Tuy thím ưa nói bóng gió xỏ xiên gia đình Út,nhưng thím vẫn tử tế với Út từ hồi nào tới bây giờ,Ba Đào tuy xanh xao,nhưng tóc mềm mượt,buông xòa và cài lược đồi mồi.Môi cô ta đầy đặn,răng trắng đẹp. Út là trai mới lớn,thấy gì cũng đẹp, ăn gì cũng ngon, đâu thềm phân tích tỉ mỉ thế thái nhân tình làm gì cho mệt óc.

Vào trong mùng, Út bắt đầu mơ tưởng tới Ba Đào. Út sức nhớ một câu hát:

Trách ai tính chuyện đa đoan

Đã hái được mạn lại toan bẻ đào

Hoặc hai câu hát:

Xin ai chớ tính thiệt hơn

Mặn nhà dù lạt,còn hơn đào người.

Ôi, những câu hát sao mà đắm thắm, dễ thương đã bao phen làm Út bùi ngùi cảm xúc.

Xứ này là xứ đất phèn. Từ nhỏ tới lớn, Út Biên chỉ ăn mặn được một vài lần. Theo Út, mặn là thứ trái quý, nhưng đã ăn được mặn mà tương chuyện ăn đào thì quả là tham vô cùng. Út mà lấy được Ba Đào rồi thì Út chẳng thèm liếc một cô nào nữa hết. Lòng Út đâu có rộng như cái nia mà chứa một lúc ba bốn hình ảnh đàn bà, thiếu nữ. Út không đồng ý với anh Hai Cường. Ảnh đồ hô là hề thấy cô nào đẹp là ảnh yêu liền. Ở đời có hạng người như vậy nên có câu hát:

Trách ai đào mặn luông tuông

Khi vui giỡn bóng, khi buồn giỡn trăng.

Út nhận thấy anh Hai Cường, chị Ba Kiểm thích thay đổi. Hai Cường vốn mau say dễ chán. Năm ngoái anh ta say mê cô Chín Điều ngoài Vàm, cứ tìm cách lui tới nhà ông Quản Đăng là cha của cô. Vậy mà khi qua Sóc Thổ, vừa gặp cô Cẩm Dục, con gái của Chệt Sìn là anh ta hết mơ tưởng Chín Điều nữa.

Còn chị Ba Kiểm của Út hề thấy áo quần hay món nữ trang nào đẹp (dĩ nhiên là loại rẻ tiền) là chị ta tìm mua cho bằng được, vậy mà chị dùng qua vài lần là chị đâm ra chán, tìm cách tống đi, kéo gai con mắt. Do đó, mà quần áo của Năm Nhan phần nhiều là thứ bỏ đi của Kiểm. Vậy mà Năm Nhan ra công sửa chữa lại cho thơm tất để dùng cho tới rách nát mới thôi.

Út cho rằng mình giống chị Năm và cảm thấy gần gũi chị hơn. Nhưng mà Út tự nghĩ rằng Trời sanh mỗi người một tánh, Út thương yêu hết cả nhà vì cả nhà đều cung Út sợ làm mất lòng từng người.

Với suy nghĩ này, lòng Út Biên ấm áp hẳn lên, và Út ngủ từ lúc nào không hay.

Ba Kiểm và Tư Diễm từ trong buồng bước ra. Cô lớn tươi cười:

-Út Ngủ rồi hả má?

Bà Bếp Luông nói:

-Ừ, nó mới thiếp rồi đó.

Bà lại khuyên lũ con:

-Thôi thì tội bây cũng nên đi ngủ,thức khuya sanh bệnh.

Ba Kiêm nói:

-Trống chưa điểm canh ba mà.Nói chuyện chơi một chút cũng không sao.

Tư Diễm đồ thừa:

-Trời nực nên khó ngủ thấy mờ.

Hai Cường cũng bước lại bộ ngựa gỗ,nói:

-Riêng tui,tui vừa đi hóng mát về nên buồn ngủ quá.

Hai Cường chui vào mùng.Bên ngoài,tiếng vạc ăn đêm lướt qua.Bà Bếp Luông bước lại khay,têm cho mình một miếng trầu,nhai nhóc nhách.

Ba Kiêm ngược lên bàn Phật:

-Chết rồi,ngày rằm tháng này cả nhà quên ăn chay?

Bà Bếp Luông nói:

-Tao đâu có quên kỳ rằm,ngặt có van vái gì đâu mà ăn chay?

Ba Kiêm cười chúm chím:

-Riêng con,con có vái.

-Vái chuyện gì?

Ba Kiêm nói:

-Ồi thôi,thiếu gì chuyện để cầu xin ơn Trời Phật...

Bà Bếp Luông không hỏi tới nữa.Tư Diễm vẫn thấy lòng mình lo lo lửng lửng.Mỗi ty hiêm mà nàng cố dấu tận đáy lòng,như bắt đầu gợn sóng tâm hồn nàng.Trời ơi,Tám Kiệt chưa có gì gắn bó với mình.Mà chị mình với hấn ta cũng chỉ cười qua liếc lại mà thôi.Vậy mà mình như muốn phát ghen. Ý nghĩ đó đâu có trấn áp phần nào sự dao động của Tư Diễm,nhưng vẫn làm cho nàng khó chịu.

Tư Diễm nói:

-Thôi đi ngủ cho xong.

Ừ, phải rồi chỉ có giấc ngủ mới làm cho nàng lướt qua thời khắc khó chịu này; Bà Bếp Luông biểu đồng tình:

-Ừ, cũng nên đi ngủ sớm. Mai tao sửa soạn mâm cơm cho tươm tất đặng cúng đất đai viên trạch nữa.

Ba Kiềm cần nhằn:

-Cái con Tư tối nay sao mà kỳ quá không biết. Thì mầy rủ tao ra ngoài này chơi, rồi chưa ngời nóng đít lại đòi đi ngủ. Tao coi bộ lông rày mầy đổi tánh rồi đạ.

Tư Diễm nói:

-Thì lúc nãy em chưa buồn ngủ. Bây giờ mắt em muốn sụp rồi, nhướn lên không nổi.

Hai Cường nằm trong mùng, tán thành:

-Ừ, hai đứa bây nên đi ngủ là hơn. Tụi bây cứ chót chết hoài làm tao khó vỗ giấc nổi.

Ba Kiềm trề môi:

-Anh đang tương tư cô nào nên không buồn ngủ chớ gì?

Nàng ngoe nguẩy bỏ vào buồng. Tư Diễm cũng nổi gót theo sau. Bà Bếp Luông cầm đèn xuống bếp đảo mắt một vòng coi củi lửa tắt chưa rồi mới về buồng mình; Bà đi êm ái, sợ động giấc ngủ Năm Nhan. Dưới ánh đèn vàng ẻo xuyên qua mùng khuôn mặt cô gái thùy mỵ kia trông thật dịu dàng, thoải mái.

Riêng Hai Cường chợt nhớ tới Sáu Quyên. Ừ, chị ta cũng đẹp nữa, nước da mon mớn, tóc chải láng mượt, mình dầy, ngực nở. Dĩ nhiên chị ta thua Cẩm Dục ở nét tươi trẻ, nõn nà, nhưng bù lại chị ta hơn Cẩm Dục nhiều thứ mà Hai Cường chỉ trực nhận nhưng không đoán ra để thám nhuần một ý tình man mác, khó diễn tả. Cái miệng của chị ta hay rửa sả, nhưng mà môi chị xinh, răng chị đẹp, mà lời rửa sả chẳng có gì là độc địa mà cắc có thay, Hai Cường lại thấy có vẻ gì âu yếm mon trốn trong tiếng chửi

mới là kỳ.

Hai Cường ngáp dài.Chàng ao ước được ôm Sáu Quyên một lần để nựng cái cằm xinh xinh của chị, để cắn lên đôi môi mỗi khi hé ra là có tiếng chửi bới và rửa sả đó.

Lúc mười chín tuổi, đã một thời Hai Cường yêu cô Chín Điều ở ngoài Vàm.Nhưng thuở đó,chàng cảm thấy mình cần phải yêu.Yêu là nhu cầu tình cảm của người con trai mới lớn.Nhưng khi gặp Cẩm Dục rồi chàng mới biết trước đó mình lầm và mình chưa thật sự bước vào vòng yêu đương.Chín Điều không phải là kẻ mà chàng yêu với tất cả tâm hồn.

Đêm nay,không biết tại sao chàng lại ít nghĩ về Cẩm Dục mà lại nghĩ nhiều về Sáu Quyên?Mình có yêu chị ta không?Hay chỉ vì ánh trăng ở đây ve vuốt quá,mông lung quá,làm chàng nghĩ tới cảnh vai kề má tựa với bất cứ cô gái, đàn bà nào xấp xỉ tuổi chàng.

Hai Cường đôi lúc nghĩ tới cuộc sống của Sáu Quyên.Từ Vịnh Trà Bay,chị ta trôi nổi qua đây lập quán,như trốn tránh một kỷ niệm nào đó.Chị ta chăm chỉ làm ăn,chăm sóc nhà cửa,chăm sóc quần áo,tóc tai.Chị ta tuy đẹp thua Ba Kiểm và Tư Diễm,nhưng chị biết cách chung diện,lúc nào cũng đi guốc,biết xúc dầu bông lài,biết cười duyên,biết liếc truyền ý,biết nhấn vuốt giọng nói để giọng đôi lúc mon trón, đôi lúc như than vãn.Lại nữa,chị có dáng đi uyển chuyển,khêu gọi. Đã bao lần nhìn trộm chị,chàng cảm thấy thân thể mình bút rứt,lòng dạ mình băng khuâng,khó diễn tả.

CHƯƠNG 3

Năm Nhan bước qua những vòng khoai mỡ. Lá khoai mỡ to bản, ướt sũng sương đêm, dây khoai mập mạp. Lúa khoai này tốt quá, hợp đất và hợp thời tiết. Dầu thấy đất trên vòng còn ướt, nhưng nàng vẫn lấy gào múc nước tưới khoai vì đêm qua tuy nhiều sương, nhưng trời đây sao sáng long lanh báo hiệu hôm nay nắng đẹp.

Bốn luống khoai mỡ, mỗi luống dài hai mươi lăm thước cũng đủ làm cho nàng mỏi tay. Có lẽ tại đêm qua nàng trần trọc ngủ không ngon. Sở rẫy này khá lớn, gần một mẫu đất. Hôm nay, nàng phải tưới cho đến khi mặt trời lên tận ba sào. Ngoài khoai mỡ, nàng còn có trồng dưa leo, húng, hành, hẹ, kiệu, cải ngọt, củ cải, cà chua, ớt. Hai Cường, người anh trưởng của nàng tuy ham chơi, nhưng một khi nhúng tay vào việc gì là làm chí tình, chí tận. Sở rẫy này mà được tưới tốt, ngăn nắp là cũng nhờ chàng. Những khóm hành, những khóm hẹ, những khóm kiệu trên từng luống riêng biệt, lá bén rễ sồn sò. Những khóm kiệu hương được trồng phía trên luống. Luống còn lại dành cho kiệu trâu, và kiệu trâu tuy lớn củ, nhưng khi cắn ra thì gặp chất nhớt. Riêng hành lá thì cọng nào cọng nấy cao gần bằng ba tấc, lớn cỡ mức đũa... Giờ đây củ cải mới vừa bén đất, lá chua xanh đậm, cà chua vừa kết trái tròn bằng trái mù u. Loại rau thơm phủ rậm xuống đất, những khóm quế trở bông tím tím, những khóm húng lủi lùn tịt, lá nhăn nheo, nhưng tưới ngăn ngắt, những bụi húng cây lóng trôn, thân lên cao hơn, những chùm rập cá lá tròn tròn hình trái tim. Cuối gốc rẫy là giàn bầu, giàn mướp, giàn đậu rồng. Hai Cường dựng tre, nứa, cây trâm bện từng chiếc giàn cao. Khi mỗi giàn đầy lá, chàng đặt phía dưới một chiếc chõng tre để cả nhà trưa nóng nực ra ngồi hóng mát, uống trà hoặc ăn mía.

Năm Nhan cười thầm. Đêm qua, cả nhà nàng đều thức khuya. Nàng tuy nằm im, giả đò ngủ say, nhưng nàng đã nghe lóng được câu chuyện của hai chị mình. Ba Kiểm đồ hồ là Tám Kiệt để ý tới cô ta. Nhưng cách đây bốn ngày, cô đã tâm sự với Năm Nhan rằng Tám Kiệt đã muốn ve vãn cô ta bằng điệu hát câu hò. Trật lất! Hai chị nàng ý tài, ý sắc nên lắm rồi. Thật ra, chính Năm Nhan mới được Tám Kiệt tỏ tình yêu. Chuyện đời

thật là các có ! Đứng bên Ba Kiểm và Tư Diễm, nàng có nhằm nhò chi về phương diện bóng sắc và cách ăn nói để mê hoặc đàn ông ? Ba Kiểm đẹp lộng lẫy như đóa hoa vòng đồng đỏ thắm. Tư Diễm rực rỡ như đóa hia đũa hình sao, cánh hường tươi. Còn nàng chỉ là một bông hoa quao mọc bên mé nước, chỉ có màu trắng mà thôi. Ấy vậy, mà Tám Kiệt đã từng nói với nàng :

-Em ôi qua là hạng trai tứ chiếng, sanh sống bằng gạo chợ nước sông. Qua đã từng trải qua nhiều hạng gái sành sỏi rồi, nên chỉ muốn tìm một người vợ hiền. Bởi vậy, qua phải lựa gái nào chơn chất, thiệt thà, đừng sắc sảo quá, mà cũng đừng lu câm quá.

Dù thật thà, chơn chất, Năm Nhan tự biết mình không lu câm. Mặt nàng trái soan, da nàng tuy ngăm đen nhưng dung quang thật rãng rỡ như gương. Ba Kiểm thường chê nàng lằm lì, lằm lét như con rắn mồng năm. Tư Diễm chê nàng chậm chạp, khù khờ. Ấy vậy, mà mấy bà già trầu lại khen nàng đằm tĩnh, vững chãi, bền chí.

Tám Kiệt có bà con cô cậu với Sáu Quyên. Tháng trước, chàng nhờ Sáu Quyên đánh tiếng dùm chàng muốn đi cưới Năm Nhan. Trước hết, Sáu Quyên hỏi ý kiến Năm Nhan. Vừa nghe Sáu Quyên uớ m lời, Năm Nhan chỉ nói :

-Phận em là gái, đâu dám tự chuyện. Xin chị cứ thưa với má em trước đã.

Sáu Quyên trước khi thưa chuyện với bà Bếp Luông, có tổ chức một dịp để Tám Kiệt và Năm Nhan gặp nhau. Sau đó, chị ta bàn bạc với bà Bếp Luông. Bà nẩy chắc lưỡi, gãi đầu :

-Khó quá cô Sáu ơi, tôi chưa gã hai con chị mà nè gã con em trước đó khỏi xóm làng dị nghị. Nếu cậu Tám có thương con Năm thì thúng thỉnh sẽ tính tới, chớ tính gấp coi... kỳ lắm.

Kẹt ở chỗ chưa tính chuyện chung thân cho Ba kiểm và Tư Diễm. Tuy nhiên, hôm qua, bà Bếp Luông an ủi Năm Nhan :

-Con đừng có nóng ruột. Để má lo cho hai chị con trước đã. Nội trong năm nay thôi. Con gắng khuyên thẳng Tám đừng có thối chí.

Bà Bếp Luông dặn Năm Nhan đừng cho hai chị nàng hay việc Tám Kiệt ngỏ ý cầu hôn nàng vì sợ hai cô bị bẻ mặt, tủi thân, vậy thôi. Do đó, Ba

Kiểm lần Tư Diễm cứ để cho giấc mơ mình thao túng, cứ để cho hy vọng trở bông, trở trái sum suê ;

Trong óc Năm Nhan bỗng vang lên hai câu :

Ruộng ai thì nấy đắp bờ

Duyên ai, nấy gặp, đừng chờ uổng công.

Cứ nghĩ tới câu hò Năm Nhan cảm thấy mình ích kỷ quá rồi. Nàng lấy chồng trước hai chị sao được, khi mà sở rẫy này đã phó thác vào tay Hai Cường và tay nàng. Ba Kiểm và Tư Diễm giỏi giao thiệp và buôn bán, nếu nàng bỏ đi lấy chồng ngang xương thì hai chị nàng phải thay thế nàng cầm cuốc, cầm xẻng, những thứ mà hai chị nàng đâu có quen tay ? Nàng chỉ trông cậy Út Biên, nhưng Út tháng tới còn phải đi học nghề thợ rèn ở đâu làng, năm tới mãn hạn. Chùng nào nàng giao sở rẫy cho Út thì nàng đi lấy chồng một cách an tâm nhẹ nhõm hơn.

Nắng bắt đầu lên cao. Sở rẫy cũng vừa tưới xong. May sáng hôm nay, các rãnh nước xẻ dọc theo rẫy ngập đầy nước trong mát, nên Năm Nhan được đỡ tay hơn, chỉ cần quơ nhẹ gàu nước là nàng có thể múc đầy nước rồi. Nước đọng trên lá rau, ngọn cỏ lóng lánh đầy chuỗi hạt thủy tinh. Bấy giờ, trời hãy còn sớm, nắng trắng xoá như bạc nén. Khi mặt trời nằm vắt vẻo trên ngọn cây sao ở giữa rẫy là nắng đôi sắc vàng rờng.

Một con chim ác là đáp trên ngọn cây sao kêu chát chúa. Xa hơn nữa, cạnh mé nước có tiếng chim đỗ quyên và chim cúm nùm. Năm Nhan đưa mắt nhìn về phía đám sậy bên kia dòng rạch ; ở đó, mỗi khi nước rờng, bãi phù sa đầy loài vịt nước chim trời như chằng bè, le le, nhạn sen... Và cũng ở đó, ghe thương hồ của Tám Kiệt thường đậu để nấu cơm chiều. Năm Nhan man mác buồn. Nàng hò :

Nhìn ra sậy xám lau vàng

Ngày lu, nắng uá, bóng chàng nơi đâu ?

Mỗi khi hò tới hai chữ « nơi đâu » Năm Nhan cố tập cho giọng mình đồ họet hay gọn sóng lăn tăn để cho âm hưởng càng thêm se thất.

-Hò mùi quá ta ! Hò như vậy anh hùng nào mà chẳng lụy ?

Năm Nhan quay lại. Sáu Quyên nhìn nàng, ánh mắt tinh quái. Hôm nay

Sáu Quyên mặc áo túi cụt màu khói nhang, quần lãnh cặp lưng bằng nhiều màu cánh sen, tóc chải vén khéo. Sáu Quyên không đẹp như Ba Kiềm, Tư Diễm, nhưng dáng dấp mềm mại và phong lưu hơn. Khuôn mặt và vóc hình của chị ta kết hợp bằng những nét cong mềm.

-Chị qua đây sớm vậy ?

Sáu Quyên cười :

-Qua đây hỏi tội thằng Hai Cường ?

-Tội gì vậy chị ?

-Trăm thứ tội em, em à. Nó thái thậm lắm. Không tề, không chỉnh nó, có ngày nó trèo lên đầu lên cổ chị.

Năm Nhan không nói gì. Từ hừng đông. Hai Cường lo thấp đèn, rang cơm, ăn uống no rồi nói đi qua bên Sóc Thổ. Nhưng lạ một điều là hôm nay, chàng không ăn diện chải chuốt như mọi lần trước.

-Chị coi thằng Hai như em út, vậy mà con mẹ Bảy Cá Trê nói chị muốn ve vãn thằng Hai chớ. Để rồi em coi, con mẹ chọc ai, chứ nhè con Sáu Quyên này thì đừng có giỡn mặt. Chị sẽ chặt đầu nó như chặt đầu cá chốt, chị sẽ móc họng nó như móc họng cá tra...Hồi chị ở Vịnh Trà Bay, ai cũng kêu chị là con Sáu La Sát ráo trội.

Năm Nhan ngập ngừng :

-Còn anh Hai có ...nói gì chị không ?

-Nó giỡn nhột chị thôi chớ có ác khẩu gì. Tuy vậy chị muốn hỏi tội nó cho nó hoảng hồn chơi.

-Anh Hai em đi Sóc thổ từ sáng sớm.

Sáu Quyên mắt long lanh :

-Ồi, giỡn với em chớ vừa sáng sớm thằng Hai gõ cửa nhà chị, nói với chị rằng đi chợ Vàm Xáng. Nó hỏi chị muốn gởi mua gì không ? Chị đã nhờ nó bỏ dùm một ít hàng hoá như dầu lửa, kim chỉ, nước mắm rồi.

Năm Nhan nói :

-Sao lúc đó chị không hỏi tội anh đi ?

Sáu Quyên phì cười :

-Em khờ quá. Đã nhờ người ta, mà còn cà khịa với người ta nổi gì ?

Mắt Sáu Quyên đã đổi ánh lém lỉnh, lẳng lơ :

-Ồi, nó là em út, nó muốn trèo lên đầu mình chút đỉnh... cũng không sao. Ở đời mà Năm, nhằm nhò gì ba cái chuyện hơn thiệt, hén Năm ?

Hai chị em dắt nhau về phía ngôi nhà. Sáu Quyên nói :

-Đêm qua thằng Út cầm câu trúng nhiều cá trê, cá lóc lắm. Bà già có lòng thơm thảo, gởi cho chị hai con cá trê vàng, con nào con nấy lớn bằng cườm tay vậy. Hôm nay chị muốn qua thăm bà, bắt chí, nhổ tóc ngứa dùm bà ; luôn tiện cho bà một mớ tép chấy ăn lấy thảo.

Cả hai vào nhà. Bà Bếp Luông đang làm bếp. Sĩa bún trắng được thoa mỡ hành đặt trên chiếc vòm sành. Bà Bếp Luông ân cần :

-Hôm nay sẵn cúng đất đai viên trạch, cô Sáu ở đây dùng bữa luôn cho vui.

Sáu Quyên cười vui vẻ :

-Ông bà mình thường nói :

« Hôm nay có đám giỗ gần,

Trong bụng bần thần, chẳng muốn nấu cơm ».

Hèn gì từ rạng đông tới bây giờ bụng dạ cháu bào xào...sao ấy. Té ra hôm nay ở đây có cúng kiếng.

Ba Kiềm ngồi xay bột bên cối đá, xía vào :

-Có không phải tại đêm qua anh Hai em chọc chị nên lòng chị xao xuyên bần thần ?

Sáu Quyên rửa :

-Dịch vật mầy nghe Ba. Mầy mà bắt chước con mẹ Bảy Cá Trê là...chết với tao đa.

Sáu Quyên ngồi gần bà Bếp Luông, với tay lấy bó lá húng ra lật. Giọng

chị nhõng nhẽo :

-Thằng Hai Cường cũng kỳ quá,bác.Có ngày cháu xin phép bác,lấy roi bổ vào đít nó chớ chẳng không.

Ba Kiểm nheo mắt:

-Anh Hai em khen chị có duyên,cặp mắt ướt rượt.

Sáu Quyên rít lên:

-Con Hà Bá khéo nói xàm.Nó khen thầy kệ nó,coi như...chớ sửa ma vậy mà.

Ba Kiểm rần mắt:

-Mà em hỏi thiệt chị,chị nghe rồi chị có mừng không?

-Tao đã nói ma bắt,dịch vật mầy Ba.Mây khéo hỏi trêu tao làm chi?Bây giờ tao nói tao chẳng những không mừng mà còn bực mình thì mầy cũng không tin. Ổi thôi,bụng ai nấy biết đó Ba à.Mà ngẫm lại,tao cũng chẳng phải Dạ Xoa hay Chung Vô Diệm gì đó.Nó khen tao...có lý lắm đạ.

Ba Kiểm cười hăng hắc:

-Thì trai tơ gặp gái góa mặc sức mà mắt qua mầy lại,rồi thì phụng múa loan xòe.

Sáu Quyên hét:

-Con này bộ muốn ăn bạt tai hay cán chổi mà.

Bà Bếp Luông rầy :

-Cái con Ba ăn nói luông tuồng quen thói rồi.

Bà Bếp Luông tuy không bao giờ nghĩ mình có thể cưới Sáu Quyên cho cậu trưởng nam của mình,nhưng bà rất mến chị ta,và cũng không bao giờ nghĩ chị ta để lòng thương yêu Hai Cường.Nếp sống và cung cách Sáu Quyên khác hẳn gái miệt này.Nghe đồn,trước đây hai năm,chị ta làm bếp cho một tiệm ăn ta ở Sài Gòn.Hèn gì nhắc tới Sài Gòn,chị ta kể nào là Bến Thành,Chợ Lớn,chợ Quán,chợ Đũi,chợ Đakao,cùng mô tả khung cảnh ngựa xe, đèn điện,hàng kem,hàng nước đá,nhà hát

Tây...Hén gì Sáu Quyên chẳng làm bếp khéo,nhứt là kho cá,chấy tép thiệt ngon. Cứ xem lú tép chấy này cũng đủ biết tài chị ta rồi.Con tép trong vát,nâu nâu như chuối hồ phách,lấn vào miếng thịt ba rọi béo bùi,những miếng khóm ngọt lừ lừ...Tép rang này chỉ cần một cái là mỡ chảy tươm ra đầu lười,thấm tháp mặn mòi mắm muối và thơm phức mùi tiêu tỏi...Tép rang này mà ăn với canh khoai mỡ thì khỏi có chê .

Bà Bếp Luông ngọt ngào :

-Cô Sáu ở goá cũng lâu rồi,sao cô không kiếm người kết bạn trăm năm để nương tựa vậy cô ?

Mắt người đàn bà sẫm buồn,sịu xuống như cái bánh bao thiu.Chị ta ngó mông ra phía ngoài sân,chỗ bồn hoa đũa bếp.Hoa phở cánh hương tươi.Bồn thắp thoáng mấy cánh bướm non màu trắng,mấy con chuồn chuồn đỏ như trái ớt.

Sáu Quyên buồn buồn :

-Thưa bác,duyên nợ khó mà tự định được.Hễ mình nhắm chỗ xứng đáng thì người ta không thềm đoái hoài gì tới mình.Bởi vậy, ít năm nữa,nhắm không gặp người hợp ý,cháu sẽ cắt tóc,cạo đầu đi tu cho thành thời tâm trí.

Bà Bếp Luông cười :

-Cô còn trẻ,còn xinh tốt như tiên nga.Cô mà đi tu thì để đàn ông cho ai ?Cô đi tu thì uống tương,uống chao lắm đa cô.

Gần đúng Ngọ,Hai Cường về tới.Và sau đó,chùng giập bả trầu, Út Biên đi tát đìa cũng về để kịp cúng kiếng.Vừa trông thấy Sáu Quyên,Hai Cường nhìn cái quần lãnh mới của chị ta,khen :

-Chị Sáu hôm nay láng như con cá trê.

Sáu Quyên hứ một cái không nói không rằng.

Hai Cường lại cười mơn :

-Nếu không phải cá trê thì cá chạch vậy.

Sáu Quyên quắc mắt :

-Tội nghiệp tao quá Hai Cường à.Tối nay tao phải tụng kinh cầu an,mày đừng có chọc tao chửi đả ghen.Tao cần phải giữ miệng cho sạch sẽ để mai đi ăn chay nữa là.

Bà Bếp Luông cười híp mắt :

-Hai đứa này khắc khẩu với nhau quá mà.

Sáu Quyên nói :

-Thằng Hai ưa châm biếm cháu hoài.Hôm trước cháu mặc quần sa teng đen kết ren ở lại theo kiểu Sài Gòn,nó cũng tìm cách xỏ xiên nữa,bác ơi.

Hai Cường cười :

-Thì tôi tưởng lai quần chị bị cá rô rĩa,chớ có dè đâu chị lại kết ren.Bởi tôi quê mùa, đâu có biết ren là cái gì đâu.

Sáu Quyên trợn mắt :

-Mày đừng có lẻo mép.Miệng mày quen thói xuyên tạc tao hoài,ai cũng biết.

Ba Kiểm chọc quê liền :

-Còn có một điều là ai ai cũng chưa biết là anh Hai em mê chị,mà chị cũng có mòi...để ý anh nữa.

Sáu Quyên găm :

-Mày nói bậy tao về liền cho mày coi.Cái con Ba Kiểm này đúng là có miệng cá vồ,nói toàn những lời dơ dáy,thúi tha.

Ba Kiểm cười ngất,không ngừng tay cối xay bột.Mai là ngày rằm,nàng làm bánh bò,bánh da lợn,bánh qui để đi bán ở chợ Vàm Xáng.Ngoảnh đi ngoảnh lại,nàng đã thấy Hai Cường lúi đầu mất rồi.

Com xong, Út Biên quyết định đến nhà chú Bảy Cá Trê để được gặp mặt Ba Đào.Vốn không quen nói láo, Út mở rương,lấy gói giấy dầu rồi lên ra ngõ sau,mở cửa vườn ăn thông ra bờ ruộng viền cây trâm bầu. Út lúi vào đám cây muồng trở bông màu hỏa hoàng rực rỡ, đi vòng một cái đĩa thả đầy rau nhút,lội qua mảnh ruộng loáng nước là tới nhà chú Bảy Cá Trê.Nhà chú ở tận cái gò cao,dưới gốc cây sao lớn.Sau nhà lại có vài

gốc cây dương, đây ổ chim quạ. Riêng trên ngọn sao, chim ác là, chim gõ kiến làm tổ để vào ngày tạnh trời, chim ác là kêu inh ỏi, còn chim gõ kiến gõ vào gỗ lạch cạch.

Ba Đào đợi Út bên gốc cây sung. Cô dúm gói lá chuối vào tay Út :

-Anh Biên, em có đi chợ Vàm Xáng mua bánh tàng ong cho anh đây.

Út Biên nhìn cô trân trối quên cả cảm ơn. Lúc này, Út định sẽ nói với cô rất nhiều, giờ gặp cô, Út chỉ biết nhìn cô ngơ ngẩn. Sau đó, Út hỏi bằng một giọng ngập ngừng như đã suy nghĩ nhiều :

-Đào... ăn bánh với tui nghen.

Ba Đào nheo mắt, tròng trắng đưa đẩy rất mau :

-Em ăn bánh đó rồi. Lóng rày, mỗi sáng em đều uống ký ninh nên phải kiếm cái gì trám vào bụng, kéo đói run. Lại nữa, em vừa ăn cơm trưa.

-Đào bị sốt rét hả ?

Ba Đào lắc đầu, một tay vuốt mái tóc óng ả :

-Em không có làm cử. Nhưng từ một năm nay, mỗi trưa chị Hai em và em ớn lạnh, tay chân bải hoải, phải ra nắng mà ngồi. Thầy Năm Kỳ Phụng cho rằng tui em bị sốt rét kinh niên, phải uống ký ninh mỗi ngày hai viên, cứ uống như vậy ít nhất nửa tháng thì sẽ khỏi bệnh.

Dù no đầy bụng, Út Biên phải ăn bánh cho Ba Đào vui lòng. Út nhìn nét mặt xanh xao, cặp môi tái của cô gái. Tất cả trên mặt cô đều lu cam, chỉ trừ khoé mắt sáng loang loáng, nghịch ngợm. Út mở gói giấy dầu, lôi ra con điều giấy. Cô Ba Đào kêu lên, giọng phoi phới :

-A, điều giấy ! Em thường ao ước để được một con điều thả chơi. Ai dè anh Út cưng em, làm cho em một con với cái đuôi thiệt dài như đuôi phụng vậy.

Út Biên cười, nụ cười nổi bật hàm răng trắng :

-Lén bà già, đem qua tui chong đèn làm điều tới quá nửa canh ba.

Út chạy lại chỗ trống, có gió nổi, tung điều lên không trung. Cánh điều bọc lên cao, chao lượn. Út tháo dần cuộn nhợ. Trên nền trời xanh, đuôi

điều uốn lượn những nét duyên dáng, Ba Đào thích chí cười hăng hắc, ngắm điều rồi ngắm vẻ rạng rỡ của Út Biên. Cô nhong nhẹo:

-Đưa cho em cầm cuộn nhợ.

Út Biên dặn:

-Cầm chặt nhe, kéo sút tay, điều bay mất.

Ba Đào cầm cuộn dây nhợ, giả bộ nương theo đà lôi kéo của cánh điều áp sát lại gần Út Biên. Cô còn vịn chặt lấy Út Biên, làm như điều se cuộn cô bay lên không trung vậy. Út biết cô giả bộ, thích lắm, tim đập rộn ràng. Bỗng phụt một tiếng, điều đứt dây, bay cao tít rồi biến mất hút vào màu xanh biêng biếc và mông lung của nền trời. Tới đây, Ba Đào không còn lý do gì để vịn vai Út Biên nữa. Phần thì tiếc điều, phần thì tiếc phút va chạm, lại còn sợ điềm xui xẻo, Ba Đào ứa nước mắt, khóc. Út Biên dỗ dành:

-Đào đừng buồn. Rồi đây, Út sẽ làm con điều khác cho Đào, đuôi điều thật dài.

Ba Đào thốn thức:

-Chưa chi đã đứt dây điều, chắc là điềm xui.

Út Biên an ủi:

-Điều đứt dây là điềm vạn binh theo điều bay đi mất, Đào sẽ hết rét kinh niên trở nên hồng hào, xinh tốt.

Ba Đào chùi nước mắt hỏi:

-Anh nói thiệt chớ?

-Thì Đào về hỏi chú Bảy, thím Bảy sẽ rõ.

Bỗng có tiếng của người con gái chạy về phía đôi bạn trẻ. Đó là Hai Lý, chị của Ba Đào. Cô này cũng xanh xao mà bộ quần áo vải ú đen làm cho da cô thêm tối và tái ngắt.

Cô Hai Lý quở:

-Tui thấy mấy người vừa thả điều, chưa chi điều đã đứt dây rồi.

Rồi quay về phía em,mắng:

-Con này làm cho điều đứt dây chứ ai.Nè Đào,mày lên ra đây thả điều,không chịu luộc khoai,luộc bắp hay sao?

Ba Đào cùn quần:

-Từ sáng tới giờ,em lo bữa ăn mệt muốn đứt hoi.Em phải nghỉ ngơi giây lát chớ.

Hai Lý hét:

-Bộ tao rảnh tay,ngồi chơi sao?

Hôm nay,thầy Năm Kỳ Phụng và nhóm đệ tử của thầy cùng Hai Thạnh,Ba Khía phụ cất nhà mới cho vợ chồng chú Bảy Cá Trê.Nền nhà đã đắp cao từ tuần trước,giờ đây chỉ dựng cột làm sườn nhà.Nếp nhà cũ lụp sụp sẽ dỡ đi khi ngôi nhà mới hoàn thành;nền nhà cũ sẽ làm sân phơi lúa.Thầy Năm Kỳ Phụng đã giúp đỡ Hai Thạnh xây dựng nhà mới,hạp vệ sinh và ngoạo mục lẩm.Ngoài ra,ngôi làng mới của thầy cũng vừa xong,có trường học,trại chăm lá,có ngôi thảo am,ao nuôi cá,rẫy trồng mía...

Hôm nay,bà Bảy Hương, để thưởng công cho người giúp việc,có nấu cơm nếp trộn dưa nạo và một niêu tôm chấy.Bà cùng thầy Năm Kỳ Phụng ngồi dưới bóng mát cây đa phát thuốc và băng bó,xức thuốc cho những kẻ bị ghẻ lở...

Ba Đào rủ Út Biên:

-Thôi, để em về nhà luộc khoai,luộc bắp,nấu nước trà kéo chị Hai em nhieć móc hoài.Anh Út đến chơi với ba em nghen. Ông nhắc anh hoài hè.

Út Biên gật đầu.Hai Lý nói:

-Ừ, đến chơi với ông đi Út. Ở chơi, ăn khoai, ăn bắp rồi hăng về,Còn tui phải đi mua cá về làm cơm chiều.

Út Biên vừa tới gặp thầy Năm đang nói chuyện với đám nông dân về cách tổ chức nếp sống mới,và dạy cách đánh răng,giữ hàm răng cho chắc. Út nhìn Hai Thạnh,xưa kia nổi tiếng có răng đầy bợn vàng.Giờ đây,răng anh ta trắng trong,nướu màu hồng sạch sẽ.Răng Ba Khía cũng

không còn bọn khói thuốc nữa.

Bà Bếp Hương đang xếp đặt dụng cụ vào chiếc rương cây, thấy Út Biên liền hỏi:

-Má cháu mạnh lúc rày làm gì ở đằng nhà?

-Dạ, má cháu lo chao mắm, và muối dưa.

-Cháu nhớ về thưa với má cháu, tối nay tới nhà bác tụng kinh Phổ Môn nghen.

Sáu Thoại vừa thấy Út Biên liền kêu Út giúp một tay nện đất vuông sân trước. Ở đây có cái bồn trồng cây lê bần tím, cây đinh lăng lá nhỏ lẩn tẩn. Út Biên hăng hái cầm cây nện nện đất. Út ngó ra phía hai cái ao nước, trước kia mọc đầy cây ô rô, và chứa đầy nước phèn vàng ố. Giờ đây, ao đã được vét rộng, cần đá ong ở chung quanh, giữa ao có thả đầy dây ấu xanh ròn. Về phía bếp, vợ Hai Thạnh, vợ Ba Khía cùng thím Bảy Cá Trê đang rửa chén. Bà nào bà nấy ăn mặc lành lặn, tóc chải bẩy ba, láng mượt.

Bảy Tường hỏi Út Biên:

-Út nè, chị Tư của Út mạnh chứ?

-Dạ, mạnh.

-Vậy mà anh nghe nói chị Tư của Út bị nhảy mũi hoài.

Út Biên ngơ ngác:

-Em không biết. Mà hình như chị Tư của em có đau ốm gì đâu mà nhảy mũi chớ.

Mọi người cười rộ lên. Bảy Tường chỉ Sáu Thoại:

-Tại Út không biết, anh Sáu Thoại cứ nhắc nhở chị Tư của Út hoài, chắc thế nào chị Tư của Út cũng bị nhảy mũi, chớ chẳng không.

-Đâu mà có, anh Bảy. Anh Sáu muốn nhắc chị thì cứ nhắc, chớ chị Tư em bao giờ cũng vẫn vậy.

Mọi người lại cười thêm một chập nữa. Vừa lúc đó, Hai Lý về tới, tay xách hai con cá bông thật bự. Bà Bảy Hương mắng Bảy Tường:

-Mây khéo chọc anh mây hoài.Mây ý cầu hôn được Hai Lý nên gáy quá mà.

Rồi bà day qua Sáu Thoại:

-Nè Sáu, để rồi bác Bảy làm mai con Tư Diễm cho cháu.Cháu đừng lo.Nhưng thầy Năm chưa hỏi vợ,mà bọn đệ tử tụi bây làm ngang đi hỏi vợ trước,thử hỏi tụi bây có coi đạo lý ra giống gì không?

Chú Bảy Cá Trê nói:

-Thầy Năm đã có vợ rồi.Phen này thì thầy muốn chấp nối vậy thôi.

Thầy Năm Kỳ Phụng tạm ngưng cuộc chuyện vãn,quay qua điều trị ghê ngứa cho một đứa nhỏ lổi bảy tuổi.Nó vừa được bà Bảy Hương tắm bằng xà bông đen.Thầy dùng tấm khăn bàn mới trắng tinh lau khô cho nó,rồi lấy cái chai nước thuốc lưu hoàng màu vàng tái,vốc từng vốc thoa lên mình mẩy nó.Tấm khăn kia liền đó được bà Bảy Hương bỏ vào cái thùng nước xà bông,khử trùng bằng rượu và ngồi uống trà.

Sáu Thoại đang chăm cứu cho một ông già ở ngoài Vàm.Trước mắt chàng là một cái đĩa nhỏ đựng kim để châm,hai lát gừng và một cây nhang để cứu. Ông già này dở chịu đau,nên chàng đốt nhang, đốt vào các huyết đạo qua lá gừng dầy.Vậy mà ông ta vẫn nhăn nhó rên hừ hừ.

Một bà già bước tới thầy Năm kể lễ bệnh no hơi,táo bón của mình.Thầy Năm nghe chăm chú.Bà ta bảo:

-Tui sợ châm cứu lắm thầy Năm ơi.Thầy cho tui uống thuốc là hơn.Thấy kim kề sát mình là tui mọt ốc rồi.

Thầy Năm Kỳ Phụng cười vui vẻ lôi ra từ cái hộp giấy một viên thuốc đen óng nói:

-Đây là thuốc hườn đen có lưu hội và đại hoàng đã dùng để trị táo bón mà còn giúp mình thông hơi nữa.

Bà già lôi trong giỏ xách một trái bầu và con cá chêm nói:

-Thầy đã trị bệnh rét cho lũ cháu nội tui.Trái bầu này là cây nhà lá vườn.Còn con cá chêm này là do con trai tui chài được.Xin thầy nhận hai món này ăn lấy thảo.

Thầy Năm Kỳ Phụng điềm nhiên nhận quà. Thầy đặt vào tay bà một tube ký ninh và một mớ thuốc hườn đen, dặn:

-Rày tới bà đừng nên biểu chác nữa nghen. Giúp đỡ bà chẳng là bao mà tôi phải nhận con cá chêm này.

Thầy đặt vào tay bà một đồng bạc:

-Cho tụi cháu nhỏ ăn bánh. Tiền này không phải trả tiền bầu, tiền cá đâu.

Tuần tự, tới phiên một đứa nhỏ mười một tuổi, có gót chân bị miếng chai cắt, sưng vù vì căng mủ. Nó khập khiểng trên đôi guốc vòng, tới chĩa gót chân căng phồng lên cho thầy Năm xem. Thầy âu yếm vuốt tóc nó, bảo:

-Bé Ba, con đọc bài Chú Đại Bi cho thầy nghe.

Đứa bé đọc chú một hơi bằng giọng trong êm. Thầy điềm tĩnh lắng nghe, môi điểm một nụ cười thật hiền. Sau đó, thầy xoa đầu nó, khen nó giỏi. Nó đỏ mặt vì mắc cỡ và sung sướng. Thầy xem xét vết thương, rồi nặn sạch mủ, rửa ráy bằng rượu khử trùng trước khi xức thuốc teinture d'idode. Dao, kềm, kẹp trước khi dùng đều được khử trùng cẩn thận. Sau hết, thầy băng vết thương, xoa đầu nó, nói vài câu trào lộng với nó. Nó cười, vẻ cảm động, khóe mắt rục sáng.

Út Biên vừa nện đất đều tay, vừa theo dõi công việc làm của thầy Năm Kỳ Phụng. Út có đọc truyện “Phong Thần” và truyện “Tây Du”, được biết tiên thánh đều có hào quang. Thầy Năm Kỳ Phụng không phải tiên, cũng không phải thánh, cũng chẳng có hào quang, nhưng chung quanh thầy, Út có cảm tưởng như bao bọc bởi một thứ ánh sáng trong mát, làm cho nổi đau đớn ở thể xác và tinh thần người đối diện phải nguội dịu đi.

Từ lâu, Út lút thút ở nhà, ở rẫy. Thế giới của Út bị đóng kín. Giờ đây, thế giới bên ngoài và nhứt là cảnh tượng ở đây làm tâm hồn Út như mở rộng, như tràn đầy một cảm giác khó phân tách, khó diễn tả.

Tiếng nện đất đều đều. Những người bên vách làm việc thoãn thoắt. Trời chích nắng, nóng bỏng. Chín Ích, Mười Thọ lãnh việc đan mặc cáo, trong khi chú Bảy Cá Trê đóng tấm phen. Hai Lý lo phần trà nước. Khi rổ khoai luộc và bắp luộc đem ra, thím Bảy yêu cầu mọi người dừng tay để thưởng thức cây nhà lá vườn. Mùi khoai bắp như làm buổi trưa thêm

hương vị sẵn dĩ. Út Biên lau mồ hôi. Ba Đào đưa cho Út một cái nón lá để Út dùng làm quạt.

Thầy Năm ngừng công việc, chọn một trái bắp để cạp. Lúa khoai Dương Ngọc xám xanh tròng tím này thật mập, thật bùi. Vợ Hai Thanh ăn khoai với ba khía. Bà Bảy Hương nói:

-Khoai Dương Ngọc tự nó có mùi thơm đặc biệt. Mày mà ăn khoai đó với ba khía, té ra mày phụ rẫy cái mùi thơm củ nó lắm vậy.

Lúc nào thầy Năm cũng tán thành bà Bảy Hương bằng một nụ cười. Thầy không định ăn khoai, nhưng nghe bà nói như vậy liền chọn một củ lớn, lột vỏ, vừa nhai vừa ngẫm nghĩ, trong khi đó Bảy Tường chấm khoai vào mật mía, nhai nhồm nhoàm. Út Biên vừa ăn khoai vừa nghĩ tới Xóm Dưới. Vào buổi đẹp trời, dân ở đó phơi cá khô, phơi lúa, ép nước mía và nấu đường trên những chiếc chảo gang lớn. Trong nắng, ong mật từ rừng trâm túa ra, bay vo ve. Mùi mật mía thơm ngát tới xóm trên. Hôm nay Út phải đào khoai mỡ, hái cho hết lứa rau quế ở vạt đất bên trái sở rẫy. Đời sống ở đây buộc chặt tâm hồn Út, và Út hy vọng thầy Năm sẽ làm cho nó vui tươi, rộn ràng và có vẻ thành thị hơn.

CHƯƠNG 4

Sáu Quyên, trước khi ra về còn căn dặn bà Bếp Luông :

-Bác cứ tính phút đi, để lâu ngày rồi có kẻ xỏ xiên làm lỡ duyên con Năm mà tội nghiệp nó.

Bà Bếp Luông buồn bực :

-Thôi được, để vài ngày rồi tui trả lời cô, nghen cô Sáu.

Bên Tám Kiệt đã nhờ Sáu Quyên thúc dục bà Bếp Luông cho phép làm lễ hỏi Năm Nhan cho Tám Kiệt. Bà Bếp Luông sợ hai cô con gái lớn của mình buồn vì nỗi em gái họ gặp duyên may trước họ. Bà phải bàn bạc với Hai Cường mới được. Bà cầm gói trà hiệu con cua xanh, đặt vào giỏ xách của Sáu Quyên, hỏi :

-Tui phải nói cách nào cho hai con lớn hiểu đây ?

Sáu Quyên nói :

-Thì bác cứ nói huyệt tẹt với con Ba, con Tư cho rồi. Tui nó thương con Năm, chắc tui nó không buồn, không ganh ghét với con Năm đâu mà bác sợ.

-Hay là tui bàn với thằng Hai coi nó tính thế nào ?

Sáu Quyên tèm cho mình miếng trầu, nhai nhóc nhách :

-Ôi, nó cà ngo, cà ngắt, biết khi gì, bác ơi !

-Cô ghét nó, cô chê nó, chớ nó cũng khá lắm.

Sáu Quyên vẫn cười :

-Ừ, thôi thì sao cũng được. Biết đâu gặp giờ linh, nó nghĩ mưu chước hay, giúp bác...gỡ rối. Tuy nói vậy, chớ cái thằng đó...rắn mắc lắm. Nó mà nhúng tay vào chuyện gì thì hư bột hư đường ráo trội.

Sáu Quyên ngoe nguẩy ra về, miệng vẫn nhai trầu. Răng Sáu Quyên

trắng trong,lâu lâu chị ta nhai trầu để cho răng thêm chắc.Chị ta thường nói với lối xóm là dòng họ chị ai cũng bị hư răng sớm. Ăn trầu cũng là cách bảo vệ răng.Nhưng đôi khi,chợt bắt gặp nỗi buồn nhẹ,hiu hiu như ngọn gió thoảng.Sáu Quyên vẫn nhai trầu, để cho cái buồn thấm đượm hơn,nên thơ hơn.

Chiều chiều,buồn miệng nhai trầu

Nhớ người quân tử bên cầu thần thơ

Sáu Quyên về bên nhà,trời chạng vạng tối.Chị ta thấy đèn lên rồi nằm trên võng tòn teng đu đưa nhẹ.Muỗi lờn vờn trong bóng tối.Con mèo mun nhảy phóc lên lòng chị,rù rù,nhõng nhéo với chị.Ngoài song đan hình mặt cáo,con trăng lưỡi liềm vàng ẻo dán lên nền trời chàm thẫm.Dưới sông,xuồng bán bánh lọt trôi qua,tiếng rao lạnh lớt trong sương.

Buồn !Sáu Quyên thở khì một cái.Hôm nay không hiểu mắc mớ gì mà mình buồn quá đỗi,buồn đậm,buồn đã dượi như vậy ?Chị tự than thầm.Miếng trầu nồng nàn trong miệng còn đó,chị nhai tới nhai lui,như mơn man nỗi buồn kia.

-Chị Sáu có ở nhà không ?

Tiếng Tư Diễm gọi eo éo ở ngoài ngõ.Con chó Vện nhảy ra sủa gâu gâu.Sáu Quyên ngồi dậy,xỏ chân vào guốc,chạy ra cổng :

-Việc gì hử, Tư ?

Tư Diễm nói :

-Tối nay rảnh rang,qua đây nói chuyện khào với chị,cho đỡ buồn. Được không ?

Sáu Quyên nguyệt :

-Con này kỳ cục.Mây tới đây,không lẽ chị Sáu mầy đuổi mầy về hay sao ?

Sáu Quyên mừng quýnh.Chị tưởng đâu tối nay mình vừa đưa võng,vừa suy nghĩ việc mong lung cho tới giờ đi ngủ.Dè đâu,trời xui Tư Diễm tới đây nói chuyện khào để chị có dịp khuây khỏa.Chị niềm nở :

-Vào chơi,Tư.Vào đây ăn kẹo gừng, ăn thèo lèo rồi nói chuyện đòi chơi,Tư.Khuya,có đói bụng,mình nấu cháo ăn với trứng vịt muối.

Trong mấy đứa con gái bà Bếp Luông,Sáu Quyên có vẻ lợt lạt với Tư Diễm.Con nhỏ này hà tiện,hay câu chấp, ư nói soi bói thiên hạ.Vậy mà,tối nay gặp ả,chị lại mừng,vì chị còn có người tâm sự .

Tư Diễm vào nhà,nằm lăn trên bộ ván gỗ,báo tin :

-Chị nên sửa soạn quần áo,tiền bạc lần đi là vừa.

Sáu Quyên hỏi :

-Để làm giống gì ? Để đi coi hát bội pha cải lương ở ngoài chợ Vàm Xáng chớ để làm giống gì ?

Sáu Quyên có vẻ ngẫm nghĩ :

-Tao lớn tuổi rồi,coi hát đâu còn thú vị gì nữa.

-Em bảo đảm với chị,gánh Rương Vàng này mà hát tuồng « Thạch Sanh Lý Thông »thì khỏi chê đó chị.Kép năm Tình mà đóng vai Thạch Sanh làm lụy thực nữ chết chùm,chết cụm,chớ đừng có...chót chết à .

Sáu Quyên châu mày :

-Tao đã quá tuổi mê hát xướng rồi Tư à.Giờ đây,tao thui thui có một mình.Tối tối,tao sợ ăn trộm đào hầm,khoét vách ;tao lại còn lo lổ đau ốm,không ai nhờ cậy.Bởi vậy,tao tính bỏ cuộc đất này,tới xứ khác kiếm chồng làm ăn...

Tư Diễm chưng hửng :

-Đi đâu ? Ở đây,chị mần ăn cũng dễ...thờ,cũng có xu tiền rủng rẻng như ai.Cực có một nỗi là lâu lâu chị phải bơi xuồng ra chợ Vàm Xáng bổ hàng,vậy thôi.

Hai người không ai nói với ai nữa,mỗi người đeo đuổi một ý tưởng riêng.Con chó Vện rượt con rắn mỗi ở ngoài mái hiên rồi chạy vút qua sân trước. Đêm sôi ran tiếng dế,tiếng côn trùng.Sáu Quyên lấy cái đĩa sành đựng thèo lèo và kẹo gừng ra mời Tư Diễm.Tư Diễm chọn một miếng kẹo gừng,rồi nghĩ tới câu hát :

Tình ta như quế với gừng

Mai kia cách trở xin đừng quên nhau

Miếng kẹo nhai trong miệng của Tư Diễm bỗng trở ngọt đậm và nồng đượm khác thường. Nàng chợt nhớ tới Tám Kiệt, lòng thoáng buồn. Chàng đã mê chị của nàng rồi, nhưng sao không cậy mai mối gì đến đây? Hay là chàng chỉ hò giải khuây trong khi lòng chàng đã gởi trọn cho một cô gái ở vùng khác? Một tháng trôi qua, Tám Kiệt chưa đến vùng này. Chàng giỡn nàng như thỏ giỡn trăng. Chàng gheo Ba Kiềm như chồn gheo bóng. Nhiều khi nàng muốn quên Tám Kiệt, nhưng mà dễ có quên được đâu; Lòng nàng sắt son thắm thiết chớ đâu như lòng chị của nàng.

Thời tiết về đêm nực nội. Bỗng ở xẻo nước bên kia sông có tiếng lồm bồm. Rồi tiếng hát cất lên:

Nè em Tiên Bửu ơi,

Nhớ em chưa ăn xôi mà anh như gặp hồi no bụng

Chưa ăn bún mà anh cũng no hơi

Thương em quên đứng, quên ngồi

Ngựa đâu quên gãi, đứt ruột đòi quên đau.

Đang lúc buồn cho thân phận cô đơn, Sáu Quyên không còn hứng thú để chửi Hai Cường nữa. Tiếng hát ve vảng kia vụt làm chị hơi ghét ghét cái anh chàng trai tơ kia. Vào đêm trăng tỏ, câu hò mới gợi cho chị thêm tình cảm lai láng. Đàng này, đêm nay trăng lu và chị đang lo ra... Sáu Quyên thì thầm với Tư Diễm:

-Cái thằng mắc dịch đang tắm bên kia xẻo đó. Đêm nay, tao chơi ác, nín thình làm nó tẽn tò... cho bỏ ghét.

Và chị hạ tấm phen xuống; Tiến hò của Hai Cường lại vang lên:

Tiên Bửu ôi! Tiên Bửu ôi!

Nhớ em qua nấu cháo bồi

Kho ơ cá bống, hâm nồi canh khoai.

Không thấy Sáu Quyên ừ hử gì ráo trội, Hai Cường gân cổ lên réo “Bớ em Tiên Bửu có biết hay không?” Sáu Quyên và Tư Diễm ôm nhau cười, nhưng không dám cười lớn. Cả hai cười khếch khếch trong cuống họng, và mồ hôi họ vã ra. Bên xõ im tiếng lồm bõm, tiếng của nước bị khuấy. Sáu Quyên nói:

-Nó thôi tắm rồi. Khi mầy về, nhớ nói với thằng mắc dịch đó rằng đêm nay trăng lu, tao chửi không có sướng miệng, nghe không?

Tư Diễm cười:

-Ảnh mê chị thiệt mà. Tại chị không tìm hiểu ảnh đó thôi.

-Mây nói niếc. Tao già rồi, lại trải qua một đời chồng, nó đâu thèm ngó tới tao. Nó mê con Cẩm Dục bên Sóc Thổ.

Tư Diễm ngẫm nghĩ:

-Tụi Ba Tàu không gã con cho người mình đâu chị. Em nghe nói con Cẩm Dục sắp lấy chồng Tàu ở Vàm Xáng.

Sáu Quyên tò mò:

-Thằng Hai Cường nghe tin đó chưa? Nó... có buồn không Tư?

-Chẳng thấy ảnh tỏ vẻ gì hết. Ồi, ảnh chỉ thàm yêu trộm nhớ con Xâm đó, chớ đâu dám tiến xa.

Sáu Quyên không biết nói sao hơn. Chị nhìn ngọn đèn Huê Kỳ bỗng ré lên:

-Chèn ơi, đèn trở bông kìa Tư.

Ngọn đèn phùng lên tủa ra từng tia sáng nhỏ, reo tí tách. Điềm lành! Sáu Quyên và Tư Diễm ngó nhau. Sáu Quyên hò:

Thứ nhất đom đóm vô nhà

Thứ hai chuột rút, thứ ba hoa đèn...

Rồi đây bèo lại gặp sen

Con gà tử mị sánh chen phụng hoàng.

Tiến hò Sáu Quyên hay quá đỗi,ngọt và ngát lịm,cuối câu đồ hột lăn tăn...Tư Diễm chắc lưỡi hít hà:

-Chị hò hay lắm!

Sáu Quyên cười phoi phới:

-Tao còn biết ca vọng cổ nữa.Tư à.Tao mà bắt Nam Xuân qua Nam Ai thì anh hùng phải xón đáì,chớ đừng có giỡn...

-Bởi vậy anh Hai em mới mê chị.Nó mê là quyền của nó.Còn chịu hay không là tao đây.

-Mà hình như chị cũng khoái ảnh nữa.

Sáu Quyên đỏ mặt.May mà nhờ bóng tranh tối tranh sáng nên Tư Diễm không thấy vẻ hổ ngươi của chị.Sáu Quyên đánh trống lảng:

-Tao nấu cháo trắng,luộc trứng vịt muối nghen Tư.

-Ừ,khuya,biết đâu chị em mình đói bụng.

Sáu Quyên bước xuống võng,xỏ chân vào guốc,rời bới đầu.Chị hò:

-Như thiệp goá chồng,biết có bền lòng thủ tiết?Gẫm thân đơn chiếc,tuế nguyệt buồn hiu...Nghe nói chàng mua tấm gấm hồng điều;xin cho thiệp phụng vẽ rồng thêu bớ chàng.

Bỗng bên xẻo có tiếng hò:

-Tiên Bửu em ôi,em goá chồng,má hồng hực hỡ...Trời xui anh gặp gỡ,như đem mỡ đút miệng mèo.Bưởi gai anh cũng quyết trèo,hường gai anh cũng quyết hái,hiếm nghèo anh vượt qua.

Sáu Quyên thất sắc,nín khe.Tư Diễm nói:

-Tưởng ảnh về nhà,dè đâu...

Sáu Quyên chúm chím cười rủa nhỏ:

-Thằng ôn hoàng dịch lệ!

Tư Diễm xúi:

-Hò lại đi chị.

-Tao đã nói, đêm nay trăng lu,sương mù đầy bịt,hò đối đáp không hay,chửi thẳng Hai Cường không sướng miệng.Tao hẹn với mây đêm rằm tới,tao hát cải lương,tao hò huê tình mùi mẫn thâm kim lăm Tư à.

Tối nay không được nghe tiếng chửi của Sáu Quyên,Hai Cường vừa buồn vừa giận.Chàng men theo con đường đất lượn theo dòng rạch để đến Xóm Dưới. Ở đó,nghe nói nhà bà Bảy Hương có tổ chức buổi tụng kinh Dược Sư.Nghe nói,có nhiều cô gái ở Cầu Đúc Cái Xinh đến nghe,có luôn cả cô Chín Điều,con gái ông Hương Quả Đàng nữa.

Trong những ngày gần đây,Hai Cường chợt thấy ở Sáu Quyên có một hấp lực càng lúc càng làm cho chàng phải bần thần,suy nghĩ.Hai Cường mỗi khi đi ngang qua nhà thím Bảy Cá Trê,thường bị thím chọc:

Trai tơ lấy gái goá chồng

Như mua nồi đồng đem nấu cám heo

Hai Cường đầu phải vừa hò lại:

Trai tơ lấy góa gái chồng

Như mua nồi đồng nấu xôi nếp tóc

Nếp tóc là một thứ nếp trong ngọc trắng ngà,nhỏ mịn,tuy không bằng sợi tóc,nhưng hột suôn và dài,không già bằng chày mà được già bằng khúc cây dài và tròn để hột nếp không nát.Nồi đồng mà nấu cám heo thì uổng thiệt.Nồi đồng mà nấu xôi nếp tóc mới xứng đáng cho chó.Hai Cường được ăn xôi nếp tóc vài lần,hồi ông Bếp còn sanh tiền.Xôi này chấm với muối mè ăn cũng đủ ngon rồi,huống chi ăn kèm với tôm trứng chấy,hoặc cá bống trứng kho tiêu,hay cá đồng kho hành.

Thím Bảy Cá Trê lại đối câu hò,và đối kẻ để mình xỏ xiên.Một hôm Sáu Quyên giặt quần áo ở cầu nhúi ;thím bơi xuống ngang qua hò liền :

Trai tơ lấy gái goá chồng

Như vũng nước trong,quậy bùn nổi đục.

Sáu Quyên đọi Thím Bảy bơi xuống đi khá xa,liền hò :

Trai tơ lấy gái goá chồng

Như vũng nước trong đêm trồng sen ấu

Đẽ chọc tức, chị gồng hết cổ, hò thật to như hét vào tai mẹ ngồi lê đôi mách :

Tui liều, tui thử một phen

Búng sen Tây Vực, nhỡ sen Phù Cừ.

Sen Tây Vực màu hồng, sen Phù Cừ màu trắng, đều là thứ sen có phẩm chất thanh cao. Thím Bảy Cá Trê nghe vậy tức lắm. Và càng tức hơn, trong một lần khác, thím bị Sáu Quyên bồi thêm hai câu nhắc nhở cái màu da xanh xao của hai cô con gái thím:

Má ôi, con má phá thai

Nước da tái mét, trong ngoài đều hay.

Từ đó, thím Bảy Cá Trê như bị khớp họng. Thím lỡ chọc con Sáu La Sát ở Vịnh Trà Bay trôi nổi qua đây, có một lai lịch huyền hoặc, trinh không ra trinh, dâm không ra dâm, hỗn dữ vô cùng.

Hai Cường thường nghe một mẹ lối xóm xầm xì rằng chàng mê Sáu Quyên. Chàng không hề để ý. Chàng chỉ biết một điều là Sáu Quyên có vẻ thị thành, trội hẳn phụ nữ vùng này. Chị ta thích mặc áo xầm, đeo vòng huyền, đeo vòng ngọc thạch, đôi lúc bôi đầu lèo, phoi bày cái ót trắng nõn. Chị ta còn tĩa mày cong vòng và nhỏ rí như sợi chỉ... Chị ta nói thơ hay, kể chuyện lôi cuốn, chửi lộn có vần, có kệ, có vần, có vi, hay quá xá.

Hai Cường là trai hai mươi tuổi, đầu óc luôn tưởng đến chuyện ái ân. Thỉnh thoảng, chàng lén ra chợ Vàm Xáng, theo lũ bạn chơi bời. Chàng thích mẫu người đàn bà gọi tình và đây kinh nghiệm như Sáu Quyên. Song từ khi gặp Cẩm Dục, chàng yên chí mình yêu cô ta, nên chỉ nghĩ rằng mình thèm muốn ái ân với Sáu Quyên, ôm ấp chị cho thỏa lòng khao khát dục tình, chớ không nghĩ tới chuyện xây dựng lứa đôi với chị.

Chân bước trong bóng đêm mực xạ, Hai Cường bồi hồi tức giận Sáu Quyên, dù chàng tự biết như vậy là vô lý. Chị ta có hứa hẹn khi chàng hò là phải xô ra chửi bao giờ đâu? Tuy nhiên, đêm nay chàng bỗng dưng hứng thú muốn tìm đôi chút kích thích vậy mà Sáu Quyên không

hưởng ứng, làm chàng bẽ bàng, hụt hẫng.

Cũng như vào mỗi tối tạnh trời khác, nhà bà Bảy Hương đông đảo, tuy Hai Cầu, Ba Khẩn vắng mặt. Khách gồm Năm Kỳ Phụng, Sáu Thoại, Bảy Tường, Chín Ích, Mười Thọ, Hai Thạnh, chú Bảy Cá Trê. Họ ngồi ở chiếc bàn dài, có trà bánh. Bà Bảy Hương ngồi với lũ cháu nội ở bộ ván gỗ kế bên. Hai nàng dâu của bà lẳng xẵng lo châm trà, nấu nước.

Không có vụ tụng kinh. Đàn bà, con gái không có ai ngoài gia đình bà Bảy Hương. Hai Cường được mời ngồi chung bàn với thầy Năm Kỳ Phụng. Té ra, họ đang thảo luận về vụ mở trường học và xây cất phòng phát thuốc và trị bệnh cứu cấp. Hai Cường, từ bấy lâu nay, không mấy quan tâm về việc làm của thầy Năm Kỳ Phụng. Chàng hơi ngạc nhiên là tại sao họ dư công rồi việc làm những việc tào lao, ăn cơm nhà vác ngà voi thiên hạ như vậy? Tuy nghĩ vậy thôi, nhưng trong thâm tâm chàng biết mình chỉ nghĩ tới mình quá nhiều. Nhưng biết sao hơn. Chàng đã quen nếp sống vị kỷ từ bao lâu rồi. Chung quanh chàng, ai cũng như chàng cả. Thầy Năm Kỳ Phụng từ đâu tới đây, làm đảo lộn nhịp sống ở đây ít nhiều. Chàng vừa phục, vừa ghét. Từ lâu đứng trước mặt họ, chàng lại có mặc cảm, nên chàng thường lánh mặt họ luôn.

Thầy Năm Kỳ Phụng chia gói thuốc Méliá xanh, mời Hai Cường hút và rót trà mời chàng. Thầy bảo:

-Đám dứa nước của anh đã mọc vừa cao vừa rậm. Chẳng hay anh có ý định đốn để bán cho trại không, anh Hai?

Hai Cường nói:

-Tôi cũng không có ý định đốn dứa. Nhưng nếu thầy muốn mua thì tôi sẽ để lại cho.

Bà Bảy Hương xen vào:

-Thầy Năm dự định cất phòng phát thuốc và giúp cho Năm Ưởng cùng Tám Trình sửa nhà lại. Vách thì bện bằng lá xé, nên hao lá lắm. Bác e lá dứa nước của thằng Hai không kịp thế lá treo trong trại đâu.

Hai Cường nói:

-Chị Năm Cái Răng biết nhiều chỗ bán dứa nước. Bác và thầy đây chớ lo. Xứ này mà lo thiếu lá chằm nổi gì?

Bà Bảy Hương nói:

-Mày nói niếc.Lá trong trại còn phải để dành bán chó.Còn lá sau khi róc ra mình phải ủ cho nó chín đỏ.Lá có chín đỏ mới dẻo,mới dễ chằm.Bộ mày tưởng mới ủ lá là có lá chín đỏ liền hay sao?

Sáu Thoại sau một phút tính toán bằng cách lấy cây bút chì viết viết,xoá xoá trên tờ giấy trắng,bảo mọi người:

-Tôi có ý định như vậy.Trường học,phòng phát thuốc và nhà anh Năm,anh Tám phải có vách tô bằng bùn trộn với rom,có khoét cửa sổ rộng,khung cửa sổ bằng cây.Nền đất phải cao ráo,có đá ong tăn chung quanh thêm.Vách bùn trộn rom nếu khéo tô cũng mỹ thuật lắm.Bàn ghế đã có Chín Ích và Mười Thọ.May mắn cửa sổ,trang hoàng đã có Hai Lý,Ba Đào.

Sáu Thoại lấy tờ giấy đã ghi những thứ cần dùng ra đọc,trong đó có ghi luôn giá tiền chi phí.Thầy Năm lắng tai nghe,mặt thanh thản,thỉnh thoảng thầy gật đầu.Chín Ích còn cho biết là hai vũng nước sinh ở nhà Năm Ưng cần phải khai thông,vì đó là nước tù dễ sinh nhiều muỗi.Bảy Tường cho rằng,hai chiếc vũng đó ở gần cái gò và chỉ cần lấy đất ở gò lấp vũng cho bằng là xong.Thầy Năm nói:

-Hai cái vũng đó ở sát lẫn nhau,nên khoét làm cái ao lớn để nuôi cá,hoặc cắm chà gầy chỗ nử tôm. Ở gần cái đầm nước,chỉ cần xẻ một lạch nước nhỏ là có thể khai thông ao.

Bảy Tường đề nghị phải đào hố chứa phân cho Tám Trình vì anh ta cất cầu tiêu bên rạch Hóc Hỏa,như thế không hại vệ sinh.Thầy Năm nói:

-Cuối vườn anh Tám có chỗ đất trống,có thể đào hầm chứa phân.Chỉ cần vài tấm ván là mình có thể làm cầu tiêu có nắp đậy để tránh ruồi lẩn.

Bà Bảy Hương chăm chú nghe lời bàn tán của đám đàn ông.Thỉnh thoảng bà vừa nhai trầu,vừa xen vào bàn tán sôi nổi.Hai Cường cảm thấy mình thừa thãi.Nhưng không lẽ chàng vội kiếu từ ra về liền.Thầy Năm Kỳ Phụng luôn luôn ghép chàng vào câu chuyện.Chàng gượng gạo trả lời,gọng cổ làm ra vẻ thản nhiên.Bà Bảy Hương nhắc mọi người cuối tháng này,phải tổ chức một ngày đi thăm những người đau ốm vừa được chữa bệnh.Thầy Năm Kỳ Phụng đề nghị với Hai Cường:

-Anh Hai,nếu anh có rảnh,xin tháp tùng đi chơi với tụi này đi. Đi đây, đi đó tâm trí cũng được thành thoi.

Hai Cường ấp úng:

-Tôi...không biết...từ đây tới cuối tháng,tôi có...rảnh không nữa.

Bà Bảy Hương nói:

-Tui cũng muốn bọn mình qua thăm Sóc Thổ,từ đây tới Tết,nếu có rảnh rang thằng Hai chắc biết rành bên Sóc Thổ hơn ai hết.

Chú Bảy Cá Trê cười hề hề:

-Thằng Hai Cường chỉ biết rành nhà con Cấm Dục mà thôi.

Mọi người cười rộ.Dẫu biết lời đùa không ác ý gì,nhưng vì đang tức Sáu Quyên sẵn,nên Hai Cường xụ mặt.Tuy vậy,mấy người ở đây vì đeo đuổi kế hoạch của họ nên không để ý đến thái độ của Hai Cường làm gì.

Hai Cường để ý lúc này Út Biên cũng thậm thụt đi lại nhóm thầy trò của thầy Năm Kỳ Phụng.Nhưng chàng không có lý do gì trách em cả. Út siêng năng trong mọi việc,không đợi chàng nhắc nhở lần thứ hai một việc mà chàng đã giao phó cho Út. Út không chính thức gia nhập vào nhóm cải cách của thầy Năm,nhưng Út vẫn phụ họ cất nhà, đào ao,vét mương.Bà Bếp Luông,vốn kính nể bà Bảy Hương thường nói với lũ con:

-Giúp đỡ người ngoài cũng là cách làm phước.

Nói vậy,nhưng bà chưa hề đến nấu cơm,pha trà cho họ khi họ dựng nhà, đào đất...chỉ có một lần,bà cho họ một chục trái dưa leo,gọi là ăn lấy thảo.

Hai Cường hôm nay làm gì cũng bị lỗ bộ ráo trọi.Chọc Sáu Quyên,Sáu Quyên không thèm chửi,xuống Xóm Dưới này kiếm gái,lại gặp cuộc họp.Chàng thấy sự hiện diện của mình càng lúc càng trở,liền nhìn ra ngoài nói:

-Trời đang nổi giông !

Không ai nói gì,thành ra lời của chàng càng trở hơn,lạc lõng một cách tội nghiệp.Chàng đứng dậy nói với bà Bảy và mọi người:

-Thưa bác Bảy,cháu phải về.Xin kiếu bà con.

Chàng cúi đầu chào toàn thể,khép nép bước ra hàng ba.Gió mát làm chàng nhẹ người.Chàng lầm lũi về nhà.Ngang qua nhà Sáu Quyên,chàng còn nghe tiếng cười hăng hắc của chị ta và của Tư Diễm.Chàng tự bảo:

-Mụ làm bộ làm tịch.Từ đây,ta không thèm chọc mụ nữa.

Cùng với ý nghĩ trên,Hai Cường cảm thấy mình giống như đứa con nít hờn dỗi với mẹ.Chàng càng bực mình.Chi bằng về nhà,chàng ngủ một giấc cho đến sáng trắng,và chàng sẽ quên hết nỗi bực mình trọn buổi tối hôm nay.

Hai Cường thầm biết dân cuộc đất này sẽ khá.Phần nhiều họ khởi làm ruộng vườn,và họ tự tay đốn tràm,khai hoang khẩn đất.Thầy Năm Kỳ Phụng tuy là điền chủ,nhưng đất thầy ở Vịnh Chèo, ở miệt Cầu Đúc Cái Xinh,và đất ở đây chẳng được bao nhiêu.Thầy sống cuộc đời khiêm tốn,giản dị,nói tay cho tá điền,tá thổ của mình và giúp đỡ họ hết lòng.Nếu kể về huê lợi,thầy chẳng có nhiều.Nhưng thầy là tay nhà giàu lâu đời,có nhiều phần hùn trong các hãng,các công ty ở Sài Gòn.Chi tiếc một điều là dân ở đây lười biếng, ưa nhậu nhẹt,bài bạc, ưa lên đồng,lên bóng và tốn rất nhiều tiền trong việc thờ phụng các tà thần,nên khó gầy dựng cơ nghiệp được.

Thầy Năm Kỳ Phụng đến đây,khuyến khích họ canh tác,trồng thêm hoa màu phụ sau mùa lúa.Hai Cầu,Ba Khẩn sau mùa lúa lại đi buôn bán trên sông nước.Chú Bảy Cá Trê sau mùa lúa đi xuống Cà Mau,Chắc Bàng để làm mắm,xé khô.

Hôm nay,Hai Cường mới thấy được một vài sự thay đổi ở nhà bà Bảy Hương.Bà đi guốc vông,mặc áo lụa mát,chải tóc cẩn thận, ăn trà vén khéo.Nhà cửa bà ngăn nắp,bàn thờ chắt đây bông trái, đồ thờ,bàn ghế được lau chùi bóng lộn,màn vải bông tuy cũ,nhưng được giặt sạch sẽ.Hai nàng dâu của bà cũng đi guốc,mặc áo quần tuy cũ,nhưng thơm tất,tóc họ mláng mượt,mặt họ sáng rõ.Mấy đứa cháu nội của bà cũng ăn mặc sạch sẽ,móng tay cắt cụt,chân đi guốc nhỏ khua lóc cóc.Nếp sống mới sẽ ra sao,chàng chưa nghĩ tới.Nhưng ở giữa một căn nhà khang trang,bày biện gọn gàng và mỹ thuật,giữa những người biết giữ hàm răng và quần áo sạch sẽ và thơm tho,chàng cảm thấy dễ chịu,khỏe khoắn rồi.Bà Bếp Luông,mẹ của chàng,tuy có hàm răng sạch vì ưa lấy

xác cau để chà răng, nhưng trông bà lam lũ, luộm thuộm hơn bà Bảy Hương. Bà Bảy Hương cũng làm vườn, tay cũng vọc đất, bùn. Vậy mà vào mỗi tối, hoặc khi đi đâu, bà ta cũng gây cho mọi người chung quanh một cảm giác nhẹ nhàng, thơ thới ở cách ăn mặc.

Đêm đó, mông suy nghĩ về nhóm thầy trò thầy Năm Kỳ Phụng, Hai Cường thao thức cho tới canh ba. Nếp sống mới mà thầy Năm hô hào, cổ vũ dân quê không còn làm chàng khinh lòn như trước kia. Chàng tuy vẫn giữ lập trường ác cảm với thầy, nhưng chàng đã thấy rõ thầy đã gây một ảnh hưởng lớn cho dân vùng này. Riêng đối với chàng, dầu sao một con người được lột xác trong nếp sống mới, vẫn có một cái gì thanh thoi, khỏe mạnh hơn.

Ba Kiềm cứ soạn tới soạn lui mấy chiếc áo vải bông mới. Tháng vừa rồi, nàng may thêm chiếc áo vải phin trắng và chiếc quần sa teng. Đây là hai thứ vải hạng sang, tuy không có màu mè hực hỡ. Nàng đặt tay lên vóc sa teng mịn mát. Nàng ngắm nghía vóc phin mỏng và mềm mại. Mặc hai thứ này thì phải chải đầu cho láng, xức thêm dầu bông lài, rồi phải lấy xác cau đánh răng cho trắng trong như hột dưa leo, rồi đi đôi guốc sơn đen, thì đỡ khỏi anh hùng, quân tử nào mà chẳng sa, chẳng lụy ?

Ba Kiềm đặt hai phiến long não vào rương để cho quần áo thơm ngát và đề phòng lũ gián. Nàng uống vắn mình cho xương sống đỡ mỏi rồi rời khỏi căn buồng gói, đi xuống nhà bếp. Năm Nhan đã có mặt ở đó. Cô ta mặc chiếc áo túi màu mắu ruốc lợt, quần lãnh đen. Tuy quần áo đã cũ, chiếc áo lại có vá một miếng vải đồng màu ở chả vai, nhưng Ba Kiềm vẫn thấy cô em khờ khạo của mình gọn ghẽ, sạch mát. Năm Nhan đang kho mắu để ăn với rau sống xắt ghém. Mùi mắu sặc thơm lừng. Rổ rau sống gồm có rau dứa non, cọng rau sún, rau mát, rau đắng biển, rau muống, thứ nào thứ nấy tươi trong, xanh nõn xanh nà. Chỉ thấy rổ rau thôi cũng đủ ngon mắt rồi.

Hôm nay Hai Cường theo mẹ chở khoai mỡ, khoai môn, khoai từ ra bán ở chợ Vàm Xáng. Út Biên đang đánh vòng gieo hột ở ngoài rẫy. Còn con quý Tu Diễm thì lấy có đang kỳ hành kinh, đi dạo xóm... Sáng hôm nay, Ba Kiềm phải ở nhà để xay bột rồi làm hai tảng bánh đúc, một mó bánh cứng, bánh cấp để cúng chùa.

Ba Kiềm hỏi em:

-Mây vừa mới tắm, hả Nhan?

Năm Nhan ngược nhìn chị:

-Em vừa giả gạo,mình mấy ngựa xót,phải tắm cái đã.Thằng Út vừa hái lá ngũ trảo,cỏ cú,lá sả...cho chị em mình nấu nước tắm rửa,gội đầu.

-Ừ,tao cũng phải gội đầu,tắm rửa bằng nước hương nhu trước khi sửa soạn đi chùa.

Mắt Ba Kiểm rà từ trên đầu xuống gót chân Năm Nhan. Ừ,nó cũng đẹp.Con này thâm trầm chớ không phải khù khờ như mình tưởng đâu.Mà cũng lạ,lóng rày Năm Nhan ăn mặc tươm tất hơn châu xưa,tuy cô ả ăn diện kín đáo,nhưng sao lọt khỏi cặp mắt nàng?

Lúc nào Ba Kiểm và Tư Diễm cũng thương Năm Nhan,nhưng họ không bao giờ đặt Năm Nhan lên hàng đối thủ với mình về nhan sắc và về sự xử thế,ngoại giao.

Sáng hôm nay,Ba Kiểm lại náo nức.Mốt đây,gánh Rương Vàng sẽ đến Vàm Xáng trình diễn một tuần.Nàng đã coi gánh này vào dịp Tết năm ngoái.Bửu Châu,kép chánh trong gánh mà thủ vai Triệu Tử Long trong vở tuồng “Triệt giang phò A Đẩu” mùi,diễn giỏi.Nàng đã từng mê hẳn qua các vai kép hùng trên sân khấu nào là La Thành,Tiết Giao, Địch Thanh, Địch Luông,Cao Tôn Bảo,Hoàng Phủ Thiếu Hoa.Hắn bước ra sân khấu như đem lại một vầng hào quang mê hoặc.Tiếng ca của hắn khi cất lên như chuông,thổi vào tâm hồn nàng biết bao mộng ước,biết bao ảo tưởng lộng lẫy.

Ba Kiểm đã từng mê các đào hát. Ông Hương Quán Điền ở chợ Vàm Xáng,một hôm nghe nàng hò đã từng ngỏ ý:

-Giọng cháu hay lắm,tốt lắm.Nếu cháu chịu khó tập nhạc cải lương,bác sẽ chỉ biểu cho.Rồi đó,bác sẽ đưa cháu vào gánh hát,bất kỳ gánh Rương Đen hay Rương Vàng,gánh Bầu Xanh hay Bầu Đỏ.

Ừ,nàng cũng có thể làm đào lắm chớ.Nàng có sắc vóc,chỉ cần luyện ca,chịu khó học hỏi diễn xuất thì lo gì không có một cương vị trong giới hát bội pha cải lương?

Ba Kiểm từ hôm qua tới nay,mảng háo hức về vụ xem hát,hầu như quên Tám Kiệt.Kép Bửu Châu há không được gái quê mê như bị bỏ bùa hay sao?Nàng chỉ cần hát bội,làm đào là có thể tạo nhiều cơ hội gần gũi với

hắn.

Hôm nay nắng đẹp. Trên cây vông đồng, con quạ khoang kêu khàn khàn. Ngoài xa, tận trên ngọn cây dương ở giữa sân đình, con chim ác là kêu chát chúa; Ba Kiêm bày cối ra xay bột. Gạo nếp ngâm từ hôm qua, bắt đầu mềm. Hai thớt cối nghiền nếp thành dòng sữa trắng, chảy từ họng cối vào cái vại sành. Chỉ cần xay ba lần là nàng có thể được một thứ bột vừa mềm, vừa dẻo mà khi hấp trong cái xùng càng dẻo hơn.

Út Biên từ sân đi vào, quăng cái cuốc trong xó tối, kêu lên:

-Đi tới đâu ai cũng bàn bạc về gánh Rương Vàng.

Ba Kiêm hỏi:

-Ai cho mày biết vậy?

-Cô Ba Đào, con gái của thím Bảy Cá Trê.

Ba Kiêm hỏi:

-Má con họ có tính đi không?

Út Biên cười:

-Em không biết.

-Mà Út có thích đi không? Chị em mình cùng đi cho vui.

-Em không thích.

-Nếu con Ba Đào đi xem hát thì mày có đi không,

Út Biên cười hiền lành:

-Cô Ba không có đi đâu chị. Cứ ở nhà ngủ cho sướng con mắt.

Ba Kiêm cười hăng hắc:

-Bởi nó không đi coi hát nên mày không đi chớ gì. Còn về phần tao, họ hát bao nhiêu đêm, tao sẽ coi bấy nhiêu...

Bỗng có tiếng bà Bếp Luông:

-Tổ cha bây, con gái không lo nôi cơm, trách cá, cũng không lo chính

tương hay hũ mắm,cứ lo hát xướng lu bù đi.Mây không nghe ông bà mình nói hay sao?Trồng trầu,trồng lộn thứ tiêu;Con theo hát bội,mẹ liều con hư.

Con coi hát& bội,chớ có theo hát& bội đâu mà hư?

Bà Bếp Luông về tới,mặt đỏ au,lấm tẩm mồ hôi.Bà lột cái khăn rằn đen,vứt trên chiếc vạt tre đoạn nghiêng bình tích,rót trà ra tô đá, ực một hơi,rồi xĩa xối:

-Ừ,con gái cứ coi hát bội riết rồi me kếp,bỏ nhà bỏ cửa theo kếp,gieo tiếng xấu cho ông bà,cha mẹ,biết chưa con dĩ Hà Bá ?

Ba Kiêm cười lỏn lén:

-Chùng nào thúi sẽ hay.Chưa chi mà cứ chửi đề đầu đề cổ trước.

-Ừ,tao chửi trừ hao,nghe chưa con dĩ hổ mang ?

Bà móc túi lấy xấp bạc ra đếm,rồi phàn nàn:

-Khoai kỳ này bán không khá,môi thứ còn lại tròm tròm một thúng.Mà cũng kỳ cục,lần nào mà tao đi bán khoai là nhà hết dầu hết lửa,nước mắm.Lại phải mua ba thứ quý này.

Ba Kiêm bảo:

-Anh Hai đâu rồi ?

-Nó kéo xuống vào ụ rồi đi ra ngoài rẫy rồi.

Trời vừa đúng ngọ.Dưới sông,nước đã ròng.Nền trời xanh lơ lơ.Bà Bếp Luông thoáng ngửi mùi mắm kho,cười chúm chím,ngó vào rổ rau xanh:

-Hôm nay trời nực, ăn mắm mặc sức mà uống nước bẻ bụng.

Năm Nhan nói:

-Lâu quá chưa ăn mắm kho.

-Ừ,anh Hai bây hảo món này lắm.Con Năm coi com chín thì dọn com ra.Anh Hai bây và thằng Út chắc đói bụng lắm.Phải không Út ?

Út Biên thật thà:

-Anh Hai thì sao con không biết,chớ con hồi sáng sớm vừa ăn cơm rang,vừa ăn bánh bò nước cốt dừa nên còn hơi no.

Bà Bếp Luông điềm nhiên:

-Cứ dọn ra đi,Năm.Riêng tao,tao đói phát run đây.

Rồi bà ngó dáo dác:

-Còn con Tư đâu rồi, đồ con gái gì...

Ba Kiềm chặng họng mẹ:

-Má khoan chửi đã.Con Tư qua bên chị Sáu nhờ chị cắt cho nó cái quần lá nem.

Bà Bếp nguyệt:

-Ừ,tao vẫn chửi đó.Mây có giỏi thì đi kiện,tao sẵn sàng vác chiếu theo hầu.Mây muốn bắt thang cho con Tư leo phải không?Thứ con gái gì mà ngựa quá mà.Nghe gánh hát sắp tới Vàm Xáng là lo may quần áo tốt để đi bẹo hình bẹo dạng với trai.

Ba Kiềm than:

-Quỉ thần thiên địa ôi !

-Mây đừng có than.Mây liệu hồn nghe con dĩ thường lường.Mau kêu con Tư về đây... ăn cơm.

-Nó ẽ minh,chắc không ăn mắm đâu.

-Nấu cháo cá cho nó ăn.Còn con cá lóc trong ảng nước đó.

Ba Kiềm ngoe nguẩy đi kiếm Tư Diễm.

Bà Bếp Luông mở giỏ xách lôi ra từng món vừa mua ở chợ.Xấp vải trắng hiệu trái đào cho Năm Nhan, đôi guốc vông cho Út Biên,cái hộp quẹt máy để dành nhúm lửa,lọ dầu Nhị Thiên Đường cho Tư Diễm,hộp dầu sáp cho Hai Cường,cái khăn choàng cho Ba Kiềm và cái khăn rằn đỏ cho bà.Ngoài ra bà còn mua trà hiệu Con Cua Xanh,phong bánh in,gói kẹo đậu phộng và một nải chuối sứ trái nào trái nấy mập núc.

Ba Kiềm và Tư Diễm vừa về thì Hai Cường cũng từ ngoài rẫy bước

vào.Năm Nhan liền bày mâm cơm.Tư Diễm chộp lấy lọ dầu Nhị Thiên Đường mở nút ra nghiêng lọ,lấy một ít dầu quét lên màng tang và mũi,mắt lim dim.Ba Kiểm lấy chiếc khăn choàng đội lên đầu rồi đứng trước gương tròn đường kính chừng một tác rưỡi ngắm nghía, ẹo qua ẹo lại.

Không bao giờ bà Bếp Luông nghĩ rồi đây ba cô gái lớn lên sẽ đi lấy chồng.Giờ đây,lũ con lớn lên,bà quên dần nỗi goá bụa.Thế nào bà cũng gả Năm Nhan cho Tám Kiệt.Rồi đây cô con gái hiền lành của bà sẽ về Vịnh Trà Bay làm dâu,làm vợ người phương xa.Nhưng bà tin rằng Năm Nhan sẽ được hạnh phúc vì nghe nói cha mẹ Tám Kiệt mộ đạo,lại ăn chay trường,lũ anh chị của Tám Kiệt đã có nhà riêng.

Năm Nhan so đĩa mời mẹ và anh,chị,em.Cơm gạo Nàng Hương thơm,dẻo,bốc khói nghi ngút.Dĩa bún trắng óng ả.Tô canh chua lớn còn thừa từ chiều hôm qua, được Năm Nhan thêm một ít rau muống đỏ,một mớ tép bạc,một mớ lá dấm đã thành tô canh thơm tất...Lúc nào Năm Nhan cũng nhường cho mọi người ăn trước.Nàng chấm chút ăn theo,mắt theo dõi các món ăn để kịp đơm đầy tô, đầy đĩa.Nàng cạy ở hông nôi một ít cơm cháy,bỏ vào chén của mình rồi chan lên đó một chút nước cá kho sền sệt còn dư từ bữa chiều hôm qua.Làm bếp khó mà ăn ngon vì mệt nhọc.Nhưng Năm Nhan rất vui vì thấy cả nhà ăn ngon.

Trong bữa ăn Tư Diễm nhớ Tám Kiệt quay quắt còn Ba Kiểm háo hức về vụ coi hát sắp tới. Út Biên tuy không đói nhưng một khi ngồi vào mâm là Út ăn như voi ngón mía.Mắm và canh thật ngon. Út ních bốn chén cơm rồi bươn bả đứng dậy,ngủi tới vụ hò hẹn với cô Ba Đào trong xẻo lá vào buổi trưa này. Út đã tỏ tình cô từ một tháng nay.Hai cô cậu gặp nhau trong buổi hái bông về làm dưa chua và hái bông súng để làm mắm chung. Đó là một buổi sáng nồng nực,nắng đỏ chói chang.Bên dòng nước trong,Ba Đào ngồi nghỉ xả hơi trên thân cây sung gie ra giữa rạch.Cô ta thọc chân vào nước đập nước làm văng những hột nước sáng ngời.Con gái vào trạc đồng tuổi với trai thường khôn hơn con trai.Ba Đào thỏ thẻ:

-Anh Út à. Đêm qua em nằm chiêm bao thấy anh với em đi qua chiếc cầu khỉ.Anh hôn em,chửi em,rồi xô em xuống rạch nước.Khi tỉnh dậy,em khóc ướt gối... đó mà anh.

Út Biên nói:

-Giấc chiêm bao các có thiệt !

Ba Đào liếc cậu trai mới lớn:

-Ừ,các có thiệt chớ.Em tử tế với anh lẽ ra anh “thương”em không hết,lý đầu xô em xuống nước cho em chết chìm,hén anh?

Cô ta nhấn mạnh tiếng “thương”,mắt ướt rượt đưa đẩy thật mau.Trông cô đẹp hẳn lên,khuôn mặt hơi thẹn nên đỏ au,không còn sắc xanh xao thường nhạt.Cô gặng hỏi:

-Mà thiệt tình anh có thương em không,anh Út ?

Út Biên ấp úng:

-Ừ,có.

-Thiệt không ?Vậy anh thề cho em tin đi.

-Tôi...thôi,nói ra kỳ quá,cô Ba à.

-Kỳ gì mà kỳ ?Hay là anh không thiệt bụng với em.

Út Biên châu mày:

-Tôi mà có nói môi miếng,nói tráo trở thì đất nước ông bà đừng dung mạng tôi.

Rồi Út chỉ ngón cô cười lớn lên,mặt cũng đỏ bừng.

Từ đó,cứ vào buổi sáng đẹp trời,lòng Út cứ bảo xào,chộn rộn,tuy Út không hề bỏ bê công việc làm lụng,nhưng đầu óc Út sáng rực hình ảnh buổi sáng hôm kia.Trời hôm đó xanh rộng.Nước trong biêng biếc,thấp thoáng lữ cá bạc đầu,cá rói,cá linh.Và ven lòng rạch đám rau nga xanh mon mơn,dây rau muống bò lan ra giữa rạch.Trên cành,trái sung tròn trĩnh đơm chi chít bên những phiến lá rộng bản và tươi rói.Ven bờ đê,những khóm dứa bấp trở hoa hình ngôi sao,to cỡ nắm tay,màu hường kiêu sa. Đó là lần đầu tiên Út nắm tay cô Đào,ngửi lấy mùi đầu cù là mà cô xúc ở ót và ở màng tang cô,ngửi luôn mùi lá bồ kết trên mái tóc cô,hơi thở thơm mát của cô, Út như choáng ngợp mùi đặc biệt từ da thịt người con gái tỏa ra,lạ lắm làm sao,nhưng cũng quyến rũ đặc biệt,mà Út không thể nào phân tích được đó là mùi gì. Út muốn tắm gội,ngây ngất mãi trong mùi đó như vào một mùa nắng nào con ve say

nhạc,cái ong say tình.Ba Đào không đẹp bằng mấy chị của Út,nhưng hợp với Út biết bao.Nét cười,khoé mắt,cái nhãn nhó hay cái thun mũi của cô ta như tỏa ra một nét duyên dáng đặc biệt.Cô đến với Út bằng nét âu yếm,dịu dàng,bằng thái độ vừa nhõng nhẽo vừa mon trón.Da cô xanh xao,vậy mà môi cô ướt và hồng hào,răng cô khít khao,dáng đi cô uyển chuyển.Cô có những cái mà các chị của Út không có.Hôm đó trong lòng của Út,cô khóc vì sung sướng,nước mắt cô thấm ướt vai áo của Út khiến Út chỉ ôm chặt lấy cô,không biết nói gì nữa.Vì chính trong lúc ấy, Út có cảm tưởng rằng mình nói cho khéo thế mấy cũng không diễn tả hết tấm lòng yêu đương của mình đối với cô.

CHƯƠNG 5

Hai Cường từ Sóc Thổ về Hóc Hòa thì trời vừa tối. Chàng không hiểu mình ra sao nữa khi nghe tin Cẩm Dục đã đính hôn với A Coóng ở Vàm Xáng. Chàng đã yêu cô Xâm kia rõ rệt, thâm lắng, và chàng cũng thừa đoán được cái ngày hôm nay. Nó phải tới và đã tới. Gái Tàu đời nào gã cho trai Việt, nhứt là một thứ trai quê như chàng.

Nhưng có điều lạ là Hai Cường có sao từ chiều tới giờ cảm thấy nhẹ nhàng. Điều mà chàng lo sợ đã thành sự thật. Như một cái ung nhọt đã chín, phải vỡ ra. Như một vết mụn được tẩy sạch cùi. Chàng không còn phập phồng lo sợ nữa. Niềm đau tới dần. Số phận đã an bài rồi. Chàng biết rằng chiều hôm nay chàng đang bị cơn buồn thối thía bủa vây chàng dần khi bóng hoàng hôn vàng thắm trải trên cánh đồng loáng nước.

Hai Cường muốn về tới nhà mau, khi chàng bơi xuống theo dòng rạch nhỏ. Chàng cần không khí gia đình biết bao, nhất là trong giờ phút chàng cảm thấy thất vọng, cô đơn.

Khi tới nhà, Hai Cường nói trước với mẹ:

-Đi ngoài nắng cả ngày, giờ đây con muốn phát bệnh.

Bà Bếp Luông mắng:

-Tổ cha mây, mau lấy guốc rửa chân rồi để tao cạo gió cho. Đồ ôn dịch! Thời tiết lúc này mưa nắng thất thường, nên khí trời độc địa lắm. Mây liệu mà giữ lấy thân, nghe thằng Thiên Lôi!

Miệng của bà chửi rất giòn, nhưng vẻ mặt của bà lộ vẻ âu yếm lẫn lo ngại. Chửi con cũng là cách tỏ sự yêu thương, âu yếm của bà Bếp Luông. Hôm nào mà vắng tiếng chửi của bà là căn nhà vắng tanh, như thiếu sinh khí. Thường đó là những lúc bà ế mình.

Bà Bếp Luông trải chiếu trên vạt tre ở góc nhà, bày chiếc gối rom và chiếc mền màu xám tro. Hai Cường rửa chân, lau mình, rồi mặc áo mới. Bà

mẹ trao cho cậu con trưởng lọ dầu Nhị Thiên Đường rồi xuống bếp báo tin:

-Thằng Hai phát bệnh rồi đó.Năm,con nấu cho nó miếng cháo rồi bắt con cá lóc,kho tiêu cho nó ăn. Út,con hái ổi,lá sả,lá bưởi để hiệp với trầu lương và thuốc Ông Tề,nấu cho nó nôi nước xông.Còn hai con ngựa bà kia lo mà dọn cơm đi,trời đã tối mịt rồi.

Ba Kiểm và Tư Diễm đang sành soạn thạp gạo,thạp bột,hũ đường,hũ mắm nghe mẹ báo tin liền lo ngại nhìn nhau.Ba Kiểm lo lắng:

-Đau sao vậy,má?

Bà Bếp Luông nói:

-Chắc nó cảm nắng sơ sài thôi.Tuy vậy,mình cũng đừng để nguội.Chút nữa,chút nữa tao đến quán Sáu Quyên mua cho nó gói Cẩm Mạo Phát Tán cho nó uống.

Hai Cường ngả người trên vật tre,nằm lim dim.Mình mềm yếu như vậy hả?Mới có thất tình mà muốn liệt giường liệt chiếu sao đây?Chàng biết rằng giờ đây nếu chàng ngủ thì ngày mai,chàng cảm thấy dễ chịu hơn.Chàng vốn dễ yêu,mau chán,dễ buồn,mau nguôi mà.

Ngọn đèn Hoa Kỳ thấp sáng. Út Biên đi kiếm lá xông cũng vừa về. Đêm ba mươi tối mịt.Chó sủa inh ỏi bên kia sông.Lũ chằng bè,lele,nhạn sen đang lao xao trên bãi phù sa loáng nước.Lũ vịt nước,chim trời kia,mỗi khi nước vừa ròng là tùm năm,tùm bảy trên bãi bùn,vui như mở hội.

Mâm cơm lại dọn lên.Bên cạnh tô rau bọ nấu với tôm quết nhuyễn là đĩa cá vụn kho tương,tô mắm chung thơm ngào ngạt.Mọi người vừa ngồi vào mâm thì có Sáu Quyên đến chơi.Vừa thấy Hai Cường nằm trùm mền,chị ta quở:

-Sao lại nằm chình ình một đống như vậy?

Bà Bếp Luông nói hót:

-Nó cảm nắng,cô Sáu à.

Sáu Quyên mắng :

-Đáng kiếp.Ai biểu nó gheo phá “người ta”nên ông Trời trả báo.Cái

thằng này ngang tàng lắm, không kiêng nể ai hết. Biết đâu nó làm điều gì thất thố nên ông bà khuấy mày khuấy mặt quở nó.

Bà Bếp Luông nói:

-Cô nói phải đó. Vậy để tui cùng vái mới được. Nhưng trước hết tui sẽ cho nó uống một gói Cảm Mạo Phát Tán.

-Thuốc ấy thì cháu còn nhiều. Chút nữa bác nhớ biểu mấy con lũng kia qua mà lấy. Cháu sẽ tặng luôn cho cái thằng ôn binh này một hộp Cữu Long Hoàn để tâm bổ khi nó mạnh.

Ba Kiêm cười:

-Má em để anh Hai là để nhờ cậy lúc già, chớ không không phải để chị nhiech mắng đâu nghe.

Sáu Quyên xí một tiếng dài:

-Ừ, tao mắng nó, rồi mày tính sao? Hồi hôm kia nó chọc tao, tao nhin nó, có con Tư làm chứng đó.

Rồi chị phân bua với bà Bếp Luông:

-Cháu nghĩ kỹ rồi, bác. Nó có chọc cháu, cháu nhin cho êm. Miệng cháu để dành tụng kinh, niệm Phật, để nói lời nhơn nghĩa, đạo lý, chớ đâu phải để dành chửi nó mà mắc khẩu nghiệp, hén bác?

Đang nằm lim dim Hai Cường cũng bắt tức cười. Sáu Quyên bảo mọi người ăn cơm, còn chị ngồi ăn trầu tiếp chuyện cũng được. Mọi người cầm đũa, ăn uống vui vẻ như thường. Sáu Quyên thỉnh thoảng quay về phía Hai Cường, ngáy một cái, xí một tiếng dài, nhưng môi chúm chúm nụ cười tươi. Hai Cường buột miệng:

-Rầu cái chị này quá. Người ta ẽ mình, chị không có lời hỏi thăm thì thôi. Lý đâu chị nở trề nhún, ngáy háy người ta hoài.

Sau Quyên phân bua:

-Bác và mấy đứa bây nghe đó. Con Sáu Quyên này đâu có vô tình như nó gieo tiếng oán như vậy. Nghe nó đau, tui tính cho nó thuốc trị cảm, lần thuốc bổ, vậy mà nó chưa vừa lòng. Trời ơi, mày bạc làm chi mà bạc dữ vậy, Hai ?

Bà Bếp Luông nói:

-Tui đã nói hai đàng như nước với lửa mà.

Sáu Quyên nói:

-Lửa còn có thể nấu nước sôi pha trà,nấu canh,chớ thằng này với cháu khó mà nói câu ngon ngọt, êm thắm.

Tư Diễm nói:

-Ôi,mấy người ủng ảng với nhau ở mặt ngoài,còn lòng kia ý nọ,ai mà dò,ai mà biết.

Sáu Quyên hét:

-Tư,mày ăn môn ngựa miệng,hả Tư ?

Ba Kiêm nói:

-Nó nói tầm...phải,chớ có nói tầm bậy đâu nà.

Sáu Quyên nói với bà Bếp Luông:

-Cháu nói thiệt với bác,xin bác chớ buồn.Nội mấy đứa con của bác,cháu chỉ chăm có con Năm,thằng Út.Hai đứa này ăn nói đứng đắn,cử chỉ đàng hoàng,chớ không có ăn nói ẩu tả,cười giỡn xô bồ,xô bộn như ai kia.

Bà Bếp Luông chỉ cười.Năm Nhan tuy ăn cơm nhưng thỉnh thoảng lên xuống từ nhà bếp đến nhà trên để coi chừng nồi cháo trắng và ơ cá kho.Mùi cá kho với tiêu,hành thơm lừng bay tới chỗ mọi người.

Trời bên ngoài muốn chuyển mưa. Út Biên nói với mẹ:

-Đêm nay nếu có mưa thì con đi soi ếch.

Vừa buông đứa xuống,bà Bếp Luông hỏi Năm Nhan:

-Con coi trà nước cho chị Sáu con đi.Má có mua một gói đậu phộng để trong thạp gạo cùng với nải chuối sù.Con lấy hết ra đây mời chị Sáu con ăn cho đỡ buồn miệng.

Sáu Quyên cản:

-Thôi,cảm ơn bác.Bánh kẹo cháu có thiếu gì.Bác nên để dành cho thằng Út,phải không Út? Út thường nói với chị Sáu rằng Út hảo ngọt mà.

Chị lại ngúyt về phía Hai Cường:

-Còn thằng cũng hảo ngọt,nhưng hảo ngọt cách khác.

Hai Cường đã ngủ khò.Com xong,Ba Kiểm dọn mâm chén,còn Tư Diễm lo lau chùi bộ ván gỗ.Năm Nhan lấy trái măng cầu xiêm,xẽ ra làm mười miếng cỡ bụm tay,bày trên hai đĩa trẹt lớn.Sáu Quyên cười hể hả nói với bà Bếp Luông:

-Đang thềm chua,lại gắp măng cầu.Cháu khoái ăn chua,nên thiên hạ đồn cháu ốm nghén.

Rồi chị chọt buồn:

-Đã trải qua một mặt chòng,cháu cứ cầu Trời được thai nghén,sanh nở,vậy mà trời không thương nên cháu chịu cảnh canh cô mồ quả.Nghĩ cũng buồn.

Nước mắt chị rưng rưng.Bà Bếp cũng chạnh lòng.Không khí về đêm oi bức.Dưới sông vắng tiếng xao xác của đoàn ghe thương hồ.Thỉnh thoảng cơn gió chuyển mình lướt qua đám dừa nước rào rào.Sáu Quyên chà lết chừng khoảng một tiếng đồng hồ sau mới chịu về.Bà Bếp Luông đóng cửa lại,thắp nhang lên bàn thờ ông bà,rồi đốt vỏ bưởi cho thơm.Bà dặn Năm Nhan:

-Anh con đã ngủ rồi.Chắc nó ngủ luôn một mạch tới sáng.Vậy con cất cháo và cá kho vào tủ đựng thức ăn đi.Sáng mai,con hâm mấy món đó lại cho nó ăn.Cháo càng nấu càng nhừ.Cá kho nhiều lượt càng thấm tháp,mặn mòi.Chẳng hại gì đâu,Năm.

Út mau mắn:

-Con đi qua chị Sáu lấy thuốc cho anh Hai đây.

Bà mẹ dịu dàng:

-Ừ,có đi thì về cho sớm nghe con.

Lúc nói chuyện với Năm Nhan và Út Biên,bà Bếp Luông thường kêu con ngọt ngào.Lúc nào bà cũng nghĩ rằng hai đứa này thiệt thà chơn

chất, còn nhỏ tuổi mà mồ côi cha sớm. Lại nữa cả hai nghiêm chỉnh, ít nói, có tư cách hơn ba trụ lớn của bà.

Út Biên vừa bước ra khỏi nhà thì cơn mưa kéo tới. Gió thổi vào đám chuối bên hè phần phật. Ba Kiềm và Tư Diễm xúm xít ngồi bên khai trầu của bà, lấy xác cau khô mà chà răng cho trắng. Ba Kiềm còn lấy củ nghệ chấm vào nốt mụn vừa mới nặn để mặt khỏi bị vết thâm. Bà Bếp hỏi:

-Còn hai thị này hồi chiều gọi đầu xong có uống thuốc ngừa cảm chưa ?

Cả hai đều thưa chưa. Bà Bếp Luông lắc đầu, tỏ vẻ thất vọng:

-Tao đã dặn hoài mà bây không nghe. Tiết trời độc địa, phải đề phòng cảm mạo phong sương. Ngừa bệnh còn hơn trị bệnh nghe chưa hai con yêu cái.

Bà kêu Năm Nhan:

-Mau pha hai tô trà trộn với quế và gừng cho thiệt nóng để chị Ba, chị Tư con hiệp với thuốc uống ngừa cảm.

Năm Nhan hỏi:

-Nếu má uống nước rễ tranh với lá mã đề thì để con hâm lại?

Bà Bếp Luông mỉm cười:

-Ừ, má thích uống nước thứ đó trước khi đi ngủ. Con hâm nó lại cho má.

Tư Diễm bảo Ba Kiềm:

-Chị thấy không ? Má cứ la rầy chửi bới anh Hai và hai chị em mình hoài. Chớ đối với con Năm, thằng Út, má một điều con, hai điều con, ngọt xót còn hơn đường mía, còn hơn kẹo mạch nha nữa.

Bà Bếp Luông nhướn mắt:

-Chớ sao. Con Năm của tao là Năm vàng, Năm ngọc. Út của tao là Út châu, Út báu... còn tụi bây là ...

Ba Kiềm cười:

-Còn tụi con là bùn đất, cỏ rác chớ gì.

-Nói bậy mà trúng mới kỳ.

Tư Diễm kêu lên:

-Trời ơi, ở đời có bà mẹ nào thiên vị như vậy không?

Bà Bếp Luông:

-Thì tao đã nói,tao như vậy đó,mày có giỏi thì đi kiện tao đi,tao vác chiếu theo hầu.

Khi Năm Nhan đem nước trà quế gừng và nước rễ tranh mã đề lên,bà Bếp Luông mở hộp tủ thuốc ngừa cảm cho hai cô lớn.Bà còn lấy ra hai hũ cù là,dặn dò:

-Bỏ trong túi áo hai hũ cù là này để dành mà xức lúc ớn lạnh,sổ mũi,nghe chưa hai con đi thúí thây lây lụy ! Tụi bây lớn rồi,liệu mà lo lấy thân.Tao đâu có lột da sống đời để theo tụi bây nhắc nhở việc này,việc nọ.

Năm Nhan đi rửa ráy,thay đổi quần áo sạch sẽ cũng xấp lại bộ ván gỗ,ngồi quanh khai trầu.Tư Diễm ngắm nghía cô em,rồi bảo cô chị:

-Lạ quá,con Năm lúc này coi tươi quá,mướt quá.

Ba Kiềm nói:

-Ừ,sáng hôm nay,tao mới nhận ra là lúc này con Năm trở mã,coi được đến.

Cả hai uống thuốc.Bà Bếp Luông uôm lời:

-Nếu nó lấy chồng trước tụi bây thì tụi bây nghĩ sao?

Ba Kiềm nói:

-Duyên ai nấy gặp.Nếu được vậy thì con mừng cho nó chớ.Nó là em con chớ ai đó mà con ganh?

Tư Diễm tò mò:

-Ai đi hỏi con Năm vậy,má ?

Bà Bếp Luông ấp úng :

-Có...ai đâu.

Ba Kiêm kéo Năm Nhan lại,bảo Tư Diễm:

-Lấy cái lược sừng trâu cho tao đi Tư.Tao muốn gỡ đầu cho con Năm đây.Tóc con này rậm và dài,xinh tốt ghê !

Tư Diễm vào buồng lấy cái lược đưa cho chị.Ba Kiêm bảo Năm Nhan xõa tóc,rồi chải cẩn thận, đoạn bới lên một cái bí bo tròn tròn.Tư Diễm đưa cho em chiếc gương tròn.Năm Nhan đỏ mặt,không chịu soi.

Mưa bên ngoài rơi ào ào. Út Biên vừa về tới, đầu đội nón lá,khoác áo toi bằng lá chàm. Út rũ nước trên áo rồi máng gần bờ lúa.Năm Nhan rót trà cho em. Út Biên nói:

-Tạnh mưa là em đi soi ếch.

Đang lúc mẹ con ngơ ngẩn đợi giò đi ngủ thì bỗng có tiếng chó sủa ở ngoài hàng ba.Có tiếng đàn ông nói:

-Vện,tao đây chó ai mà mầy sủa vậy?

Bà Bếp Luông ngừng nhai trầu,hỏi lớn:

-Ai đó vậy?

Tiếng người đàn ông nói:

-Tui là Bảy Ngạn đây,chị Bếp.

Ba đầu cô gái chụm lại.Họ thì thào:

-Chồng mụ Bảy Cá Trê đó.

Mặt có nào cô nấy xưng xưng làm như chú Bảy Cá Trê là ông kẹ,chần tinh không bằng. Đã vậy,con Vện cứ sủa rồi rít lẫn tiếng mưa rào rào trên mái lá.Bà Bếp Luông hỏi:

-Có việc gì vậy,chú Bảy?

Chú Bảy Cá Trê nói:

-Xin chị mở cửa cho tôi vào.Tôi có việc nhờ chị.

Bà Bếp Luông hỏi Út Biên:

-Con mở cửa cho “người ta” vào.Đầu gì thì đầu, đừng để “người ta” đứng chờ ngoài nơi gió máy, không tốt đâu.

Cửa vừa mở, chú Bảy với áo toi, nón lá đứng co ro ở cây cột trái ngoài hiên, tay cầm ngọn đèn với cái chụp bằng chai cắt ngắn, đầu bịt thiếc.Chú bước vào nhà, không đợi chủ nhà hỏi duyên cớ, nói:

-Chị Bếp à, vợ tui trúng gió, nằm mê man.Nghe nói chị cắt, giát, cạo gió giỏi, xin chị cứu vợ tui dùm.

Bà Bếp Luông chung hứng:

-Ừa, hồi xế tui còn thấy thím Bảy đi xúc tép ở mé rạch Hóc Hoả mà.

-Nó mới trúng gió cách đây mấy tiếng đồng hồ.Xin chị chịu khó tới nhà tui coi có cách nào cứu nó dùm.

Bà Bếp Luông ngập ngừng.Kẻ cừ địch của bà đang lâm nguy !Cái mặt khinh khỉnh, cái môi mỏng lét, cái miệng rộng chuyên ăn nói hàm hồ kia như hiện rõ trước mặt bà.Cùng những lời xỏ xiên độc dữ hơn nọc độc của cóc tía, của rắn hổ.Nhưng mà đôi mắt người chồng thẳng thốt đang nhìn bà như van lơn cầu khẩn.Khuôn mặt chú Bảy Cá Trê mới thiu nào làm sao !Không cần chần chờ gì nữa, bà nói:

-Mời chú ngồi chơi, để tui đi lấy đồ nghề rồi chú với tui đi liền, trể nại không tốt.

Đồ nghề của bà Bếp Luông thường được đựng trong cái rương cây, cất kỹ trong tủ thờ. Đó là những ống giác bằng tre, những chai dầu phong xanh biếc, hũ cù là, gừng, quế đựng trong chiếc hộp thiếc đã cũ cùng cái miếng sành dùng để cắt, đồng xu dùng để cạo gió.

Bà Bếp Luông sau khi kiểm điểm đồ nghề, khoác áo toi, đội nón lá, tằm trầu nhai cho ấm rồi giục chú Bảy Cá Trê đi.Bà cũng không quên trước khi rời khỏi nhà, bước lại góc hè nhổ một nắm cỏ thuốc cứu thom hăng hắc.

Khi bà đi khỏi, ba cô gái xúm lại bàn tán.Ba Kiềm nói:

-Đợi tới nước ngặt nghèo họ mới cần tới mình.

Tư Diễm vẫn còn giận chuyện cũ, đay nghiến:

-Cái thứ ác khẩu thường gặp nạn là vậy đó.Tội mình ở đây,mai sau khó lấy chồng là tại cái lỗ miệng con mẹ.

Năm Nhan nói:

-Má làm việc phải đó chị Tư à.Thấy người hoạn nạn trước hết phải cứu hạ cái đã.Phải quấy gì sau này sẽ tính.

Út Biên nhìn cô chị kế của mình.Tự dung, Út thấy Năm Nhan như một bà tiên hiện về,nhân từ,hiền dịu biết bao.Bà Bếp Luông cũng nhân từ độ lượng,nhưng miệng mồm bà hay chửi,hay la.Năm Nhan giống cha,giống mẹ ở chỗ hào hiệp,rộng lòng dung thứ lỗi lầm kẻ khác,và hơn cha mẹ ở chỗ điềm tĩnh, êm ái,dịu dàng.Lòng Út như mở cờ.Biết đâu nhờ cơ hội này hai đảng sẽ giao hảo nhau,quên mất chuyện xích mích cũ.

Út Biên sửa soạn đi soi ếch.Mưa dịu hơn, đổ êm đềm,rào rào như gọi lên một nỗi hân hoan đầm thắm trong lòng Út.Mưa thánh thót gieo lộp độp trên nón lá,trên áo toi.Ngọn đèn tán chai,cháy chập chờn và rung theo bước đi của Út.

CHƯƠNG 6

Bà Bếp Luông lấy chiếc mền trùm kín cho thím Bảy Cá Trê. Mưa bên ngoài vẫn rơi lộp độp trên tàu chuối. Bình nhân đã cử động được, đã thở đều và tay chân hết cứng ngắt, khác hẳn cách đó ba tiếng đồng hồ. Thím Bảy đã nhướn mắt chào kẻ cứu thù, ngỏ lời cảm ơn và sau đó nhắm mắt ngủ.

Không khí trong căn buồng gói sức nức mùi gừng, mùi thuốc cứu, mùi cù là, mùi dầu phong, mùi rượu chôi. Bà Bếp Luông đã cạo gió, cắt giác, và xoa khắp mình mấy thím Bảy Cá Trê bằng thuốc cứu già nhỏ với gừng, sau đó, bà còn bồi thêm dầu phong, dầu cù là ở ngực, màng tang và ót thím.

Tiếng mõ cuối xóm điểm canh ba. Bà Bếp Luông thu dọn đồ nghề vào chiếc rương cây, vặn lu ngọn đèn trong buồng rồi bước ra ngoài. Chú Bảy và hai cô con là Hai Lý, Ba Đào đang chờ bà ở bộ ván gỗ. Chú Bảy nói:

-Chị thật nhen đức, đã quên lỗi lầm của vợ tui, mà còn cứu mạng nó. Ơn đó khác nào ơn sanh thành.

Bà Bếp Luông vui lắm. Cứu mạng người chưa chắc vui hơn cứu mạng kẻ thù. Bà nói:

-Thôi chú Bảy à, chuyện cũ nhắc lại làm chi. Sáng mai chú sai con Lý lại quán Sáu Quyên mua thuốc giải cảm cho thím nó uống.

Ba Đào cảm xúc và mừng quá, chảy nước mắt. Bà Bếp Luông nhìn người đàn ông trạc tuổi ba mươi ngoài ngời trên ghế trường kỷ, mừng rỡ:

-Ừa, thầy Năm chưa về sao?

Thầy Năm Kỳ Phụng hôm nay ăn vận chải chuốt, râu cạo sạch sẽ. Bà Bếp Luông chỉ biết rằng thầy Năm này gốc gác ở Cần Thơ, có đất ở vùng này cỡ ba chục mẫu. Bà còn nghe có người kêu thầy bằng Tú Tài Phụng vì theo lời đồn thầy đậu Tú Tài Tây hồi còn du học bên Pháp. Năm nay, Tú Tài Phụng đã bốn mươi rồi. Vợ thầy thất lạc cách đây sáu năm. Hai cô

con gái thầy học trường đằm ở Sài Gòn. Bà có dịp đi ngang qua nhiều lần ngôi nhà của thầy ở ngoài Vàm Hóc Hòa. Ngôi nhà lợp ngói mốt, vách gạch tô hồ. Bà vẫn phục thầy nhơn đức, thích giao du với dân trong vùng, ăn ở rộng rãi với tá điền, tá thổ, nhưng bà chưa hề tham gia công tác của thầy.

Hôm nay, khi thím Bảy trúng gió mê man, Hai Lý, Ba Đào đội mưa, đập cửa nhà thầy Năm Kỳ Phụng kêu cứu. Thầy xách dù chạy lại, thấy bình nhân mặt mày tím ngắt liền nói:

-Thuốc tây chậm thắm lắm. Phải kêu người cạo gió, cắt giác mới mong cứu mạng thím Bảy được.

Do đó mà chú Bảy đành đánh liều chạy tới cầu cứu bà Bếp Luông, dù trong bụng chú nghĩ thầm rằng vì thù oán, chưa chắc bà nhận lời. Ai dè, bà không quản mưa gió đến đây. Giờ thấy Ba Đào khóc, chú cũng khóc theo, nước mắt tri on làm cho chú cảm thấy mình nhỏ nhoi trước một bà già hiện thân Đức Quan Âm cứu khổ, cứu nạn, dù Đức Quan Âm này chửi con cái và kẻ thù địch giòn hơn bánh tráng nướng và trơn hơn mỡ.

Chú bảo hai cô con:

-Hai đứa bây thay thế tao với mẹ bây, lạy tạ ơn bác Bếp đi.

Hai cô gái toan ngồi bẹp xuống đất thì bà Bếp Luông tránh qua một bên, xua tay lia lịa:

-Mô Phật, tụi bây đừng bày đặt lạy lục mà bác tôn thọ. Hãy để lạy này mà lạy Phật, lạy Bồ Tát phải hơn.

Thầy Năm Kỳ Phụng rót trà, mời:

-Thím Bếp uống trà, nói chuyện chơi một chốc rồi về.

Bà Bếp Luông cười phơ phới, bước lại bàn uống nước. Ở đó, đã có bình trà và một khai trầu. Bà tằm cho mình một miếng trầu rồi nhai nhóc nhách.

Thầy Năm móc túi vải lấy ống thuốc viên, bảo:

-Khỏi cần đi lại cô Sáu Quyên mua thuốc. Cứ cho thím Bảy uống thuốc này cũng được.

Thầy Năm trút ra khỏi ống nhôm hai viên thuốc trắng, đẹp đẹp, tròn tròn, hồi Ba Đào lấy nước ngâm ra để dễ uống.

Trong lúc ăn trầu và chuyện vãn về mùa màng với thầy Năm và chú Bảy Cá Trê, bà Bếp Luông chăm chú nhìn cô Hai Lý và cô Ba Đào hoài. Ưa lạ dữ kìa, hai con này độ rầy đỏ da thắm thịt coi cũng óng ả quá chớ, tuy không ăn đút Ba Kiềm và Tư Diễm của mình, nhưng tụi nó cũng mặm mòi có kém gì con Năm Nhan của mình đâu. Bà vốn bụng thẳng dạ ngay, khen liền:

-Con Hai, con Ba của chú lóng rày coi cũng có bóng sắc như ai. Tụi nó thay đổi mau quá, chú Bảy à.

Chú Bảy chỉ thầy Năm Kỳ Phụng:

-Nhờ thầy Năm đây cho tụi nó uống thuốc ký ninh trọn nửa tháng, mỗi ngày hai viên, nhờ vậy tụi nó hết gốc rét kinh niên nên đũa nào cũng đỏ da thắm thịt ráo trội.

Bà Bếp Luông liếc qua nhà cửa. Chén uống nước được rửa sạch, nên không tanh. Khay trầu trình bày mỹ thuật. Bàn ghế lau chùi bóng lộn. Trên vách lại có treo bộ tranh tứ thời, và liễn kiếng Lái Thiêu. Ở đây, độc bình, đĩa quả tử, bát cắm nhang đều bằng sành, nhưng nét vẽ đẹp, được chùi rửa sạch, riêng độc bình có cắm hoa giấy xanh đỏ rực rỡ. Hồi xưa, căn nhà lá này u tẻ biết bao nhiêu thì giờ đây có vẻ ưa nhìn bấy nhiêu.

Bà Bếp Luông lại chợt nhớ có lần Sáu Quyên cho bà biết là Bảy Tường người đệ tử thân tín của thầy Năm Kỳ Phụng đã đi coi mắt Hai Lý nên thầy Năm mới tỏ ra chú ý với gia đình này.

Trong đám sau đệ tử của thầy Năm Kỳ Phụng chỉ có Sáu Thoại, Bảy Tường là bật thiệp hơn cả vì là kẻ lớn tuổi nhất trong đám và hình như có ăn học hơn. Sáu Thoại có cất một cái nhà năm gian lớp lá, ba gian dùng làm trại lá chằm, còn hai gian làm lớp học. Trại lá chằm đã giúp những phụ nữ trong xóm sau mùa gặt kiếm thêm việc làm, còn lớp học thì dạy trẻ em không lấy tiền. Lúc đầu, lớp học chỉ lèo tèo tám đứa, và tới nay, sau một năm, lên tới ba chục. Lớp học trẻ con chỉ dạy có buổi sáng. Chiều tối là lớp dạy cho người lớn trong làng, hoặc ở làng lân cận.

Đất ở vùng Hóc Hòa này là vùng đất hoang của người Thủy Chân

Lạp(Cao Miên).Trong cuộc mở mang đất nước,các chúa nhà Nguyễn đã đôn đốc người Trung Hoa đã bỏ xứ đến Việt Nam khai khẩn.Họ vốn không muốn làm tòi nhà Mãn Thanh và quyết lòng lập Thiên Địa Hội để liên kết với các nhà ái quốc phù Minh diệt Thanh bên Tàu.Sau đó,khi đất đã khai khẩn một phần,các Chúa dùng kế phao phản đuổi người Tàu đi tứ tán,kẻ nào cưỡng cầu thì bị giết chết.Một số Hoa Kiều đi về Hà Tiên theo ngài Tông Đức Hầu Mạc Thiên Tích vốn người Minh Hương.Còn một số chạy lên Vĩnh Long, Định Tường rồi lại vùng Biên Hoà định cư,buôn bán.Một số người Tàu nhất là người Triều Châu sanh nhai bằng nghề du canh.Họ kéo từng đoàn khai khẩn rừng tràm để trồng rẫy.Họ tới đâu là lập chợ búa có các tiệm hàng xén,tiệm mì,tiệm thuốc bắc,sòng bạc...Rồi đó,khi chỗ làm ăn không khá,họ lại dời đi chỗ khác,quanh quần ở vùng Vị Thanh,Hỏa Lưu,Chắc Bàng,U Minh,Năm Căn,Cạnh Đèn.Chợ búa lại nổi lên chỗ mới, đã có các tiệm hàng xén,tiệm mì,tiệm thuốc bắc,lại thêm chành lúa,lò than,lò đường nữa...

Riêng, đất Hóc Hỏa này,dân tứ xứ,cùng kẻ lang bạt kỳ hồ tới đây,mạnh ai nấy đồn rừng tràm,khẩn đất cho mình.Người nào siêng thì có nhiều đất.Ngoài ra đều là rừng tràm đầy bịt,ngăn một phần nào gió biển thổi về.Qua thời gác kèo nuôi ong lấy mật,họ trồng khoai;giờ đây họ trồng lúa.Trái với người Tàu thích du canh;người Việt lại thích định cư.Dân chúng phần nhiều thất học.Cuộc sống của họ lam lũ,tăm tối,quanh quần trong chốn bùn lầy nước đọng,chưa hề nghe nói tới xe ô tô,xe lửa, đèn điện,nước đá,cà phê,sữa hộp.

Đã hơn một năm rồi,thầy Năm Kỳ Phụng ở Vàm Hóc Hỏa với năm người đệ tử,người nào người nấy dầu mặc vải thô nhưng mặt mũi sáng láng,khác hẳn dân trong vùng.Thầy đã thực hiện sở trồng mía,và một làng kiểu mẫu trong đó có trại lá chàm ở gần dòng rạch,có trường học,có ngôi am thảo,phòng thuốc.Năm đệ tử của thầy đã cất sáu ngôi nhà ở đó.Bảy Tường đã khẩn được năm mẫu ruộng và tính cưới Hai Lý.Tư Hạc,một đệ tử khác thì đem cha mẹ về phụng dưỡng.Chín Ích thì sống với một ông cậu mù lòa nhưng giỏi nghề đan thúng, đan bồ, đan giỏ.Nhỏ tuổi nhất trong đám là Mười Thọ,theo nghiệp cũ của ông cha,làm nghề đắp cối xây.

Bà Bếp Luông từ lâu nghe nói nhóm thầy trò của thầy Năm nhưng bà không có dịp tiếp xúc nhiều với họ.Họ đi tới nhà nào cũng chà lết chuyện trò,khuyên gia chủ tổ chức đời sống cho ngăn nắp,khuyên con

em gia chủ đi học chữ...Họ đã đến nhà Hai Thạnh trước tiên, đắp nền nhà và lợp lá dùm y ta, cho chị vợ một ít quần áo cũ tuy có vá vài miếng, nhưng còn chắc được nhuộm đen, để chị khỏi ở trần phơi vú và mặc quần bằng bao tải đầy rận rệp nữa. Chị vợ đi chằm lá còn anh chồng xoay qua trồng cũ kiệu để rồi sau một năm, họ mua sắm áo quần, nôi niêu, bàn ghế nên nhà cửa cũng thơm tất lăm...

Từ lâu, bà Bếp Luông lộ vẻ khinh miệt vợ chồng chú Bảy Cá Trê và hai cô con gái. Giờ đây, hai cô con sáng thêm, muốt thêm, nhà cửa họ đẹp đẽ hơn nhà bà. Bà cảm thấy vừa ghen ghét, vừa thán phục về mức sống tiến bộ của họ. Nhà Hai Thạnh trước kia lụp xụp. Giờ thì cũng mái lá, vách lá, nhưng nền đắp cao, vuông sân có cái bồn trồng đình lăng, cây lê bạn, mít kiểng, bên hè có vườn rau, nên nó đổi khác hẳn. Chi tiết tuy nhỏ nhưng làm sáng hẳn đại cuộc là vậy. Nhà vợ chồng chú Bảy Cá Trê cũng khang trang có kém gì nhà Hai Thạnh, nhưng vách lá được thay bằng vách bồ kho sơn nâu.

Thầy Năm Kỳ Phụng kiếu từ ra về, bà Bếp Luông cũng kiếu từ luôn. Mưa bên ngoài đã bớt. Chú Bảy đưa cho bà cái giỏ xách, giọng cầu khẩn:

-Xin chị đem chuối khô và ba khía về ăn lấy thảo. Để rồi tui biểu vợ tui qua tạ ơn chị. Làm chị phá giấc ngủ, tui có lỗi lăm.

-Chú lộn xộn quá, chú Bảy à. Không lẽ tui cạo gió xúc dầu cho thím Bảy rồi về nhà tui bị lao lực, lao phổi chết hay sao?

Nói vậy, bà vẫn cầm cái giỏ xách. Khi bà Bếp Luông về tới nhà thì Hai Cường và Út Biên đang ngồi trò chuyện. Bà hỏi đứa con trai lớn:

-Mây ăn cháo chưa Hai?

-Hồi chiều con ăn bánh dứa với bánh ú nên hãy còn no.

-Cao tăng cố tổ mây, cứ ăn bậy bạ rồi bỏ cơm, rồi đau ốm, báo đời mẹ và mấy em mây. Mây muốn ăn cháo thì để tao hâm. Lại nữa...tao cũng đói bụng đây.

Bà nguyệt Hai Cường rồi xuống bếp. Út Biên nói với:

-Con đói bụng muốn ăn cơm nguội.

Bà mẹ bảo:

-Đồ quý,com nguội lạnh ngắt ăn sao vô? Để má rang com cho ăn.

Lòng bà Bếp Luông bứt rứt.Gần đây bà nghe loáng thoáng là thầy Năm Kỳ Phụng muốn nhờ mai mối tới cưới Ba Kiểm.Thầy giàu sang,danh giá nhưng lớn gấp đôi tuổi Ba Kiểm nên Ba Kiểm chưa quyết định.Bà cũng không biết nghĩ sao.Bà thường nghe bọn nhà giàu mà đi cưới gái quê cũng chỉ làm vợ bé,làm hầu thiếp,nên bà không thèm để vào tai lời đồn kia.Hôm nay,có dịp ngồi gần thầy Năm,bà mới thấy thầy không già,lại còn cao lớn,khỏe mạnh,mắt sáng như sao,hàm răng khít khao, đều đặn.

Ăn uống xong,bà Bếp Luông vào buồng,không rửa chén đĩa.Trước khi tới cửa buồng,bà còn rít giọng lên:

-Hai à,mày đừng có chuyện vãn tào lao với thằng Út nữa,nghe chưa thằng cô hồn! Mau đi ngủ cho khỏe...

Bà Bếp bứt rứt ngủ không yên.Mỗi khi nhắm mắt,hình ảnh hai cô Đào,Lý cùng căn nhà chú Bảy Cá Trê hiện lên.Nay kẻ thù địch mang ơn mình,mà họ còn có mòi lần lướt về cách tổ chức cuộc sống.Mình muốn ghen ghét họ cũng không ổn,phải làm mặt kẻ lớn,kẻ đã ban ơn.Con gái mình chưa chắc ăn đứt họ,nhất là khi Hai Lý mặc áo thêu hoa.

Sáng hôm sau,Ba Kiểm và Tư Diễm đi bán rau và gạo nếp ở ngoài chợ Vàm Xáng.Hai Cường và Út Biên ra ngoài rẫy.Nhà chỉ có Năm Nhan và bà.Khi nắng lên ba sào,thì có thím Bảy Cá Trê dẫn hai cô Đào,Lý tới.Cô nào cũng mặc áo vải phin trắng,thêu những chấm bông xanh lốm đốm, đi guốc sơn đen,tóc chải láng và búi một cái bí bo,bọc lưới.

Bà Bếp Luông thấy kẻ cừu thù,nói:

-Chèn ơi,đau chưa mạnh mà thím lật đật đến đây,không sợ nắng nôi,gió máy hay sao?

Thím Bảy Cá Trê chỉ trái bầu mập núc:

-Trúng gió chó có phải nóng lạnh đâu mà nằm dây dưa?Hôm nay em đến tạ ơn chị,cho chị trái bầu ăn lấy thảo.Luôn tiện,em mời chị ngày một dắt các cháu gái đến nhà em ăn giỗ.

-Thím giống chú quá.Bà đặt ơn với nghĩa làm chi.Mình là lối xóm,tối lửa tắt đèn có nhau mà.

Lòng bà quặn thắt khi nhìn hai chiếc áo thêu, nên hỏi liền:

-Con Hai, Con Ba mua áo thêu ở đâu mà tốt quá vậy?

Cô Hai Lý nhỏ nhẹ thưa:

-Thưa bác, áo này áo chị em cháu tự may cắt lấy rồi tự thêu lấy...

Mèn ơi! Bà Bếp Luông kêu lên rồi ngưng ngay ở đó, không nỡ khen, lòng xót xa ghen tức.

Sau màn trầu nước, thím Bảy mới nhắm nhía nhà cửa, không khen, không chê, rồi hỏi:

-Con Ba, con Tư đi đâu vắng vậy chị?

-Ờ nó đi bán gạo, nếp, rau cỏ.

Thím Bà Cá Trê xúc thêm dầu cù là, ngồi nép vào góc cột nói:

-Mấy cháu ở đây cũng lớn rồi, sao chị chưa tính việc chung thân cho tụi nó?

-Để tui lo thằng Hai trước hẵng hay. Thằng này kén vợ lắm. Tui cũng ham ẵm cháu nội, bồng cháu ngoại lắm chớ.

Thím Bảy Cá Trê chậm rãi:

-Bấy lâu nay em muốn cầu huê với chị để nói với chị một chuyện, ngặt chưa có dịp tốt. Nay thì vợ chồng em mang ơn chị rất nhiều, hai nhà từ đây sẽ giao hảo với nhau. Nếu được vậy hoài thì em mừng lắm. Như con Ba kiếm của chị đó, xinh tốt như tiên sa phụng lộn, nhiều trai tráng để ý lắm. Ngặt một nỗi, nó nói rằng nó sẽ lấy chồng ở vùng xa, nên trai tráng không dám tiến tới.. Nay có thầy Năm Kỳ Phụng, đã nhon đức, tử tế, mà còn giàu sang, có ăn học. Tuy thầy lớn tuổi, nhưng còn tươi rói, bảnh bao. Nếu chị không chê, xin để thầy cầu hôn con Ba rồi làm đám cưới đàng hoàng, có anh chị thấy đến chứng giám, rồi hai vợ chồng cùng dắt nhau ra chợ Vàm Xáng làm hôn thú hẳn hoi.

Bà Bếp Luông nghĩ ngợi, nhưng không nghĩ ra điều gì rõ rệt. Trước mắt bà, hai cô con gái của thím Bảy như sáng chói hẳn lên. Từ đây, ba cô con gái của bà không còn chiếm độc tôn giữa các cô gái vùng này. Hia Lý vóc mình dầy, tay chân thông dong. Ba Đào mập mập, tròn trịa, xinh xắn. Cả

hai như làm tươi mát cả buổi sáng. Hồi xưa họ là bã mía, cau khô, giờ đây họ thành dưa leo tươi hơn hớn hoá thành rau càng cua mọng nước.

Năm Nhan từ trong bếp đi ra, gặp Hai Lý, Ba Đào, chào hỏi niềm nở. Thím Bảy Cá Trê, trầm trồ:

-Con Năm lóng rày coi... được quá chớ. Lý, mày về lấy đôi guốc sơn đen tặng cho chị Năm mày để nó đi diện với "người ta".

Hai Lý thoăn thoắt chạy đi. Thím Bảy Cá Trê nhỏ giọng hỏi:

-Nghe nói con Năm được ai coi mắt phải không chị ?

Bà Bếp Luông ngập ngừng:

-Ừ, có thằng Tám Kiệt bán trà vải muốn cưới nó, nhưng tui còn do dự vì phải đợi gả hai con lớn trước đã.

Chưa bao giờ bà Bếp Luông cảm thấy mình ở thế kẹt như bây giờ. Hai cô con lớn của bà nổi danh đẹp đẽ, bắt thiệp, làm ăn giỏi dẫn, thế mà chưa có ai gấm ghé cầu hôn. Vậy mà bấy lâu bà tự hào về tui nó. Vậy mà bấy lâu tui nó đổng đánh, coi trai tráng vùng này nhỏ như hột tiêu. Ba mẹ con mục hạ vô nhơn nên bị Trời phạt. Lắm rắm vậy mà Năm Nhan, Hai Lý lại có người đi coi mắt trước. Chưa bao giờ bà đau buồn thấm thía như hôm nay.

Ba mẹ con vừa tới nhà chú thím Bảy thì Hai lý, Ba Đào chạy ra đón, mừng rỡ. Hôm nay nhà chú thím Bảy có đám giỗ. Khách được mời là thầy Năm Kỳ Phụng, Sáu Thoại, Bảy Tường, Sáu Quyên, bà Bả Hương, má con bà Bếp Luông, vợ Hai Thạnh, vợ Ba Khía...

Thấy nhà trên chộn rộn, nhiều đàn ông, ba mẹ con vòng ngã sau, xuống bếp. Hôm nay, Ba Kiểm, Tư Diễm mặc áo lụa tím, quần sa teng, đi guốc sơn, nhưng mặt cô nào cô nấy buồn nguyền, và buồn đậm nhất là Tư Diễm. Đêm qua, bà Bếp Luông phải thú thiệt với Ba Kiểm và Tư Diễm rằng Tám Kiệt tính đi hỏi Năm Nhan.

Suốt đêm cả hai không ngủ, nhưng họ phải làm ra ngủ, không dám lăn trở. Họ phải dấu niềm thống khổ của mình, kéo mang tiếng ganh hiềm ghét ngỗ với cô em mà họ cho rằng khờ khạo, cần sự che chở của họ. Tư Diễm giận ánh trăng soi qua, mặt cáo, rọi sáng chỗ nàng nằm, không để nàng khóc tự do.

Còn Ba Kiểm,mỗi khi hỉ mũi,phải giả ò đi tiểu và khi ra được bên ngoài,nàng khóc hả hơi rồi mới vào giường.Nhưng cả hai chị em đều biết rằng họ không thể ngủ được,nhưng phải cố giấu kín con mắt ngủ của mình.

Tư Diễm vừa lúc con sao mai hé lên nóc chòi bên kia cánh đồng là phải trỗi dậy đi hấp bánh ích,bánh qui.Còn Ba Kiểm mãi tới sáng bạch mới rời khỏi giường.Tư Diễm biết chị mình buồn,nhưng mai một đây sẽ quên dễ dàng.Còn nàng sẽ buồn dai,buồn dẳng,cho tới bao giờ đây?

Khi ba mẹ con vào bếp thì họ đã gặp Sáu Quyên đang luộc đầu heo.Tiếng cười chào của chị ta không được reo vui phơi phới như mọi lần.Bà Bếp Luông chợt thấy ba cái quả bánh đang đặt trên chiếc bàn dài liền giở ra.Một quả bánh men lẫn bánh phục linh;bánh men nướng chín đều;còn bánh phục linh trắng muốt.Quả kia đựng bánh bò lẫn bánh da lợn;bánh bò nhuyển và xộp như bông đá,còn bánh da lợn tím hồng,chồng lên lớp nhun đậu xanh màu ngà và lớp sau cùng trong vắt.Quả thứ ba đựng toàn mút bí,mút đu đủ tía hoa,tía bướm,tía chim.

Bà hỏi thím Bảy Cá Trê:

-Bánh khéo quá! Ai làm vậy ?

-Ờ,con Lý,con Đào làm chớ ai.Tụi nó mới làm chiều hôm qua đó.

Bà Bếp lặng người.Thật ai ngờ,chưa chi về phương diện bánh trái,thêu thùa,con gái cự thù bà qua mặt ba cô con bà cái vù.

Sáu Quyên hôm nay chỉ trả lời cầm chừng với mọi người.Hình như chị ta cũng mất ngủ đêm qua nên mí mắt thâm quầng.

Ở nhà trên,thầy Năm Kỳ Phụng nói đồng dạy:

-Đời sống của mình là bể khổ, đúng như lời Phật dạy.Nhưng bể khổ hay vui cũng là do mình.Nếu bà con cô bác ở đây sau một ngày làm lụng,kiếm ăn,chịu khó tổ chức lại nhà cửa cho hợp vệ sinh,trong ngoài đâu đó đều gọn gàng rồi tắm gội,giặt gya thì cuộc sống dễ chịu hơn.Sân nhà,quanh hè,nếu mình chịu khó trồng một khóm bông,thì cái sân đã đẹp thêm,mà mình còn vui mắt nữa.

Sáu Thoại nói:

-Nói theo anh Hai Thạnh, chú Ba Khía cũng tổ chức nhà cửa. Vợ chú đánh răng với muối, chịu khó ăn mặc sạch sẽ. Còn chú thì vét mương, làm cỏ từ trong tới ngoài. Bởi vậy nhà chú vào chiều tạnh ráo này cũng có nhiều khách tới chơi. Tháng sau, sau mùa khoai, hai vợ chồng chú tính đi học chữ quốc ngữ.

Bảy Tường nói:

-Vậy là ở xóm này đã có năm nơi quyết ăn ở theo nếp sống mới...Nếp sinh hoạt ở đây càng lúc càng vui. Hễ người càng vui, càng làm ăn phần chán, rồi lập nghiệp mấy hồi.

Sáu Thoại nói với thầy của mình:

-Dân quê nơi mình, sợ dĩ làm ăn lồi thối là tại họ làm việc cực khổ, lại bị sốt rét kinh niên, nên họ lười biếng, hết muốn làm lung. Đó là ý kiến của em...Không hiểu thầy nghĩ sao?

Năm Kỳ phụng nói:

-Em nghĩ cũng đúng đó. Vậy mình nên mua ký ninh để dành cho mọi người trong xóm uống lai rai.

Chú Bảy nói:

-Theo tui, ăn ớt hiểm rừng cho nhiều, uống rượu đế cho đủ thì cũng ngừa được rét vậy.

Mọi người đều cười ồ. Năm Kỳ Phụng hỏi trêu gia chủ:

-Chú bằng lòng cho thím vài em uống rượu đế, ăn ớt hiểm rừng không?

Mọi người lại cười thêm một chập. Trong bếp, thím Bảy bàn qua với mọi người:

-Đội cúng xong thì lâu quá. Hay là mình cho mấy ổng nhậu lai rai đi. Vừa nói chuyện, vừa uống trà...buồn tẻ lắm.

Sáu Quyên hưởng ứng:

-Ừ, nên cho họ nhậu rượu đế với lươn xào lăn và tôm khô, dưa kiệu trước.

Bà Bếp Luông nhìn những chiếc thổ đựng dưa kiệu trắng phau, xếp từng

lớp khéo léo liền hỏi thím Bảy Cá Trê:

-Ai làm dưa kiệu vậy, thím?

-Thì hai con quý cái nhà tui chớ ai vô đây ?

Bà Bếp Luông rưng rùi, nhưng cũng hỏi:

-Tụi nó học nghề khéo ở đâu vậy, thím?

Thím Bảy Cá Trê ấp úng :

-Ờ...tụi nó học nghề ở ngoài Vàm Xáng.

-Mà ai dạy tụi nó vậy ?

-Ờ...có cô Bảy nhiều ở Trà Bang tới Vàm Xáng chơi. Cổ là bà con bên nội tui. Giờ cổ về Trà Bang rồi.

Bà Bếp Luông biết là thím Bảy Cá Trê giấu giếm, không hỏi thêm nữa. Bảy Tường từ nhà trên đi xuống bếp, lễ phép hỏi thím Bảy:

-Thưa má, tía con hỏi má chai rượu ngâm thực địa, hoài sơn để đâu?

Thím Bảy âu yếm nhìn thẳng rể tương lai:

-Để má đi lấy. Còn con nên thưa với thầy Năm là nên dùng rượu với món lươn um cùng tôm khô, dưa kiệu trước. Cổ bàn thì còn hơi lâu. Các ông nên uống sương sương thôi, chớ đừng uống quá say rồi tới khi cúng kiến xong chỉ có nước ngũ khò.

Bảy Tường tuy không bảnh trai hơn Sáu Thoại, nhưng vạm vỡ hơn. Họ là hai anh em ruột, mặt mũi giống nhau và chỉ khác nhau ở vóc vạc, thần sắc mà thôi.

Thím Bảy Cá Trê nói với con bà Bếp Luông:

-Câu chuyện mà em nói với chị hôm nọ, xin chị suy xét lại đi. Thầy Năm Kỳ Phụng có nói với vợ chồng em rằng, nếu con Ba ưng thì thầy nâng nó lên hàng vợ chánh, chớ không phải như bọn nhà giàu, cưới gái quê làm bé rồi đày xác như tôi tớ đâu.

Bà bảy Hương xen vào:

-Thầy Năm Kỳ Phụng tuy lớn tuổi,nhưng đứng gần bên con Ba coi cũng xứng kếp,xứng đào.Chị bằng lòng đi,chị Bếp.

Mặt Ba Kiểm vốn đã hồng hào,nghe tới đây đỏ gay đỏ gấc như uống rượu.Nàng bỏ lảng ra sàn nước để phụ với Ba Đào lật rau.

Ba Kiểm không biết nghĩ sao hơn.Con em qua mặt hai con chị là điều sỉ nhục cho nàng.Nàng đâu nỡ trách Năm Nhan,chỉ giận Tám Kiệt mà thôi.Nàng muốn lấy chồng phứt cho đã nư,cho nguôi giận.Nàng muốn bỏ nhà theo kếp hát,nhưng nàng vẫn chưa gặp gỡ kếp Bữu Châu ngoài lúc hấn diễn tuồng.Và việc theo kếp chỉ là giấc mơ phù phiếm của một cô gái nhẹ dạ.Nàng có những lúc mơ mộng quàng xiên,bị ánh đèn sân khấu thu hút,nên mặc sức thả tư tưởng bay bổng vào những cuộc phiêu lưu kỳ thú.Nhưng giờ đây Ba Kiểm tự hỏi mình có dám bỏ nhà theo gánh hát không đã?Chỉ bình tĩnh suy ngẫm điều hơn lẽ thiệt,nàng mới thấy mình đâu có đủ can đảm theo trai mà thứ trai đó là một nghệ sĩ lang bạt kỳ hồ,bị ông bà gán cho cái hỗn danh “xướng ca vô loài”.

Từ lâu,Ba Kiểm đâu có để ý gì tới thầy Năm Kỳ Phụng.Thầy giàu có,sang trọng,nhưng thầy không thuộc về thế giới của nàng.Thầy như mặt trời treo cao để nàng chiêm ngưỡng,nhưng không có ý muốn chiếm đoạt.Chiêm ngưỡng một người nhưng chưa chắc là yêu say đắm.Từ bao lâu,nàng mơ mộng lứa đôi,nhưng người nàng yêu phải đồng trang lứa với nàng. Đẳng này thầy Năm đáng tuổi cha chú nàng.Chỉ nghĩ tới bao nhiêu đó,Ba Kiểm cảm thấy nhột nhạt,bứt rứt rồi.

Tư Diễm đang ngồi trước bếp lửa,xem chừng nồi canh hầm.Nàng đau đớn,xấu hổ khi nghĩ tới đám cưới cho em,rồi phải giả cười,làm bộ vui để rồi ngẫm nghĩ,tưởng tượng những lời xàm xì thương hại cho phận hẩm hiu của nàng?Nàng biết mình không thể quên Tám Kiệt cùng mối thù sâu sắc này.Nhưng không lẽ nàng trừ rửa Tám Kiệt để cho em nàng phải đau khổ?Hơn bao giờ hết,Tư Diễm muốn rời khỏi làng này,rời khỏi cuộc đất này, để đi đến nơi xa,quên hết đau đớn,tủi hổ...

Bà Bảy Hương nói:

-Hôm nay mấy con nhỏ này sao mà biếng nói,biếng cười như vậy cả?

Bồng trên nhà trên có tiếng chộn rộn.Sáu Thoại nói lớn:

-Ừa anh Tám Kiệt! Dữ ác không! Lâu quá anh mới qua vùng này.

Không hẹn, đám phụ nữ xúm lại ngấp nghé dòm lên nhà trên. Tám Kiệt đầu chải bóng, mặc bộ áo vải xiêm đen, tay cầm nhiều gói giấy dầu. Đó là. Đó là một chàng trai thương hồ khỏe mạnh, mày rậm mà thanh, mắt sáng như sao, nụ cười hơi trai lơ dưới hàng ria mép.

Tám Kiệt nói:

-Kỳ này, tôi về để chuẩn bị cưới vợ.

Mọi người nhao nhao lên hỏi:

-Cưới ai vậy? Chắc là gái vùng này?

Tám Kiệt nói:

-Dĩ nhiên là gái vùng này. Cưới vợ xong, tôi sắm ruộng mua vườn, không sống đời thương hồ trôi nổi, bênh bồng nữa.

Rồi anh ta tặng quà cho chú Bảy, cho thầy Năm Kỳ Phụng, giọng reo như vui:

-Giờ đây tôi dừng bước giang hồ. Ừ, phải nói là dừng bước thương hồ mới đúng. Tôi quyết cưới vợ, kiếm con, dưỡng già.

Sáu Thoại nói:

-Nói theo giọng ông cụ.

Tám Kiệt nói:

-Tôi sống từ lâu rày đây mai đó đã tám năm rồi. Giờ đây, tôi có chút ít vốn liếng rồi, thì liệu mà lập cơ sở với người ta chớ.

Chú Bảy Cá Trê nói:

-Hôm nay có chị Bếp đến đây, lại có cô Sáu Quyên đến dọn đám nữa. Cháu nên xuống bếp chào chị Bếp và cô Sáu cho phải đạo.

Tám Kiệt nói:

-Xin vâng lời chú dạy.

Tám Kiệt bước xuống nhà bếp tìm bà Bếp Luông. Thím Bảy Cá Trê vừa thấy chàng là rối rít chào hỏi lảng xảng. Bà Bếp Luông dù đang ngại

ngừng trước cảnh ngang trái của hai cô gái lớn, nhưng cũng phải cố gắng niềm nở tiếp chuyện với chàng. Tám Kiệt nói:

-Cháu định chiều nay, cháu cùng chị Sáu đến thăm bác để... bàn với bác chuyện... cũ...

Giọng chàng ấp úng, trong khi mắt chàng đảo qua đám phụ nữ, ý chừng tìm Năm Nhan. Mặt Tư Diễm nhột nhột trong khi mí mắt Ba Kiểm bắt đầu nóng lên. Ba Kiểm phải ra ngoài chỗ vắng, nếu không nước mắt nàng sẽ tuôn như mưa. Nàng chọn bờ sông, bên cạnh cây gừa buồng rể lòng thòng từ nhanh xuống mặt nước. Một con chim thẳng chài xanh biếc vút qua như một ngôi sao xẹt. Ba Kiểm khóc nức lên, lòng thầm nhủ:

-Ừ, cứ khóc đi. Mai một mình sẽ lấy chồng... Thầy Năm đó, dù dở dù hay, mình cũng chẳng cần. Miễn là mình có chồng trước con Năm. Mình lấy chồng coi như phó mặc rủi may, lấy chồng mà lòng nguội ngất, lạnh tanh.

Ba Kiểm khoát nước rửa mặt. Nước mát lạnh làm nàng bình tĩnh hơn. Gió hiu hiu làm nàng dễ chịu hơn, nhất là dòng lệ đã cuốn đi một phần ấm ức đau khổ của nàng. Nàng chớp mắt. Nắng sáng chung quanh dường như trong hơn. Cây gòn trên mô đất cao mọc thêm chồi lá mới. Những trái khô nứt nẻ để một vệt bông rả rã rồi cuốn theo con gió xôn xao.

Ba Kiểm vừa bước vào nhà đã thấy Tư Diễm đang bình tĩnh cùng mẹ tiếp chuyện Tám Kiệt. Mặt Tư Diễm rất nghiêm, dù tái ngắt. Giọng của cô em kể nàng nghe ôn tồn, chậm rãi, rõ ràng. Trông Tư Diễm, nàng có cảm tưởng như cô nàng này đã chấp nhận số phận khốc liệt. Nét buồn rầu, nhẫn nhục của Tư Diễm có vẻ cao quý lạ thường, mà nàng chưa hề bắt gặp.

Thím Bảy Cá Trê hỏi:

-Sao? Con Ba ? Cháu có ưng thầy Năm không? Nếu cháu bằng lòng thì thím sẽ làm mai, ăn cái đầu heo ngon lành.

Ba Kiểm nghiêm trang:

-Đó là tùy má cháu.

Bà Bếp Luông liếc qua thím Bảy Cá Trê, cười cười mở hơn.

Tư Diễm chợt thấy tròng mắt Ba Kiềm ửng đỏ. Nàng biết chị mình đã khóc. Tôi gan góc hơn mục chị hời hợt của tôi nhiều. Nhưng tôi sẽ khổ dai, buồn lâu. Lửa đốt trấu, đốt dăm bào, thì mau tắt. Lửa đốt than thì lửa lâu tàn. Nàng sực nhớ câu:

Trách ai chẳng khéo lường cân

Đào tiên không bẻ, bẻ trái bần làm chi?

Bà Bảy Hương quở:

-Hôm nay miệng mấy con nhỏ này bị trét đất sét hay sao mà tụi nó nín thinh hoài vậy? Tụi này làm như bị thiên hạ hời hên nên thiu não như mèo mắc mưa vậy.

Tư Diễm gượng cười:

-Thì bác với chị Sáu từng trải việc đời, cứ nói cho tụi cháu nghe để tụi cháu học hỏi với. Tụi cháu khờ dại, biết gì mà dám múa búa trước cửa Lỗ Ban?

Bà Bảy Hương liếc qua khôn mặt bí xị của Sáu Quyên. Chị có vẻ hốc hác, anh mắt kém rạng rỡ. Chiếc áo lụa màu đọt chuối, đôi bông tai mù u và chiếc đồng bánh ú vẫn không làm chị ta tươi lên chút nào. Bà Bảy Hương nói:

-Sáu, hôm nay mày bèo nhèo như cái núi giẽ rách vậy. Chuyện gì vậy, Sáu? Bình thường miệng mày chót chét, còn hơn chim chèo béo, riu rít, lẳng lú hơn chim chìa vôi mà.

Sáu Quyên nói:

-Có chuyện gì đâu. Tôi nghĩ tới thằng Hai Cường, chừng nào tôi thêm ứa gan chừng nấy. Chắc tui phải bỏ xóm này mà về Vịnh Trà Bay.

Bà Bảy Hương hỏi:

-Nó làm gì mày, hả Sáu? Cái thằng này...quí quái tinh ma thiệt mà.

Sáu Quyên cùng quàng:

-Bác Bảy ơi, bác đừng có nói...móc lò tui làm chi. Ngẫm nghĩ lại tui tui lắm...bác à. Bởi tui dễ dãi nên con nít nó trèo đèo, chọc tức tui. Có nhiều

khi nó nói hôn nữa, bác ơi.

Bà Bảy Hương cười hèn hếch rồi mắng:

-Thôi đi con đĩ thúi, nó hát chọc mầy thì mầy nín là hơn. Vài lần như vậy thì nó chán, nó bỏ cuộc. Cũng tại mầy... có ý gì đó, nên mỗi khi nó hát chọc mầy thì mầy chửi nó. Mà Sáu nè, theo bác Bảy nghĩ, cái điệu chửi của mầy... lạ lắm nghen Sáu, không giống điệu chửi của ...người ta.

Sáu Quyên xí một tiếng dài trogn khi mọi người trong bếp cười rộ. Bà Bảy Hương ngó qua hai chị em Ba Kiềm soi bói:

-Còn giọng cười... của hai con mén này cũng lạ nữa. Cười này là cười đối. Cười như vậy thì khóc còn đỡ thảm hơn.

CHƯƠNG 7

Sáu Quyên vẫn nằm trên võng. Trời mưa dai dẳng. Buổi tối như đến sớm hơn. Vào giờ giấc này chẳng có khách hàng nào nữa. Từ mái lá, những giọt nước nối đuôi nhau rơi xuống rãnh ngầu đục nước bùn. Khi mưa thưa và nhẹ như mưa tro thì ở các đầm xa, ếch nhái và nhóc nhen kêu inh ỏi. Khó chịu nhất là tiếng ễng ương. Chúng cứ uỳnh oang, chát chúa ở nương nước mọc đầy lá môn ngọt.

Sáu Quyên thở dài. Chiều hôm qua, Hai Cường đến đây. Trước hết chàng giả đồ mua dầu lửa, nước mắm. Rồi cả hai nói chuyện nhau. Chị kêu chàng bằng mày, xưng tao. Còn chàng thì tui tui, chị chị. Cả hai nói về gánh hát, về chuyện cưới gả của người miền bên Sóc, về những chuyến đò máy chạy từ Cần Thơ, xuyên qua các con kinh Bảy Ngàn, Tám Ngàn rồi tới Hòa Lợi. Chị vốn từng trải việc đời, nói thao thao như thác đổ. Còn Hai Cường chỉ có lòng tai nghe, môi điểm một nụ cười hiền, cặp mắt ướt rượt. Cả hai chuyện vãn cho tới tối mịt, khi tiếng mõ điểm canh hai. Trước khi ra về, Hai Cường cả gan nắm tay Sáu Quyên, tha thiết:

-Tui mến chị lắm. Nhưng chị có vẻ ghét tui, thù tui...

-Tao ghét mày mà té vàng, té bạc gì. Nếu mày bớt dúc dắc, bớt trưng giỡn thì tao chửi mày làm chi mà mang khẩu nghiệp?

-Chiều mai, tui đến nói xàm với chị nghen, chị Sáu. Chị nhớ đừng đi đâu nghe.

Cái nắm tay, câu ngô ý kia đã làm Sáu Quyên mất ngủ đêm qua. Hơn lúc nào hết, chị thấm thía quãng đời goá bụa của mình. Hơn lúc nào hết, chị thấy rõ mình mê Hai Cường, mê điên, mê khùng, cảm lẫn, cảm lóc.

Chiều nay, khi mặt trời chìm xuống sau rặng cây xa, chị bắt đầu nấu nước pha một bình trà và dọn một đĩa trái hồng khô, thèo lèo và trái chà là. Mặt trời vừa lặn thì cơn giông nổi tới, xua mây tứ phương xa lại, để đổ một trận mưa dai dẳng. Đám rau húng, lá quế, bên hông nhà tươi lại sau cơn nắng như thiêu, như đốt. Đám cây lá cách đường như khỏe mạnh, mập mạp hơn, lá đầm đìa nước mưa, xanh ngấn ngắt.

Con chó sủa ăng ẳng: Hai Cường tới! Sáu Quyên lồm cồm ngồi dậy bới đầu, vén tóc mai cho gọn. Chị hỏi:

-Đi đâu mà ăn bần bánh bao vậy?

Hai Cường vuốt lại đầu tóc chải láng, vuốt bộ áo bà ba vải xiêm đen lốm đốm nước mưa, nói:

-Nhớ chị quá, nên đợi mưa mà đến...Chị có thầu cho tui không, chị Sáu?

-Nè, đừng có trở giọng dê. Tao già rồi, Cường à.

Hai Cường sịu mặt:

-Chị Sáu à, tui không giả ngộ đâu chị. Gái góa chồng như chị bộ dễ kiếm lắm sao? Tui mà nói chơi thì cô hồn các đảng vật tui chết không kịp trời. Chị không tin, soi kiếng thì biết. Trai đa tình nào cũng mê đàn bà góa ráo trội. Đàn bà góa như cá nấu canh. Đã có bỏ hành, còn thêm tiêu ớt.

Sáu Quyên hứ một tiếng:

-Dóc tổ. Cái miệng nói dóc thấy muốn vả. Tao ghét cái thứ ba xạo.

Hai Cường cười mon:

-Chị muốn vả tui bao nhiêu cũng được. Hễ khi chị ngưng vả, tui vẫn nói tui mê chị, tui thương chị... Trời đánh, tui cũng nói hoài.

Sáu Quyên nạt:

-Hai Cường, mày đừng có giỡn mặt tao. Trước kia, hai người cách một con sông, mặc sức nói chơi, trụng giỡn với nhau. Giờ đây, giáp mặt nhau, tao lạy mày nên ăn nói cẩn thận một chút.

Hai Cường nheo con mắt phía tay mặt, coi có vẻ đều giả vô cùng. Chính lúc đó, chàng xúc động hơn bao giờ hết. Sáu Quyên cũng biết như vậy. Tối hôm nay thẳng quý sứ, thẳng yêu lời này không giả ngộ đâu. Chu choa, trái tim của chị đập sao mà đập như thế này không biết. Bên ngoài, sao nạm đầy trời. Gió thổi vào đám dứa nước lào xào. Dế ngâm rỉ rả dưới giàn mướp, giàn đậu rỗng. Cái mặt si tình của Hai Cường ngó mà... phát ghét, trông thiu não kỳ cục. Sáu Quyên run lên tưởng chừng như máu mình đặc sệt, không thể lưu thông được nữa. Thôi thôi, một

liều,ba bảy cũng liều.Cầm bằng như trẻ chơi điều đứt dây.Từ bấy lâu nay,thằng ôn dịch đó giả đồ chọc mình,nó gặp hoàn cảnh lộng giả thành chân rồi.Còn mình,mình chửi nó,nhưng trong thâm tâm mình,những câu chửi chỉ là lời âu yếm,lời ngỏ tình?Hôm nay thì nước cạn đá bày,mây vén trăng hiện.Thôi thì tôi liều,tôi mặc tình để nó ve vãn.Tôi lấy nó,vui sống với nó một đôi ngày rồi tôi khổ một đời,một kiếp tôi cũng không dám than thở,oán trách gì hết.

Hai Cường gọi:

-Sáu Quyên !

Sáu Quyên tru tréo:

-Ai cho phép mày hài tên tao ra vậy?Nhờ mày mà thiên hạ biết tên tao đó mà.

-Sáu Quyên,chị đừng có dối lòng chị nữa.Hai đưa mình mê nhau. Ở đời,thiếu gì trai tơ mà mê cảm,mê điên gái góa.Chị coi,hồi xưa,bác Bảy Hương trai là trai mới lớn lấy bác Bảy Hương gái là gái một con. Đàn bà góa ví như cây đòn kìm,có khảy nhiều lần thì tiếng càng thanh tao.Chị coi,vậy mà hai bác cũng gầy dựng nên cửa nên nhà.

Sáu Quyên phì cười:

-Ai dạy mày ăn nói như mấy thằng cha o mèo trong tường cái lương vậy hả?Hôm nay mày thấy tao...dễ tánh,mày gáy lạnh lốt quá mà.

-Ai dạy cũng được,miễn là chị thấu cho lòng tui thì thôi.

Sáu Quyên ứ hự,ngồi buồn hiu,nước mắt rung rung.Hai Cường tiến lại chị,nắm chặt tay chị,ngó sâu vào mắt chị.Chị hoảng hốt xô chàng ra,nước mắt tuôn như suối.Hai Cường dịu giọng:

-Nếu chị thật bụng thương tôi,thì mình dắt nhau đi xứ khác làm ăn.Chừng có con cái rồi mình về lạy bà già chịu lỗi cũng được.Bà già tui tuy hay chửi,hay rửa,nhưng lại dễ tánh,chửi đó rồi quên đó.

Sáu Quyên càng khóc mũi mẫn hơn.Hai Cường vuốt tóc chị.Chị hỏi:

-Mày nghĩ kỹ chưa,Cường?Tao chỉ sợ ai kia nói một đàng còn làm thì một nẻo.

-Tui nghĩ kỹ trót cả tháng rồi.Chị có chịu thu xếp nhà cửa để ra đi không?Tui có ít chỉ vàng để hộ thân.

Chị càng khóc thêm, trước câu nói chí tình ấy.Lúc cảm xúc, chị đẹp thêm, ôn nhu thêm, tình tứ thêm.Chị gục đầu lên ngực chàng.Gió bên ngoài tạt vào làm chao ngọn đèn.

Sáu Quyên thì thầm:

-Để tui thu xếp, tháng sau tui mình cùng trốn về Vịnh Trà Bay.

Hai Cường hít hít mùi thơm của lá bồ kết trên đầu người đàn bà.vòng ôm chàng càng chặt.Nước mắt người đàn bà càng tuôn, ướt đẫm ngực chàng.

Khi Hai Cường về nhà thì mưa vừa tạnh và trăng vừa mọc, cong như cái sừng trâu trên nền trời nước biển.Chàng cảm thấy mình hạnh phúc quá,tâm hồn trong sáng,nhẹ nhàng xác thật như một bông hoa mở cánh đón sương mưa và khí hậu tươi mát.

Cả nhà còn thức và đang tiếp chuyện thầy Năm Kỳ Phụng,Sáu Thoại và Bảy Tường.Hai Cường bước vào nhà,chấp tay xá ba thầy trò.

Thầy Năm nói:

-Giờ đây chúng ta trở thành một nhà.Anh là anh vợ của tui, đừng nên thủ lễ như vậy.

Bà Bếp Luông, trước mặt thẳng rể tướng lai, không dám chửi thẳng con trai đi chơi ta bà rồi về khuya.Bà ngọt ngào hỏi:

-Uống trà đi Hai.Chốc nữa rồi ăn cháo gà.

Ba cô gái đang lúi húi dưới căn bếp sáng rực ánh đèn. Út Biên đứng nép mình trong góc tối,dáng điệu xen lén lẩm.Bà Bếp chỉ cái hộp tròn sơn son thếp vàng,bảo Hai Cường:

-Đây là đồ lễ đi hỏi con Ba,mày coi qua một chút đi.

Chiếc hộp vừa mở nắp.Hai Cường không giấu nổi ngạc nhiên vì trong đó có một cây kiềng vàng chạm,một đôi bông hột xoàn,một cặp vòng vàng,một chiếc nhẫn ngọc thạch mặt vuông,một cây trâm vàng,một chiếc vòng cẩm thạch huyết.

Sính lễ này hậu hỉ hơn sính lễ của Tám Kiệt đi hỏi Năm Nhan với đôi bông ngọc thạch, một cặp neo đeo tay bằng vàng đồ để.

Thầy Năm Kỳ Phụng hỏi Hai Cường:

-Anh Hai à, Sáu Thoại ngỏ lời cầu hôn cô Tư nhà này, anh nghĩ sao đây, anh Hai?

Hai Cường nói:

-Đó là do má tôi và con Tư định đoạt, chớ tôi đâu có ý kiến gì. Nhưng theo tôi nghĩ, anh Sáu là người thị thành, còn con em tôi là gái quê, nếu nó lấy được chồng như anh Sáu thì cũng quá phận nó rồi.

Tuy nói vậy, nhưng Hai Cường vẫn nghĩ là Sáu Thoại và Bảy Tường từ khi tới đây làm những việc tào lao, tào lếu, chưa có cơ sở làm ăn vững chắc. Nhưng chàng sắp làm chuyện động trời là bỏ nhà theo gái góa chồng, chàng còn tư cách gì để xử bỉ lữ em? Trai chưa vợ một khi đụng vào gái góa chồng là mê điên, mê cảm. Thôi thì trước bày thói gió trăng, sau rồi biến thành vàng đá. Chàng cảm thấy mình khó mà sống cách biệt với Sáu Quyên kể từ lúc ăn nằm với chị ta.

Bà Bếp Luông bảo Út Biên:

-Út, con ra bến sông mời anh Năm mầy lại đây ăn cháo.

Út bước ra cửa. Anh Năm đây tức là Tám Kiệt. Hàng hóa đã bán hết rồi, nhưng Tám Kiệt không về Vịnh Chèo, vốn là quê hương của mình. Chàng ta cả tuần nay, nhờ chú Bảy Cá Trê dò hỏi mua đất.

Trong bếp, Ba Kiểm đang xắn cây chuối non để trộn rau ghém. Giọng nàng nhỏ xuống:

-Tụi con Lý, con Đào lóng rày lên chun lằm. Đi đâu tụi nó cũng khoe áo thêu, khoe bánh mứt. Miệng thì khoe, nhưng khi làm bánh thì đóng cửa kín mít, sợ người ta ăn cắp nghề.

Năm Nhan cười hiền:

-Mà tụi nó khéo thiệt chớ. Em học nghề khéo không nổi đâu. Tay em quen làm rẫy, làm vườn, cầm kim không khéo, quây bột không đều.

Tư Diễm cười bảo:

-Học nghề khéo để làm đẹp lòng chồng.

Năm Nhan nói:

-Anh Tám bảo em rằng anh thích vợ giỏi hơn đẹp. Anh thích ăn ngon chứ không thích ăn những món khéo mà không ngon.

Câu nói vô tình của Năm Nhan làm cho hai cô chị đau nhói. Tư Diễm buồn vô cùng. Mình phải lấy chồng gấp như chạy tiền đóng hụi chết. Mình phải lấy chồng cho mau như gà mái mắc đẽ, phải kiếm ổ. Sáu Thoại cũng đáng tấm chồng, vậy mà có sao mình không yêu? Trót đã mê ai rồi thì khó gỡ ra. Nỗi buồn này chỉ có mình biết, mình giữ suốt đời. Ba Kiểm, Năm Nhan cũng chỉ biết mình là buồn vì có cô em lấy chồng trước hai cô chị mà thôi. Riêng Ba Kiểm đã dạn dẫu khi tiếp chuyện với thầy Năm Kỳ Phụng. Vốn mau quên, nàng cũng bớt khó chịu khi giáp mặt Tám Kiệt... Nhưng không vì thế nàng vui mừng hay hãnh diện khi mình sắp làm vợ thầy Năm. Đầu óc nàng luôn mang thành kiến về hai lứa tuổi chênh lệch nhau, dù nàng nhận thấy thầy cũng khô ngô, dẻo dai, khỏe mạnh.

Tám Kiệt vừa tới, mang theo không khí tươi trẻ, đầm ấm. Chàng nói:

-Thưa má, con vừa đi chợ Vàm Xáng về có mua gói trà Xiêu Chung cho má. Nè anh Ba, em mua chai rượu Văn Tiết Hương này, anh nhắm uống nổi hay không?

Thầy Năm cười:

-Qua tuy lớn tuổi, nhưng dựng tới đâu...qua tới đó.

Tám Kiệt nói:

-Hôm nay, có đủ mặt nào anh Hai, anh Ba, anh Tư, thằng Bảy, thằng Út, mình nên nhậu quắc đi...Mai một đây mình sẽ ăn hết đám cưới này tới đám cưới khác. À, Út nhớ xuống ghe của anh Năm lấy rổ trứng vịt lộn lên đây. Chìa khóa mở cửa khoang đây nè.

Bà Bếp Luông nói:

-Út nhớ mời chú Bảy qua chơi, nghe con?

Út Biên lấy chìa khóa thông thả đi ra ngoài.

Khi Tám Kiệt tới, Ba Kiềm và Tư Diễm trở nên uể oải, trầm lặng hơn. Năm Nhan thỉnh thoảng nép mình qua cửa ăn thông lên căn nhà giữa, dòm Tám Kiệt bô lô, bô la với mọi người mà mỉm cười, mắt nàng sáng rạo rực. Trước vẻ đằm đằm của thầy Năm Kỳ Phụng, trước thái độ khép kín của Sáu Thoại, nét hoạt bát của Tám Kiệt nổi bật lên.

Tin Sáu Quyên và Hai Cường bỏ xóm ra đi làm mọi người bàn tán xôn xao. Thím Bảy Cá Trê không tiếc lời mạt sát Sáu Quyên:

-Vừa khi con đó tới xóm này, tui biết ngay là thứ hồ ly tinh rồi. Nó là thứ hảo trai tở, rù quên trai tở bỏ cha bỏ mẹ, bỏ cửa, bỏ nhà. Còn cái thằng Hai Cường là thứ dê xồm; hấn tằng tịu với mấy con đĩ lúng ở chợ Vàm xáng, nên bị ông trời trả báo, gặp con chồn chín đuôi kia. Cùi mít trôi lên, gặp cùi thom trôi xuống, coi cũng xứng kếp, xứng đào.

Bà Bếp Luông xấu hổ, đau khổ lắm, nhưng không làm sao bụm miệng thím Bảy và mấy mụ ngồi lê đôi mách trong xóm. Bà chỉ biết khóc rồi rửa sả, rồi hăm he hể gặp Sáu Quyên là bà cho “con đĩ chó” đó lãnh theo, bà sẽ cạo đầu “con đĩ ngựa” đó trọc lóc như sọ dừa.

Thầy Năm cứ khuyên can bà hoài:

-Nếu anh Hai thiệt bụng thương chị Sáu thì má cũng nên hỉ xả cho hai người. Nghe nói chị Sáu cũng giỏi dẫn, biết điều.

Dù có việc bất ổn trong nhà, nhưng đám cưới Ba Kiềm vẫn cử hành. Đàng trai chỉ có vợ chồng người anh của thầy là ông bà Hội Đồng Cảnh ở Phụng Hiệp, hai cô con gái của thầy là Thế Loan và Mỹ Loan ở Sài Gòn. Đàng trai đưa cho đàng gái năm chục đồng tiền chợ. Bà Bếp mua một con heo và một con bò để xẻ thịt.

Thế Loan, Mỹ Loan là hai chị em song sinh trạc mười sáu, mười bảy tuổi, trắng trẻo ốm o không đẹp. Hai cô đến Hóc Hỏa trước một tuần, để có nhiều dịp tiếp xúc với Ba Kiềm. Hai cô kêu Ba Kiềm bằng dì ngọt sớt, làm cho Ba Kiềm thẹn quá.

Bà Hội Đồng Cảnh cầm tay Ba Kiềm:

-Em à, chú nó trước kia lấy vợ lựa chỗ môn đăng hộ đối, nhưng không có hạnh phúc. Má của hai con Loan hỗn dữ, trác nết nên làm chú nó bầm dập nhiều phen. Chị mong em sẽ đem lại chú nó hạnh phúc về sau. Chú

nó là kẻ biết người, biết ta, ăn ở với ai cũng chí tận, chí tình...

Ba Kiềm biết nói sao hơn. Cái quá khứ của chồng nàng chỉ có hé phoi bấy nhiêu. Nàng chợt thấy trong dáng điệu ung dung, đài các của thầy Năm có một vẻ gì uể oải, buồn rầu, cam phận. Và đôi mắt sáng kia vẫn có một chút thống khổ ngấm ngầm. Nụ cười kia lúc nào cũng đượm nét ngậm ngùi, man mác.

Trong cái đêm trước ngày rước dâu. Ba Kiềm vụt nhớ thương Tám Kiệt hơn bao giờ hết. Nàng úp mặt vào mớ áo gấm hồng điều, áo cẩm vân màu hoàng yến, áo lụa hồng phấn, quần sa teng tuyết nhung, quần cẩm tú, quần cẩm nhung khóc nức nở. Tu Diễm đã hiểu hết tâm sự của chị mình. Nàng mím môi, nước mắt trào ra, rồi đóng chặt cửa buồng cầm chặt tay chị nói:

-Chị Ba, em hiểu hết tâm sự của chị rồi. Con Năm là em của tụi mình. Mình nên mừng nó phận đẹp duyên ưa mới phải. Còn anh Ba là người tốt, đáng bậc quân tử để chị thờ phụng suốt đời. Chị hãy tìm hiểu chồng để vui sống với chồng.

Chưa bao giờ Ba Kiềm thấy đôi mắt em gái mình đẹp kỳ dị như trong giây phút đó. Ôi đôi mắt từ bi ngập tràn thông cảm nhưng sao mà mang mác, băng khuâng?

Sau bao ngày nhóm họ, sau buổi rước dâu, giờ đây là buổi tối trong căn nhà ở ngoài Vàm. Thầy Năm đi tắm, còn Ba Kiềm ngồi trong căn buồng cưới, có thấp sáng bởi một cặp hồng lạp lớn bằng cườm tay. Nàng băn khoăn, lo sợ. Trời ơi, mình phải trao thân cho một người lạ quốc, từ kiến thức, ngôn ngữ, địa vị cho tới cách sống. Nàng thu mình ở góc giường, sau bóng cây cột lớn, tay áp chiếc gối lụa thêu cặp chim uyên ương vào ngực. Mình phải lấy chồng đứng tuổi, tròm tròm tuổi mẹ mình. Vậy mà ông ta kêu mẹ mình bằng má ngọt xót, cách xử sự rất tự nhiên.

Thầy Năm tắm xong, bước vào buồng cưới, khêu cặp đèn cho sáng, hỏi:

-Sao em không thay đồ mát?

Thầy ngồi ở mép giường, mặt mày tươi rói. Thầy chỉ mặc chiếc xà rồng bằng vải rần, để mình trần. Ba Kiềm nghĩ thầm: "Đây là thân thể của một thanh niên, chớ không phải thân thể của người đàn ông tuổi bốn

mười". Nhưng mà, thầy vẫn là kẻ xa lạ đối với nàng. Nàng ghi cái gối thêm chặt, lòng còn cào lo sợ và đau khổ. Thầy Năm tiến tới nàng, nâng cầm nàng lên, nhìn sâu vào mắt nàng. Nàng nhắm mắt lại. Tiếng thầy mon tron:

-Em có điều gì bất mãn chẳng?

Ba Kiềm lắc đầu. Thầy ôm chặt lấy nàng, vuốt ve nàng. Không còn tủi cực nào hơn, khi nàng nghĩ tới nỗi rạo rục của Năm Nhan trước viễn ảnh ngày thành hôn sắp tới với Tám Kiệt. Nàng phân vân không biết mình phải làm gì đây đối với người chồng ngồi trước mặt nàng? Nàng muốn mở mắt ra để hưởng cái nhìn tình tứ của chồng, nhưng nỗi nhột nhạt, ray rứt càng làm nàng khép chặt đôi mắt hơn. Thầy Năm hôn nàng. Mùi thuốc lá trong hơi thở thầy làm nàng càng ngại ngùng hơn. Nhưng cũng bắt đầu từ cái hôn đó, nàng biết rằng dù gì thì dù, người đàn ông xa lạ đó giờ đây là chồng của nàng, mà lẽ nghi và pháp lý đã trói buộc hai người trên chiếc giường tân hôn kia. Bên ngoài mưa sầm sập đổ. Cặp nến cháy chập chờn. Trong không khí, mùi nhang trầm từ gian nhà giữa thoảng tới. Ba Kiềm khóc nức lên, gục đầu vào vai chồng, không biết phải làm sao hơn.

Hôm đó, mưa vẫn rơi dai dẳng. Không khí thoáng vào phòng trộn hương hoa lài, hương hoa dạ lý và hương trái bình bát. Lòng Ba Kiềm dịu hẳn đi. Nàng gối đầu lên cánh tay chồng. Nàng nhìn thầy Năm bạo dạn hơn. Đôi mắt thầy hiền quá, thông cảm quá. Nàng trào lệ, nhưng lòng vui ray rứt, sầu khổ, và nàng êm đềm đón nhận cái ve vuốt và những nụ hôn của chồng.

Sáng hôm sau, Ba Kiềm dậy sớm. Thấy chồng còn ngủ, nàng kéo mền đắp chiếc ngực trần của chồng. Buổi sớm mai yên tĩnh. Con chim chìa vôi hót ríu rít ở mái nhà. Nàng ngồi trước gương, vừa chải tóc, vừa lắng nghe tiếng chim. Nàng vẫn bình tĩnh, lòng tràn ngập một cảm giác mới và ôn lại những cảm giác, cảm nghĩ trong đêm qua. Mà lạ lùng chưa, nàng cảm thấy mình như xa lạ hẳn những ngày tháng cũ trước khi bước về ngôi nhà gạch, mái lợp ngói này. Thầy Năm vẫn ngủ, sắc mặt thanh thản. Trước hôm cưới vợ, thầy đã nhuộm tóc. Ai dám bảo đó là người đàn ông tuổi bốn mươi, nếu lấy vợ sớm sẽ có con trạc tuổi nàng. Ba Kiềm mỉm cười. Nàng không sợ hãi trước cảnh đời làm vợ người đàn ông xa lạ như nàng thường nghĩ đâu. Một tình cảm mới mẻ đang manh nha sưởi ấm trái tim nàng. Nàng muốn xuống bếp nấu nước, pha trà cho chồng

vừa khi nàng rời khỏi gương lược thì thầy Năm Kỳ Phụng tỉnh giấc, hỏi:

-Em định đi đâu đó?

-Em xuống pha trà, nấu cháo cho mình.

Nụ cười như chiếu sáng gương mặt hiền hậu của thầy. Thầy ngồi nhổm dậy, tới bên nàng, hôn lên mái tóc nàng, dịu dàng bảo:

-Chúng mình lại nhà Sáu Thoại ăn xôi lớt lòng đi. Hôm nay em không nên làm gì cả. hãy sống thong thả, nhàn rỗi bên anh. Com nước đã có lũ đệ tử của anh lo.

Ba Kiềm ngược nhìn người đàn ông đã ăn nằm với mình trong đêm qua. Nàng vẫn còn lạ lẫm ông ta, tuy nàng không còn cảm thấy buồn rầu, lạc lõng bên cạnh ông ta nữa; Người đàn ông này đã đến xóm Hóc Hỏa với năm người đệ tử, mang lại một tia nắng mới vào cuộc đời bùn lầy nước đọng của đám dân quê. Ông ta chưa làm chuyện gì lớn, chỉ cùng đám đệ tử khuyến khích dân quê tương trợ lẫn nhau, phụ cất cho nhau những nếp nhà cao ráo, sáng sủa, thoáng khí, bày dăm ba đồ mộc giản tiện, ưa nhìn. Ông ta bố thí thuốc men cho dân quê, săn sóc sức khỏe cho họ, chữa trị một vài chứng bệnh thông thường của họ; đôi khi, ông ta giúp họ một vài phương tiện để họ may mặc quần áo thơm mát, lành lặn. Dân chúng ở đây theo đạo thờ ông bà thì ông ta khuyên họ chọn một tôn giáo để làm lành, lánh dữ. Tới đâu, ông ta cũng thông dong, trầm tĩnh, lóng tai nghe lời thuật, câu chuyện kể của dân chúng, rồi giải thích, khuyên bảo và lặn xả vào giúp đỡ họ, ánh mắt lúc nào cũng reo vui, nụ cười lúc nào cũng đầm ấm.

Thầy Năm Kỳ Phụng choàng tay qua vai vợ:

-Cung à, sáng nay em đẹp quá. Cái miệng cười có hai đồng tiền... dễ thương lạ.

Chiếc áo túi lụa trắng, chiếc quần sa teng trắng như biến Ba Kiềm thành một bông huệ. Nàng không được trắng lắm vì phải giải nắng, dầm sương. Song da nàng không phải là loại da tối, nó sẽ nuột nà nếu nàng không ngồi chợ bán rau cải, bắp khoai nữa.

Ba Kiềm ngó dáo dác như sợ có ai thấy. Thầy Năm Kỳ Phụng trầm giọng, tha thiết hơn:

-Em yên lòng.Cửa ngõ,cửa vườn sau đã đóng kỹ.Giờ đây,căn nhà này là thế giới riêng cho vợ chồng ta.

Ba Kiềm ngoan ngoãn ngả đầu lên ngực chồng, áp tai vào ngực chồng,nghe tim thầy Năm nhảy rộn ràng.Nàng tưởng chừng ở đây không còn ai nữa.Mọi người ở thế gian này đều quên lửng hai vợ chồng mới cưới.

Thầy Năm hôn nàng thật dịu dàng,thì thầm:

-Thế giới riêng của vợ chồng mình.Một ngàydành riêng cho vợ chồng mình.Kiểm,em hiểu lời anh không?

Ba Kiềm buột miệng:

-Vợ chồng mình?

-Chớ sao,chúng ta không là vợ chồng thì là giống gì đây?Mình nhắc lại cho anh nghe coi nào?

Ba Kiềm mắc cỡ quá,lắc đầu,nhưng lòng hây hây sung sướng.Chưa chi người đàn ông đã chinh phục nàng bằng những cử chỉ âu yếm,bằng lời ngọt mà nàng chưa nghe ở cửa miệng chồng kẻ khác.Nhưng nàng lại thấy thích.Thầy kéo nài mãi nàng lập lại ba tiếng “vợ chồng mình”.Nàng lập lại,giọng nhỏ và thấp như sợ hãi có ai nghe.

Tới hôm lễ phán bái,Ba Kiềm đã tự coi mình là thím Năm Kỳ Phụng rồi.Nàng mua cho mẹ cặp vịt cà cuống,một cặp cá chái.Thầy Năm Kỳ Phụng khăn đóng, áo dài,kéo róc năm người đệ tử đi theo.Hôm nay là lễ phán bái của cặp Kỳ Phụng,Ba Kiềm mà cũng là lễ hỏi của Sáu Thoại,Tư Diễm.

Bà Bếp Luông cho mời bà Bảy Hương,vợ chồng chú Bảy Cá Trê,cô Lý,cô Đào...Tám Kiệt mang lại nhiều thứ rượu tàu bào chế ở Bình Tây nào là Sâm Nhung Huyết Tửu,nào là Ích Thọ Tửu,nào là Văn Tiết Hương,nào là Huệ Tuyền...

Tiệc dọn cho đàn ông ở ngoài sân,dưới bóng mát của đàn bầu. Đàn bà thì ăn ở dưới bếp.Ba Kiềm mặc áo bà ba đen đeo xâu hạt ngọc thạch.Màu ngọc thạch nổi bật lên màu áo lụa đen.Ai cũng biết nàng sung sướng.Nhưng Ba Kiềm tỏ vẻ tế nhị,không dám phô bày sự sung sướng bông bột của nàng,vì sợ Tư Diễm tủi thân.Hôm nay,năm người

đệ tử quên thầy của mình. Trước mặt họ, đó là chú rể mới rất trẻ trung. Vừa khi Tám Kiệt khơi mào sự đùa giỡn là họ chọc gheo chú rể mới nào là có vẻ mệt mỏi, nào là có vẻ buồn ngủ, nào là có vẻ lơ lơ lửng lửng... Thầy Năm chỉ cười thật hiền, mặt vui tươi như hoa nở.

Khi đối diện riêng với Tư Diễm, Ba Kiềm dặn:

-Hai con cá chái này là dành riêng cho bà già và tụi bây. Đừng có đem đãi khách nghe chưa?

Tư Diễm nói nhỏ:

-Em rất mừng chị được sung sướng.

-Ừ, chị rất bằng bụng chồng chị.

-Làm sao chị có thể thương yêu chồng một cách dễ dàng?

Ba Kiềm cười buồn:

-Chị ráng tìm hiểu chồng. Tuy chưa hiểu, nhưng chị cũng biết mình đã gặp người đa tình, khéo chiu chuộng vợ.

Tư Diễm nhìn chị hoài nghi, nhưng không biết nói gì thêm.

CHƯƠNG 8

Đám cưới Năm Nhan cũng rình rang như đám cưới Ba Kiềm.

Tía má cùng anh chị của Tám Kiệt ở Vịnh Chèo đến dự đủ mặt.

Trước đó ba tháng, Tám Kiệt cho sửa soạn căn nhà mà chàng đã mua tận ngọn rạch Hóc Hỏa để rước vợ về. Căn nhà lá, nhưng nền đất đắp cao, vách bở kho, có mặt cáo và phen che. Chung quanh nhà là khu vườn rộng chừng một mẫu có hàng rào xương rồng và độc trụ dây bịt vây quanh. Đã vậy mà người chủ cũ còn có rào tre gai bọc kín. Bên hông nhà là lùm lúa với chiếc sân phơi lúa bằng đất nện.

Tám Kiệt không thích chơi cây kiểng, nên trong sân chỉ dành một vạt đất trồng rau ăn sống và rau nấu canh. Bên hông nhà là hai chục nọc trâu vàng để Năm Nhan hái đem bán ở chợ.

Nhà bà Bếp Luông càng ngày càng vắng vẻ. Ba Kiềm, Năm Nhan theo chồng ở riêng. Nhà chỉ còn Út Biên và Tư Diễm. Nhưng Sáu Thoại đã sửa sang nhà cũ, chuẩn bị đón vợ về.

Không ai hiểu rõ căn cơ của Sáu Thoại, chỉ thấy chàng mở trại lá chằm, việc sinh lợi chả là bao. Vậy mà khi đi hỏi Tư Diễm, chàng tặng sinh lễ rất hậu; một đôi bông vàng chạm hoa mai, một cặp vòng vàng, một cặp cà rá nhân ngọc điệp, một xâu ngọc thạch và một chiếc kiềng tron.

Ba Kiềm đã biết thế nào là tình yêu bên cạnh chồng. Nàng không trốn tránh Năm Nhan, Tám Kiệt nữa. Nàng kêu Tám Kiệt bằng dượng Năm một cách thẳng thắn, ngọt ngào. Nhưng Tư Diễm, sau lễ cưới, nàng mới biết rằng nàng khó có thể quên Tám Kiệt và chưa thật bụng yêu chồng. Sau bao lần khóc ngấm khóc ngầm, sau bao lượt nghĩ đến cách quyên sinh, nàng bắt đầu tạo cho mình một nếp sống mới để đương đầu với nỗi ảm tình kia. Nàng tổ chức cuộc sống của mình thật chu đáo. Nàng tự biết là mình có lỗi là không yêu chồng nên sẵn sóc, âu yếm, phục tùng chồng.

Sáu Thoại cũng là “trang quân tử” nàng không có điều gì chê trách chàng. Nhưng nàng thầm rõ rằng nàng không bao giờ yêu chồng, dù rằng nàng cũng hưởng được lạc thú trong việc chăn gối. Sáu Thoại không bao giờ biết lòng vợ mình đã có hình bóng một người đàn ông trước khi nàng về với mình. Chàng chỉ thấy đó là một người đàn bà siêng năng, tận tụy, ôn nhu, không bao giờ làm phật lòng chàng. Làm lung, săn sóc chồng và nhà cửa, đó là một cách để Tư Diễm quên Tám Kiệt.

Tư Diễm không bao ngờ hai anh em Sáu Thoại, Bảy Tường có phần hùn trong hành lúa ở chợ Vàm Xáng. Cả hai là người Minh Hương, sống bằng hai nền văn hóa Việt, Hoa. Họ có cơ sở vững chãi, nên nàng tha hồ sắm sửa, trang hoàng nhà cửa, bồi đắp sở đất một mẫu chung quanh nhà.

Nguyên Sáu Thoại, Bảy Tường là con dòng vợ thứ của người Tàu ở Chợ Lớn, được các anh chị một cha, khác mẹ thương yêu. Khi cha mẹ chết, phần gia tài chia cho hai anh em được cho vào các cỗ phần buôn bán. Người anh thứ ba của dòng chính khi về Hòa Lự lập hành lúa, có chuyển cỗ phần của hai anh em theo. Cả hai anh em có thay phiên nhau đi đi về về chợ Vàm Xáng để phụ giúp người anh khác mẹ kia cùng người tài phú. Họ còn đi hỏi giá lúa, dò nơi bán lúa. Song việc cải thiện xóm Hóc Hòa là vấn đề chánh của họ. Họ là người lý tưởng, đã từng tiêm nhiễm tư tưởng của thầy Năm Kỳ Phụng. Họ cảm phục thầy vì thầy mộ đạo Phật như bà sanh mẫu của họ, nhưng hơn bà sanh mẫu kia, thầy là bậc đa văn và quyết đem đạo Phật vào cuộc đời bằng chí nguyện Bồ Tát, để đem giáo lý Phật cứu độ thế gian, mà vẫn giữ phong thái ung dung của thiên giả. Bởi đó, dưới mái thảo am trong ngôi làng kiêu mẫu của họ có một vị pháp sư tu theo pháp môn Thiên Tịnh trụ trì. Nơi đó, mỗi kỳ rằm, mỗi kỳ vía các đức Phật và các Bồ Tát, ngài pháp sư thường giảng kinh kệ cho bốn đạo nghe.

Cũng như Ba Kiềm cảm phục thầy Năm Kỳ Phụng. Tư Diễm kính trọng công việc của chồng, cùng thái độ sống của chồng. Sáu Thoại vẫn là người mà thầy Năm tin cẩn nhất, thường được thầy phó thác các công việc trọng đại vì chàng giỏi tháo vát, kín đáo, trung hậu. Tuy Tư Diễm vẫn không thể yêu chồng, nhưng nàng vẫn không hề sợ những lúc ái ân, hay khi đối diện với chồng.

Nàng nhìn chồng mình như nhìn một tấm tranh và trong vòng tay

chàng, nàng bình tĩnh đón cử chỉ âu yếm của chồng. Họ tương đắc nhau, trò chuyện nhau không biết chán. Chàng nói chuyện có duyên và nàng thích lắng tai nghe.

Đôi lúc, Tư Diễm không hiểu mình ra sao nữa. Nàng không sâu khố với hình bóng dĩ vãng, nhưng nàng vẫn cảm thấy rung động khi gọi lại những lúc nàng đứng dưới gốc dừa tơ trong đêm trăng để tưởng nhớ Tám Kiệt. Nàng vẫn tránh mặt em rể. Nàng cũng chưa bao giờ né tránh sự âu yếm của chồng. Nàng trốn vào bốn phận làm vợ để chồng nàng không nghi ngờ về mối ẩn tình của nàng. Nàng đóng vai trò một người vợ hiền thực, tình tứ khéo quá, đôi lúc nàng bị tự kỷ ám thị, tưởng chừng mình yêu chồng. Những lúc bị tự kỷ ám thị đó giúp cho nàng hưởng cuộc ái ân nồng mặn hơn...Nhưng tan cuộc, nàng mới biết hình ảnh Tám Kiệt khó tháo gỡ khỏi tâm hồn nàng, khỏi trái tim nàng.

Năm Nhan về với Tám Kiệt vẫn lo việc trong ngoài, lúc nào cũng lam lũ. Nhưng khi đi chợ Vàm Xáng hay về thăm mẹ, hay đi thăm hai chị, nàng cũng ăn diện, chải chuốt. Nàng yêu chồng bằng tất cả tâm hồn, không hề phân tích ưu điểm hay khuyết điểm của chồng. Và nàng nghĩ đã làm vợ thì phải có bốn phận ấy. Tám Kiệt hợp bạn đàn ca, rượu chè, đó là lạc thú của chồng, nàng phải tôn trọng, phải hưởng ứng, miễn là cuộc vui đó chỉ tổ chức chừng mỗi tháng một lần. Năm Nhan thích sống theo bốn phận, thích sống hồn nhiên, tâm tình không éo le, ngoắc ngoéo.

Tám Kiệt vốn vô tư, đầu óc trơn như da lươn, như mỡ. Cả hai không bao giờ nghĩ là họ đẹp đôi, họ có duyên để người khác chú ý. Họ cũng không tự cho mình quan trọng và họ chỉ thủ phận làm ăn, lo lắng cho nhà cửa, gia đình. Giờ đây, giấc mơ gần gũi nhất nhưng cũng nồng nhiệt nhất của họ là có con sớm chừng nào hay chừng nấy.

Đòng đời trầm lặng như con rạch Hóc Hỏa chảy trước nhà. Vì ba cô đi lấy chồng, vì ông anh trưởng bỏ nhà theo gái góa. Út Biên phải dẹp bỏ chuyện học nghề thợ rèn. Út gia công làm rẫy. Bà Bếp lo việc buôn bán huê lợi. Nhưng trong những lúc ngồi ăn cơm với đứa con Út, bà chạnh nghĩ tới đứa con lớn, lòng dạ tan nát. Bao nhiêu oán hận bà trút lên đầu Sáu Quyên và bà coi đó như là oan gia, nghiệp chướng, từ kiếp nào, hiện lên để báo oán bà.

Ban ngày mãi lo làm lụng, buôn bán bà bớt nghĩ tới đứa con bỏ đi hoang. Nhưng có đêm, lúc Út Biên ngủ khó ở căn buồng của Ba Kiếm và

Tư Diễm trước kia, bà nhìn ngọn đèn thắp bằng mỡ chuột, gọi lại những ngày sum họp cũ. Đàng rằng gả con gái suông sẻ là việc may mắn, nhưng từ bao lâu lòng bà mẹ đã chia ra năm ô, mỗi ô có hình ảnh một đứa con. Mỗi một ô như thống nhiếp toàn thể các ô kia. Năm ô thống nhiếp, hòa tan lẫn nhau đem lại nguồn sống phong phú cho bà mẹ. Từ lâu, dưới mái nhà này vắng tiếng chửi rửa của bà. Út Biên lìm lì, trầm lặng nên bà mẹ cũng ít chuyện vãn với con.

Trong đau khổ, bà Bêp Luông vẫn nuôi chút hy vọng bèn bí về sự hồi âm của Hai Cường. Nó thương yêu cuộc đất này. Rồi đây nó sẽ trở về. Ruộng nương, rẫy bãi vẫn đợi bàn tay cần mẫn của nó. Bà sẽ tha thứ hết, cả Sáu Quyên nữa, miễn là bà gặp được họ trước khi nhắm mắt theo ông, theo bà.

Ngày qua tháng lại. Lật bật đã hai năm. Những cây măng cầu xiêm to bên hè đã có trái. Lúa dứa lùn cũng quăn trái, lá mướt loang loáng ánh nắng hoặc ánh trăng. Út Biên đã mười tám tuổi rồi, trầm lặng, khô vĩ. Rồi Tết đến, bông búp trở bông búp ở bờ rào, vòng đồng đơm bông đỏ chói bên dòng nước trong leo lẻo. Trông bầu, ấu trổ lá tươi xanh. Giữa ao, bông súng phô cánh trắng. Chim cu theo nắng trong từ miệt rừng đổ về gáy sáng. Trong bồn đất, mai vàng điểm nụ.

Tư Diễm vốn mất con, đã có bầu gần ngày sanh, nên về ở với mẹ. Bà Bảy Hương vốn là cô mục vườn, thường lui tới thăm chừng Tư Diễm luôn.

Vào lúc chạng vạng tối, trong xóm vang lên tiếng chày giã cối dẹp. Mùi nếp đòng đòng rang trên chảo thơm lừng và trong lòng cối giã mùi hương đó như hoà điệu vào tiếng chày nhịp nhàng, giục giã mọi người nghĩ đến cái Tết.

Thê Loan và Mỹ Loan từ Sài Gòn xuống thăm cha. Hai cô gái trưởng giả và tân học kia được ngủ trong một căn phòng có giường nệm xà cừ, trái nệm, giăng mùng lưới. Cả hai có dịp quan sát người kế mẫu quê mùa của mình. Ba Kiểm vốn dạn dĩ, hiếu khách, không hề có mặc cảm tự ti trước những cô khách thị thành. Nàng như lướt phẳng phẳng trước cái nhìn soi mói, những khách sáo, những điệu hạnh của hai cô Loan kia.

Xế hôm đó, ba cha con thầy Năm Kỳ Phụng đi thăm ruộng bằng chiếc ghe bầu do một người lực điền chèo. Ba Kiểm ở nhà may cho chồng một bộ quần áo ngủ lèo. Nàng may tay, đường kim mũi chỉ thật tỉ mỉ. Mũi

kim nàng thoảng thoắt đưa đẩy, trong khi đó đầu óc nàng nghĩ đến hai năm hương lửa vừa qua. Nàng mừng thầm rằng từ sau đêm tân hôn không bao giờ nàng nghĩ rằng mình lấy chồng đứng tuổi. Thầy Năm Kỳ Phụng đối với nàng âu yếm, tình tứ, trẻ trung. Nàng ngừng kim, đưa tay vuốt lên bụng mình. Trong đó, đã có một mầm sống do tinh huyết của chồng nàng tạo ra. Nhưng nàng chưa vội báo tin cho chồng nàng biết đâu. Nàng ngồi may, miên man suy nghĩ đến những ngày sắp tới mình được làm mẹ, buộc chặt niềm gắn bó của mình vào đời chồng. Ngoài kia, nắng rút khỏi thềm, bóng cây nguyệt quý ngả dài trên sân. Chim bìm bịp ở bãi xa kêu báo hiệu nước lớn. Ba Kiểm thu dọn rổ may, sửa soạn đi nấu cơm. Nàng làm việc chậm rãi, mỗi việc gì dưới tay nàng cũng đều ngăn nắp, sạch sẽ.

Khi nồi cơm vừa đặt ở trên bếp thì nàng bày bàn, với chén kiêu, đĩa mun, muống bạc, khăn ăn bằng vải sọc. N hững món ăn chiều nay, đều do thầy Năm chỉ dạy. Quãng đời góa vợ đã đem lại thầy cái tài nấu bếp đáng kể và bây giờ Ba Kiểm đã được chồng truyền nghề. Ba Kiểm hâm lại niêu tôm kho tàu và nấu nồi canh chua dưa măng với cá tra... Đây là những con cá tra được nuôi bằng cám, thịt kém béo, nhưng thơm ngon hơn. Hai cô Loan vốn kén ăn, nàng sẽ chiên cơm sốt cà và rô ti hai cái đùi gà cho họ.

Thế Loan và Mỹ Loan mặt ngoài tỏ vẻ lễ phép với Ba Kiểm lắm, kêu nàng bằng dì, xưng em. Nàng cũng kêu họ bằng em, xưng dì. Nhưng hai đàn đã bị chặn bởi một cái hố mênh mông. Hai cô Loan nhìn mọi việc ở đây đều không hợp vệ sinh. Trước khi dùng cơm là họ lấy nước sôi tráng qua chén đĩa rồi dùng khăn lau cho sạch. Họ uống nước bằng ly riêng của họ. Thầy Năm không hề hay biết việc đó. Ba Kiểm vốn hỏi hột cũng không cho thái độ đó làm kỳ, và nàng cũng không học lại với chồng. Nàng cũng không để ý hai cô con chồng mình nhăn mặt, bĩu môi khi nàng cười nói bô bô với chồng.

Cơm vừa chín, thì trời bên ngoài đã chạng vạng. Đom đóm chưa chi đã bay lập lờ. Cây bần ở mé nước đom đây những chấm đóm đóm chớp tắt. Ba Kiểm lấy cây đèn Hoa kỳ thấp sáng phòng khách, rồi ngồi trong lòng ghế bành, vừa may bên thếp đèn nhỏ, vừa ngóng nhìn ra sân đợi chồng.

Ba cha con thầy Năm cùng người lực điền vừa về tới.

Thầy kéo nài người lực điền ở lại dùng cơm, nhưng anh ta từ chối để về nhà vì sợ người nhà trông. Vừa khi cả ba bước lên thềm, Ba Kiểm nhảy xổ ra, mừng rỡ. Con chó mực cũng hí hỏn vẫy đuôi. Ba Kiểm la:

-Cha chả, ba tí con đi tam hồ tứ hải cho tới bây giờ mới chịu về. Cơm nguội, canh lạnh hết rồi.

Nàng nắm tay chồng, lay thật mạnh:

-Đi đâu lâu quá vậy... ông già? Con vợ ông ở nhà lo quá, cứ tưởng tượng chuyện dữ không hề.

Thầy Năm Kỳ Phụng đưa cho vợ hai gói bọc lá chuối tươi:

-Anh biết mình thích ăn bún, ăn bánh da lợn nên tìm mua cho mình đây.

Ba Kiểm cười hăng hắc:

-Quý vật cái ông già này đi. Em ở nhà lo sợ quá, bây giờ ăn đào tiên, ăn khô lân, chả phụng cũng hết ngon. Ông già mắc dịch!

Rồi nàng khoe:

-Vô đây xem bộ quần áo ngủ bằng lụa lèo em vừa may cho mình để mình mặc cho mát. Đồ yêu lời! Bận sau mà mình về trễ, em đổ hết cơm canh cho chó ăn. Và rồi em phạt mình nhịn đói, biết chưa ông già... ôn dịch!

Hai cô con lúc đầu còn cười cười, về sau mặt họ đanh lại. Hai chị em nhìn nhau, rồi nhìn Ba Kiểm như nhìn quái vật. Ba Kiểm nắm tay hai cô con chồng, mắt hướng về bộ đồ lụa lèo:

-Hai em coi nè, bộ quần áo bà ba dễ cắt, lụa lèo cũng dễ may. Dì chỉ ngồi một buổi là may xong nửa cái quần.

Thế Loan cười gượng:

-Dì may tay làm gì thêm cực. Để khi về Sài Gòn, tụi em may máy, mũi chỉ đều đặn khít khao hơn.

Ba Kiểm đóng cửa lại, rồi cầm cây đèn Hoa Kỳ giục:

-Thôi đi ăn cơm. Lão già kia đói bụng rồi đó...

Nàng mở gói lá chuối, khi tới phòng ăn:

-Chèn dec oi! Bánh da lợn khéo quá.Thôi để dành cho cả nhà tráng miệng. Còn bún để ngày mai ăn với tôm nướng. Tui mà nướng tôm phết mở hành,ngon đâu kém các món ở thị thành.

Nàng vừa cười vừa lướt xuống bếp để hâm lại thức ăn và chiên com cho hai cô Loan.

Ở phòng ăn,Thế Loan mát mẻ nói với cha:

-Dì của con vốn là gái quê, tuy tốt bụng, nhưng kém lễ nghĩa và văn hóa. Cha phải dạy dỗ từng chút mới được. Mai sau, hai vợ chồng ba có dịp về Sài Gòn, dì con sẽ phải tiếp xúc với kẻ cao sang quyền quý, nếu cứ quen thói cũ như ở đây thì coi bất nhã lắm.

Thầy Năm Kỳ Phụng chau mày:

-Các con thấy dì các con lỗ lã quá chẳng?

-Gần như vậy -Thế Loan hót đáp-Đã vậy còn hay liếc hay cười nữa.

-Nhưng dì của con có vượt lễ nghi chưa?

Thế Loan trề môi:

-Ai lại kêu chồng là ông già này, ông già nọ.

Thầy Năm Kỳ Phụng lắc đầu:

-Chồng là kẻ ngang hàng với vợ.Thời đại chồng chúa vợ tôi đã xa rồi. Dì con có biết cách tỏ tình âu yếm cách nào khác hơn kêu chồng bằng những danh từ bình dân ấy.

Thế Loan bắt bẻ:

-Ai lại trước mặt chồng mà lại trụng giỡn phạm thượng với chồng.

Thầy Năm Kỳ Phụng:

-Dì Ba các con không hề phân biệt các con là người dung kẻ lạ, nên mới cười giỡn như vậy.

Thế Loan bực mình:

-Ba cứ bình vạ chăm chập, chứ không nghĩ tới chuyện giáo dục một người đàn bà xuất thân từ giai cấp...hạ lưu.

Thầy Năm Kỳ Phụng, giọng thông thả:

-Các con nên biết, chính cái cử chỉ hồn nhiên, mộc mạc của dì con làm cho đời ba thêm vui tươi, ý nhị. Dì con chỉ duyên dáng với cách sống tự nhiên đó. Trầm lặng, kiêu cách không thích hợp nàng đâu. Con cá mang rổ đẹp, nhưng nó chỉ đẹp ở trong sông, trong rạch. Bắt nó đặt vào bồn thủy tinh, nó tro trên, thua kém xa cá thia thia tàu, và nó cũng sẽ chết mau. Bông dưa bép đẹp ở trên cánh đồng phèn chua. Đem bông dưa bép cắm trong độc bình, nó sẽ tàn mau trong vòng nửa giờ, mà còn có vẻ lạt lẽo, thua xa loài hoa huệ. Các con còn trẻ, đừng nên cố chấp.

Ba Kiềm kêu vói lên:

-Mình ơi, kêu các con mình xuống ăn cơm, khoan nói chuyện tào lao đã.

Tư Diễm ngồi cho Ba Kiềm bắt chích, nhổ tóc ngứa. Nàng vẫn chưa sanh nở, nên đi đi về về từ nhà mẹ nàng đến nhà riêng của vợ chồng nàng. Nhưng mỗi đêm nàng ngủ ở nhà mẹ, trong cái kho chứa lúa và đồ nông cụ. Sáu Thoại cũng thường đến ngủ đêm với vợ. Ngủ đêm vắng chồng, dù dưới mái nhà thơ ấu, Tư Diễm vẫn cảm thấy cô đơn, như thiếu một điểm tựa. Nàng nghiệm thấy trong nghĩa vợ chồng, Sáu Thoại rất cần thiết cho đời nàng biết bao. Vắng chàng, nàng đâm ra hoang mang, lo sợ, thiếu mất phương hướng.

Hôm nay, nàng đi thăm chị, và sẽ ở lại ăn cơm trưa và chiều với chị. Hôm nay, thầy Năm đi thăm người tá điền bệnh nặng cùng với pháp sư và Bảy Tường, hẹn chiều mới về.

Tư Diễm nói:

-Con Năm nó nói với em rằng chồng nó đi qua Vịnh Trà Bay bán thuốc cao đơn, hườn tán có gặp anh Hai và chị Sáu Quyên. Họ ăn ở với nhau sanh được cặp trai mập mạp, trắng trẻo dễ thương lắm. Anh có hứa sẽ dắt vợ con về đem trầu rượu lạy má xin tha tội. Chị Sáu sau kỳ sanh đôi, non nheo nhéo thêm, coi mòi còn tươi tốt, lịch sự hơn ở đây. Chỉ gọi lời thăm chị em mình, không sót một móng nào.

Ba Kiềm hỏi:

-Em liệu mà dọ ý bà già. Bề nào con của họ cũng là cháu của mình. Chị Sáu lại giỏi dẫn,tháo vát, xinh tốt có kém ai đâu, chỉ phiền một nỗi chỉ hay chửi giống hệt bà già mình.

Tư Diễm lấy làm lạ. Trước kia Ba Kiểm kết tội Sáu Quyên, trách móc Hai Cường. Vậy mà giờ đây bà chị của nàng có thể nói những câu khoan dung, rộng lượng như vậy. Nàng biết chị mình phi nguyên trong cuộc vợ chồng. Nhưng không phải hễ khi được hạnh phúc rồi thì nhìn cuộc đời dễ dãi hết đâu...Phải có một quan niệm gì mới có thể nói được câu nói thông cảm kia...

Tư Diễm sau lúc vượt qua một chặng tình cảm rối ren, đã tìm được chút ổn định trong tâm hồn. Nàng không được đam mê bùng bột trong tình vợ chồng, nhưng mỗi một ngày qua, nàng thấy rất rõ sự ổn định kia thêm nền móng mới, vững chắc hơn. Nàng có cảm tưởng một phần người nàng đã có trong Sáu Thoại và một phần Sáu Thoại đã có trong người nàng. Ái ân dù có dồi dào,nhưng lạc thú chỉ có đằm thắm mà thôi. Nhưng qua những đêm gần gũi của đôi thể xác, Tư Diễm thầm cảm ơn Trời Phật đã cho nàng không góm ghiếc chồng khi trao thân cho chồng. Nàng giả sử, đã không thương yêu chồng, mà còn nhòm góm thân xác chồng thì chỉ có nước tự tử vì mỗi lần trao thân chỉ là một điều cực hình bi đát cho người vợ mà thôi.

Đã quá ngộ. Con mèo mướp từ sân nắng nhảy vọt vào, đôi mắt màu ve chai rực sáng.

Trong nắng, chuồn chuồn bay tán loạn. Bụi tre ngoài bến nước cọ kẽo kẹt.Cây da ngoài ngõ hắt vào sân bóng mát lành lạnh.

Tư Diễm bới tóc rồi cùng chị xuống bếp nhúm lửa nấu cơm. Ba Kiểm lấy ba khúc cá mặng đem chưng với thịt bằm, gừng và tiêu ớt. Khi nồi cơm sôi thì Sáu Thoại và Út Biên tới. Út Biên đem tặng một rổ rau đồng. Ba Kiểm bắt nước luộc rau và kỳ nèo em rể và em ruột ở lại ăn cơm.

Sáu Thoại nói với vợ:

-Anh nghĩ kỹ rồi.Anh phải có mặt bên cạnh lúc em lâm bồn. Tối nay,anh sẽ ngủ ở nhà má. Bỏ em ngủ một mình,anh không an tâm.

Tư Diễm nói:

-Đàn ông ai lại chui vào chỗ vợ đẻ?

Sáu Thoại nói:

-Đời sống mới là vậy đó, em à. Người chồng phải chia sẻ sự đau đớn, mệt nhọc lúc vợ đang sanh nở. Đừng để cho vợ cái cảm tưởng đi biên mồ côi một mình.

Tư Diễm dấy nẩy:

-Kỳ chết! Thiên hạ cười cho.

Sáu Thoại lắc đầu:

-Thầy anh cũng đồng ý với anh như vậy.

Tư Diễm trầm ngâm:

-Nếu anh ba nghĩ vậy thì...cũng được. Anh cứ ở bên cạnh em lúc em chuyển bụng. Chỉ sợ bà mẹ cười cho.

Nàng đặt bàn, thêm hai cái chén, hai đôi đũa. Sáu Thoại cứ xấn bấn bên vợ. Khi ngồi vào bàn Sáu Thoại lại báo tin:

-Thầy tính làm mai cho Đào cho Út.

Út Biên đĩnh chánh:

-Em lỡ “thương” cô Ba trót hai năm rồi. Cô cũng “thương” em nữa. Em đành thú thiệt với má.

Ba Kiêm nhìn em trai, âu yếm:

-Mây quá rồi ghen Út. Mới từng tuổi đầu đã rậm rật rồi.

Út Biên thản nhiên, không đỏ mặt, dáng điệu lăm lì trông tức cười. Út vốn thiệt thà, có sao nói vậy, và một khi quyết định chuyện gì thì phải làm cho tới cùng.

Sáu Thoại nói:

-À, anh có mua một xấp vải bông, một xấp lụa lá trúc, một xấp lụa phù dung để em may nguyên ba bộ áo xăm. Đi tới chỗ người khách phải ăn mặc như họ.

Vải lụa bày ra, màu sắc như chói lên. Vải nền vàng, điểm hoa cúc trắng.

Lựa lá trúc màu trứng sáo. Lựa phù dung màu trứng gà. Ba kiểem lúc đó ở trong bếp vội chạy ra, khen đẹp luôn miệng, rồi bảo:

-Tu, khi nào ra chành, nếu mây mặc áo xấm mà để cái bí bo coi kỳ lắm. Mây nhớ đánh mái tóc thành hai cái bính rồi thả lòng thòng trước ngực nghen Tu. Lấy chồng Minh Hương, lấy chồng Chệt rắc rối lắm Tu à, chỉ được ăn bánh bao, ăn đồ xào là ngon thôi.

Tu Diễm cười chúm chím, nhìn chồng.

Trời ơi, anh ta cũng khỏe mạnh, khôi ngô, có sao mình không mê điên, mê cảm để mình biết thế nào là lạc thú ái tình? Thôi, nàg không nên nghĩ xa hơn. Nàg chạy trốn mối tình mãnh liệt của nàg đối với Tám Kiệt được lúc nào hay lúc nấy. Nếu nàg nghĩ tiếp, nàg sẽ không còn cũng cố sự ổn định mà nàg xây đắp từ bao lâu.

Sáng hôm qua, vợ chồng Năm Nhan có đến thăm nàg, tặng cho nàg một cặp dưa hấu. Năm Nhan nói:

-Bây giờ chị cứ ăn dưa cho chê chán đi, tới chừng sanh chỉ có com trắng với cá thịt kho tiêu, cùng muối sả, muối tiêu mà thôi.

Cô em thiệt thà của nàg khi lấy chồng rồi vẫn quần vải áo bô, chân đi đất. Đôi bàn chân đó tuy to phè nhưng khi mang đôi guốc vông trông không kệch cỡm lắm. Sắc mặt Năm Nhan vẫn trong sáng, cái nhìn rạng rỡ, nụ cười yên lặng. Năm Nhan vừa về tới nhà mẹ là lo dọn dẹp, tưới các nọc trầu, mấy cây kiểng, chùi chảo, chùi nồi, hốt rác, đốt rác rồi nấu com dùm mẹ.

Tám Kiệt xấn bản bên vợ phụ giúp vợ, kể chuyện này tới chuyện nọ. Lúc nào Năm Nhan cũng lắng nghe lời chồng, để bàn bạc, nghiệm xét và khuyên lơn chồng. Khi nghe lời nói đạt tình, đạt lý của vợ, Tám Kiệt vỗ vai vợ, cười ha hả một cách thống khoái.

Trong những lúc đó, Tu Diễm hối hận vô cùng. Nàg đã coi thường em gái nàg, chê nó chậm lụt, té ngắt. Vậy mà Năm Nhan có thể theo dõi câu chuyện của chàng thêm phần phong phú, đậm đà.

Giờ đây, nhớ lại buổi sáng hôm qua, nàg tự biết mình không có một vị trí nhỏ nhoi nào trong tâm hồn Tám Kiệt.

Thôi từ đây mình phải an phận. Chồng có sẵn đó, mình phải như con

ngựa nhắm mắt ngó về phía trước. Không còn con đường nào khác hơn con đường bốn phận: “Lấy nhau mà mù mịt đôi đàng. Lòng em như ngọn nhang tàn thấp khuya”. Mai một đưa con đầu lòng chào đời. Rồi theo cái đà đó, nàng sẽ sanh năm, đẻ bảy. Mỗi đứa con tạo thêm nhiều dây, nhiều rễ quấn đời nàng vào cuộc đời Sáu Thoại.

Tư Diễm hồi tưởng lại đêm tân hôn. Căn phòng cưới vách lá, nhưng giường chiếu mới, gối lụa thêu hoa loan phụng giao cánh bên khóm mẫu đơn, mùng lưới có cặp móc kết bằng lụa hường. Nàng thấp cặp hồng lạp, thay quần áo mát, chờ Sáu Thoại. Nàng ngắm tấm thiệp viết bằng hai thứ tiếng Hoa Việt màu đỏ chữ hoàng kim, lòng bấn khuôn. Tấm mền màu cam, viền nhiều đỏ cuộn lại ở góc giường. Cái bàn gương lược đối diện với chiếc giường cưới, áp vào tấm vách có treo gương tàu. Nàng thổi tắt nến, rồi thấp lại, lòng ngổn ngang trăm mối.

Mãi đến canh ba, Sáu Thoại mới vào phòng tân hôn. Chàng hỏi nàng dùng trà chẳng? Nàng lắc đầu. Chàng uống một chút nước cốt trái chanh cho giã rượu, rồi khẻ tắt nến.

Trong bóng tối, cả hai bạo dạn lần và thành thân với nhau, không hề chuyện vãn.

Tan cuộc, Tư Diễm nằm thu gọn ở cuối giường, áp vào vách lá. Sáu Thoại chỉ nói:

-Xin lỗi em nghe. Anh thắm say rồi.

Và chàng ngủ. Tư Diễm quay mặt vào vách khóc, rồi mệt lả ngủ luôn.

Phải đợi đến hai ngày sau, cả hai mới dạn lần và bắt đầu chuyện vãn với nhau, tương đắc như...hai người bạn. Sự giao hợp đối với Tư Diễm không hứng thú, mà cũng không miễn cưỡng. Trong khi nàng nằm trong tay Sáu Thoại, lại mơ mình nằm trong tay Tám Kiệt. Nhưng khi mở mắt nhìn vẻ mặt hạnh phúc, niềm yêu chân thành của chồng, nàng rên thầm:

-Trời ơi, mình...có thể đốn mạt như vậy hay sao? Thà mình đừng ưng người ta. Ưng người ta làm chi mà để cảnh vợ chồng oái oăm như cảnh trống đánh xuôi, kèn thổi ngược như vậy?

Nhưng mà, thời gian sống gượng đó đã qua rồi. Giờ đây nàng đã tìm được ở chồng một điểm tựa, dù tâm hồn cả hai không hòa điệu nhau.

Nàng, đôi lúc mang máng nghĩ rằng, Sáu Thoại tuy không đi thẳng vào tâm hồn nàng, nhưng đã cần thiết đối với nàng giờ đây như khí trời để thở. Nàng khẽ thở dài, hát thầm:

Tập tàng đem nấu canh sương

Lấy chàng, thiếp quyết đổi buồn làm vui.

Thím Bảy Cá Trê và vợ Ba Khía thường to nhỏ với nhau:

-Mấy đứa con gái của chị Bếp, trời sanh ra để hưởng phước. Hèn chi lông rày chỉ càng lên chun, lên căng, coi Trời Đất nhỏ như hột tiêu.

Không đúng đâu. Bà Bếp từ khi ba cô con duyên ưa, phận đẹp, bà càng tin tưởng Phật Trời nhiều hơn. Bà càng tin rằng nếu bà ăn chay, đọc kinh cho nhiều, làm phước cho hăng thì nay mai cậu trưởng nam của bà sẽ trở về phụng dưỡng bà và thằng Biên út ít của bà sẽ được tấn tài, tấn lợi, tấn bình an bên cạnh cô vợ giỏi dấn, xinh đẹp.

Làm bánh, làm trái và thêu may, Ba Kiềm và Tư Diễm thua xa Hai lý, Ba Đào. Nhưng cả hai khéo chung dọn nhà cửa, ăn mặc đẹp đẽ như dân ở chợ Vàm Xáng. Chiều mát trời, cả hai ngồi ở cửa sổ may vá, áo lụa, quần lụa trắng, lamé xốn mắt thím Bảy Cá trê. Thím trề môi, nói với chồng:

-Không hiểu hai con đó có thêu phụng vẽ rồng gì được hay không? Chỉ thấy tụi nó mặc quần áo trắng, ngồi ở cửa sổ, tay đưa đây cây kim...thấy mà phát ghét. Đàn bà con gái quê mùa, có may, có vá thì vào trong nhà mặc sức mà may... Làm bộ bẹo hình, bẹo dạng như mấy cô gái thị thành coi ngứa mắt quá.

Từ lâu, bà Bếp Luông thừa biết hai cô con gái mình thua sút về mặt nữ công hai cô con thím Bảy Cá Trê. Từ khi cô Ba Đào hồng hào, sảng rỡ, bà đã có chủ định khi nhìn vai vóc của Út Biên càng lúc càng lớn. Bà bàn luận về chuyện đó với vợ chồng Ba Kiềm. Thầy Năm Kỳ Phụng nói:

-Phải đợi Út tới hai mươi tuổi đã. Giờ thì má cứ làm lễ hỏi cho nó.

Ba Kiềm thừa biết thím Bảy ưa nói hành, nói tởi gia đình mình. Nàng cũng muốn cho hai nhà trở thành suôi gia với nhau, chừng ấy thím Bảy vì thương con rể mà bớt cái miệng chê bai, xiên xỏ được chút ít nào chẳng?

Ba Đào thường gọi bà Bếp là má Hai ngọt sốt. Khi nào thím Bảy mời bà Bếp ăn cơm là cô làm những món khéo tuy tầm thường nhưng dân Hóc Hỏa từ ngọn rạch ra tới vòm rạch chưa có ai qua mặt Hai Lý, Ba Đào. Đó là món cá tra nấu canh chua với dưa măng, món cá rô kho tộ, món tôm kho tàu, món mắm kho, món dưa cải chua... Bà Bếp từ khi có chủ định cầu hôn cô Ba Đào cho Út Biên, không tiếc lời khen Ba Đào. Đã vậy Ba Đào có hôm thỏ thẻ với bà, mắt không quên liếc trộm Út Biên, miệng cười chúm chím:

-Má Hai mà nuôi con làm con thì con làm bánh canh cá, cháo cá giò heo, cháo tôm cho má Hai ăn. Con sẽ làm bánh ích, bánh qui, xôi vị cho má Hai cúng rằm.

CHƯƠNG KẾT

Tám Kiệt vừa ngủ một giấc ngắn ở trên chiếc vạt bên ngoài hàng ba dưới bóng cây măng cầu xiêm. Trời đã xế chiều. Chàng, sau mùa lúa, lười biếng trồng khoai, làm lại chuyến đi buôn bên Vịnh Trà Bay. Hôm nay, hàng hóa hết, chàng nằm nhà, nhậu nhẹt lai rai và hủ hỉ với vợ.

Ở đây như ném về chốn khuất tịch nhất. Hàng rào tre gai tỏa bóng thâm u. Cây xương rồng, cây độc trụ mọc cao hơn đầu người cả sải tay người lớn.

Cuộc đất này còn nhiều chất phèn nên chỉ hợp với măng cầu xiêm và chuối mà thôi. Trong vườn, ngoài vụ trồng rau, Năm Nhan trồng mía và khóm. Mía vườn lá sắc như lưỡi kiếm. Chuối phơi bóng mát chung quanh gốc nên làm mặt đất xanh rêu. Trong muong, lũ vịt xiêm, vịt tàu bơi lội kiếm tép, kiếm cá rờn rờn. Trên liếp đất, gà mẹ dặt gà con bươi mồi. Một đàn ngỗng chạy lạch bạch qua mái hiên rồi lúi vào đám chuối.

Trong bếp, Năm Nhan đang làm thức nhắm cho chồng. Nàng vừa mua một con cá bông bự, nấu ám để ăn với bánh tráng nướng và tương xào.

Mấy hôm nay, nể lời dặn của Ba Kiếm, nàng đi guốc, mặc quần sa teng, áo túi màu hường, chải đầu láng. Tám Kiệt cũng nhận thấy sự thay đổi đó, lòng chàng cũng vui rộn lên vì thấy vợ như sáng hẳn ra. Nhưng chàng yêu Năm Nhan ở những điểm khác hơn màu mè trang điểm. Những điểm đó chàng không bao giờ phân tích nổi, và chàng chỉ biết ở Năm Nhan như tỏa ra một bóng mát kỳ diệu làm chàng ngập tràn thương mến mệnh mông. Vợ chàng đó, lúc nào cũng hoạt động âm thầm bên chàng, bèn chí, trung kiên. Nàng ít nói, nhưng cái nhìn của nàng nói lên thật nhiều và chàng cảm nhận được ngôn ngữ thầm lặng kia.

Tám Kiệt ngồi dậy, vào trong rót cho mình một tô trà quế đã nguội, ực một hơi, than vãn:

-Nóng nảy trong mình quá!

Năm Nhan ở dưới bếp chạy lên:

-Xong cả rồi. Anh phụ em đặt bàn. Còn em nấu nước lá xa kê cho anh uống. Thứ nước này uống mát, giúp cho bọm nhậu giải nhiệt.

Tám Kiệt nhìn chiếc áo túi bằng vải màu hường của vợ, rồi ngắm đôi bông mù u bằng vàng cùng chiếc vòng huyền của vợ, cười mon:

-Mê ly quá ta! Người sao mà xinh tốt như phụng lộn rồng doanh, như tranh tố nữ.

Năm Nhan nguýt chồng, cười giòn giòn rồi lui vô bếp. Nàng nói với:

-Anh đi tắm rồi đặt bàn. Em có nấu nước lá Thạch Xương Bồ cho anh. Còn cái áo sơ mi và cái quần tây em cũng vừa ủi xong. Có anh Ba hứa lại chơi, anh phải ăn mặc cho đàng hoàng.

Năm Nhan bắt ấm nước lên bếp than hồng. Nàng gom đồng chén đĩa dơ ra ngoài sàn nước để rửa. Từ hôm nghe lời Ba Kiểm, nàng không rửa chén bằng nước cơm vo, hay bằng tro mặn và không có kỳ cọ bằng xơ dừa nữa. Nàng dùng xà bông và bông đá. Phiến bông đá mềm, tắm xà bông nổi bọt trắng, chuôi lên chén đĩa bằng sứ êm êm, tron nhẹ. Ba Kiểm dù còn giữ bản chất gái quê, nhưng đã được thầy Năm Kỳ Phụng biến dần thành một phụ nữ tiêm nhiễm nếp sống đô thị. Ba Kiểm không còn xông pha ra sương nắng để buôn bán mà chỉ lúc thúc ở trong nhà lo việc dọn dẹp, bếp núc. Thầy Năm Kỳ Phụng hết làm vườn thì lo tổ chức đời sống mới trong một ngôi làng kiểu mẫu. Thịnh thoàng, Ba Kiểm tháp tùng theo chồng đi thăm mọi người trong vùng và các gia đình tá điền. Nghe lời chồng, nàng mua tặng cho con cái họ chút ít quần áo. Nhưng phiền một nỗi, tánh Ba Kiểm vốn tào lao, ưa ngôi lê đôi mách, nên đi tới đâu, thầy Năm Kỳ Phụng cũng bực mình về chuyện đầu cua tai nheo của vợ. Dù mặc áo bà ba đen, quần vải xiêm đen trong các cuộc đi thăm viếng, nhưng Ba Kiểm hầu như đã lột xác từ lâu. Da nàng trắng đỏ, mịn màng, móng tay, móng chân, lòng bàn tay, gót chân đều ửng hồng. Và mỗi khi có tiệc tùng, Ba Kiểm tiếp khách bằng chiếc áo bà ba bằng vải phin thêu hoa, quần sa teng tuyết nhưng, đôi giày quai nhung thêu cườm, nên vẻ trắng trẻo mượt mà, càng tăng thêm lộng lẫy. Khách khứa ai mà không thích ngắm thím Năm Kỳ Phụng với sưu bộ: bông tai, nhẫn, chuôi hột, vòng toàn bằng ngọc thạch xanh biêng biếc? Ai mà không thích ngắm dáng dấp lạnh lẹn, nụ cười linh hoạt, thái độ niềm nở của thím lúc tiếp khách? Thầy Năm đã khéo chăm sóc uốn nắn một

người phụ nữ như uốn nắn một cây ngâu thô lậu thành một cây kiếng.

Bà Bảy Hương thì thăm với vợ Ba Khóa:

-Lâm râm,con Kiêm lấy chồng già mà có phước.

Năm Nhan nghĩ rằng chị mình phải như vậy.Trời sanh Ba Kiêm phải là đặt Ba Kiêm vào một khung cảnh sáng sủa,vẻ vang hơn khung cảnh nàg.Còn Tư Diễm nữa.Chị ấy đã sanh cho chồng một đứa con trai,hiện giờ còn nằm duỡng sức ở nhà bà Bếp Luông.Bụng vừa xẹp là Tư Diễm đi ra Vàm Xáng đem vài lụa đến tiệm may, đo áo để kịp ăn Tết.Sáu Thoại sơn vách ván,lót trần nhà,biến đổi căn nhà tân thời hơn,và sắm một chiếc nôi có phủ màn tuyn từ trên buồng xuống như một búp hoa huệ không lồ để đón đứa con.Căn buồng dành cho đứa con có trở cửa sổ,có rèm màn,tủ kiếng đựng đồ chơi.Tư Diễm tuyên bố là sau khi sanh nở xong,chị ta sẽ ăn mặc “đồ bộ” tức là quần và áo đồng một thứ vải,nhưng mà “bộ đồ tàu” cho giống mấy cô “xiêu chả xẩm” ở Chợ Lớn.Ba Kiêm đã tặng cho Tư Diễm đôi dép quai nhung.

Năm Nhan nhìn đôi bàn chân to phè và đôi guốc vông của mình,chúm chim cười.Tám Kiệt thích ăn chắc,mặc dầy,không hề nghĩ tới những cái tấn mẫn của người đàn bà.Nhưng biết đâu sẽ có ngày,chàng nhìn hai bà chị vợ,rồi nhìn vợ để so sánh?Ba Kiêm thường khuyên Năm Nhan:

-Mây đừng để u tệ quá mà có ngày chồng mây sẽ chán mây,khi đi làm vườn,hay xách nước thì mây nên đi chân đất,còn ở trong nhà thì nên đi guốc,chải gờ tóc tai, ăn mặc bóng bẩy hơn.

Năm Nhan chỉ nghe lời chị mình là đi guốc,mặc áo túi,quần sa teng.Nàng không dám mặc chiếc áo cổ sơ mi,tay phùng mà Ba Kiêm tặng nàng trong kỳ rằm tháng bảy vừa qua,vì áo này có vẻ trai lơ quá,hở một phần ức.Nàng xếp chiếc áo tay phùng ở tận đáy rương,lâu lâu,lôi ra ngắm,lòng dạ nhột nhạt,rờn rợn.

Tám Kiệt tắm xong,sạch sẽ,sáng mát,thơm tho.Chàng hút gió theo điệu “Thủ Bình Bán”,lòng vui vui.Hôm nay,sau giấc ngủ trưa ngon lành,chàng bắt gặp vợ mình như đôi mới trong chiếc áo túi màu hường,chiếc quần sa teng và với đôi guốc vông.Năm Nhan da đen hồng,như phết lên một lớp mật ong thẫm màu.Nàng nhỏ nhắn người,nhưng lồ lộ vẻ khỏe mạnh,vững chãi.Hôm nay,nàng đôi mới như con sâu hóa bướm.Lâu lâu nàng ăn diện coi cũng hay hay.Chàng tự giận

mình bấy lâu nay không khuyên bảo nàng tìm đôi chút giải trí qua cách chăm sóc mặt mũi,tóc tai, áo quần.Vì nhỏ xương, đôi bàn chân dù thường đi trần,to phè ra,nhưng trông chúng không đến nỗi thô lậu lắm,quai guốc to bản che một phần nào các ngón chân hơi lớn so với tỷ lệ gan bàn chân.

Từ lâu,Tám Kiệt xem vợ mình như một kẻ cộng sự nhiều hơn là kẻ mà mình trao đổi tim óc,phách hồn.Hôm nay,tìm ra cái duyên dâm thắm,nét bóng bấy của tuổi thanh xuân ở vợ,chàng cảm thấy mình bất công với vợ,và mình ngu ngốc không chịu khai thác cái độc đáo của vợ để thưởng thức.Nàng tròn trịa chỉ mập để xinh xinh thôi,eo lại thon,mặt bầu bĩnh,cử chỉ thong dong,sắc mặt điềm đạm, đẹp lòng chàng biết bao?

Chàng xuống bếp,âu yếm đặt tay lên vai vợ, âu yếm gọi:

-Mình ơi!

Năm Nhan đang lau chén,ngẩng đầu lên hỏi:

-Gì vậy,anh?

Tám Kiệt muốn nói trăm ngàn lời ân tình,nhưng không tìm được lời nào,chàng đành nói:

-Có gì đâu.

Năm Nhan tươi cười.Nàng chỉ nhìn ánh mắt chồng thôi,cũng đã hiểu hết,nàng mỉm yêu:

-Thằng cha này kỳ.

Nàng ngừng ngay ở đây,cũng không biết nói gì thêm,chỉ biết nhìn chồng.Tám Kiệt ôm chặt vợ,nựng cằm vợ,mắng:

-Con mẹ này...hỗn quá!

Bên ngoài ngõ có tiếng gọi oi oi.Tám Kiệt buông vợ chạy ra.Hai Cường áo sơ mi trắng,quần tây,tóc chải dầu sấp,chân đi giầy “xăng đan” cười ngượng nghịu.Tám Kiệt chào anh,rời mở cửa ngõ,mời:

-Anh Hai !Mời anh vào nhà.

Năm Nhan lật đật chạy ra,nhìn anh rồi khóc.Khi vào nhà,Hai Cường

nói:

-Con Năm với dượng nó chắc chẳng lấy làm lạ khi tui tìm đến đây. Tui muốn hai người năn nỉ bà già dùm tui, để bả cho phép con vợ tui đem trầu rượu lạy bả chịu lỗi. Bề gì vợ chồng tui ăn ở có hai mặt con rồi? Tui tui về đây là bởi cây có cội, nước có nguồn, người phải có tổ tông, chớ ở Vịnh Trà Bay tui tui sướng như tiên vậy.

Năm Nhan cảm xúc quá, lau nước mắt, hỉ mũi. Anh nàng có vẻ tươi tỉnh khỏe mạnh lại diện theo tỉnh thành, có bít cái răng vàng bên mép. Chắc vợ chồng anh làm ăn khá. Nàng ấp úng:

-Chị... Sáu Quyên đâu rồi?

Ý chừng câu nói đó không làm đẹp lòng anh, nàng nói:

-Vợ anh đâu rồi? Chị... Hai đâu rồi?

Hai Cường tỉnh khô:

-Vợ qua ở dưới ghe... với hai đứa con. Vợ qua sanh đôi, Năm à.

Tám Kiệt thân mật nói giỡn:

-Anh Hai làm thợ đúc giỏi quá! Chưa chi mà đúc một lượt hai trụ mới là hơn người. Tôi cũng mong vợ chồng tôi sẽ có con đàn, cháu đống.

Nam Nhan hỏi:

-Anh đưa em tới kiểm chị và cháu. Mình nên đem tui nó lên nhà cho khoản khoản. Ở dưới ghe, nóng hầm, ai chịu cho nổi.

Hai Cường hăng hái:

-Để anh đi cho. Chị Hai em cũng cần lên bờ để đỡ tù túng. Ở Vịnh Trà Bay, chị Hai em cứ nhắc tui em luôn.

Sáu Quyên lưng đeo đứa con trong cái đai vải, tay bồng đứa kia, tay xách giỏ đựng tả lót, bình sữa, thuốc men. Hai đứa con giống nhau như đúc, chỉ khác là một thằng có nốt ruồi ở cổ, còn đứa kia, trên ót có một cái bớt nhỏ màu chàm. Vừa thấy Năm Nhan, Sáu Quyên nựng đứa con đang bồng:

-Con biết ai đó không, con? Cô Năm của con đó đa. Cô Năm sẽ năn nỉ bà nội cho ba má con về phụng dưỡng bà nội, cho bà cháu con sum hiệp

nhau. Cô Năm thương con lắm. Bà Địch Thiên Kim hồi trào Tổng thương thằng cháu Địch Thanh của bà bao nhiêu thì cô Năm con giờ đây cũng thương anh em con như vậy. Con cười một cái cho cô Năm con mừng đi con. Con mà cười thì cô Năm con dẫu mệt cho thế mấy cũng khỏe liền.

Thằng nhỏ chói nắng, ré lên khóc. Sáu Quyên cười:

-Tổ mẹ mầy, mầy chào mừng cô Năm mầy kiểu đó hả? Đồ bất hiếu, chẳng biết cô nó gì ráo trội.

Năm Nhan mặt đỏ ửng, mắc cỡ vì Sáu Quyên vồn vã một cách trơ trẽn quá. Nàng mời Sáu Quyên vào nhà, cùng chị dâu săn sóc hai cháu. Nàng khuyên chị ta thay áo mát để chuẩn bị ăn cơm.

Sáu Quyên thay đồ mát, thăm thú đó đây rồi xuống ghe lấy một cân lạp xưởng, một con khô cá sừu để tặng Năm Nhan. Chị ta khen nức nở:

-Thằng Tám Kiệt giỏi, mới có hơn một năm mà sắm nhà cửa xuê xoang. Nhà trên thì tủ cần, liễn mun, lu đồng, nhà dưới thì có nồi đồng, mâm thau, chén kiêu, đĩa kiêu, xoong nhôm... Đủ hết! Cô Năm, cô được thằng chồng giỏi, cô phải nhớ ơn làm mai của tui nghe không? Cô ráng năn nỉ bà già dùm vợ chồng tui, kéo tui bị ăn chổi chà xui lắm.

Ở nhà trên, Tám Kiệt bày bàn để bày rượu và món nhậu. Hai Cường bần khoản hỏi, mặt tràn ngập bần khoản, lo lắng:

-Chẳng hay duợng có nói với bà già về chuyện vợ chồng tui hay chưa, duợng Năm?

Tám Kiệt rót rượu ra ly mời anh vợ:

-Khoan lo, khoan tính, anh Hai à. Cứ thông thả mà nhậu. Bề gì cũng có anh Ba. Bà già nể ảnh, chắc không xô đuổi vợ chồng anh đâu mà sợ. Nhưng muốn cho chắc ăn, anh em mình nên năn nỉ bác Bảy Hương nói giúp. Má nể bác ta lắm.

Khi cúng chè bánh xong, bà Bảy Hương nói với bà Bếp Luông:

-Hôm nay là ngày đưa ông Táo về Trời, tức là cũng gần Tết rồi, mọi việc cũ nên bỏ qua đi chị Bếp.

Bà Bếp Luông rót thêm một tuần trà trên bàn thờ, liếc xéo bà bạn hàng xóm, hỏi:

-Ý gì chị nói vậy, chị Bảy?

Bà Bảy Hương hỏi:

-Chị có nghe vợ chồng thằng Hai về đây chưa?

Bà Bếp Luông vốn đã biết từ hai hôm rày vợ chồng Hai Cường về ở đậu bên nhà Năm Nhan, tận ngọn rạch. Bà nghe đồn cháu nội bà mập mạp, trắng trẻo, dễ thương. Bà muốn bay tới ngọn để nựng cháu. Nhưng chột nhớ trong vòng hai năm nay, bà ăn thảm nuốt sầu vì chuyện bỏ nhà theo đàn bà góa của Hai Cường. Đành rằng bà sẽ tha thứ cho con dâu, nhưng bà không tha thứ một cách dễ dàng đâu, mà phải làm cho tụi nó bầm dập, chớ không chúng sẽ lòn mặt bà. Bà nghĩ tới mình đã trải qua nhiều đêm âm thầm khóc và cầu khẩn Trời Phật cho con mình hồi tâm. Bà nghĩ tới những bữa cơm tẻ ngắt, cảnh nhà quanh hiu khi không có Hai Cường ở đây. Bao nhiêu con giận hờn bà trút lên đầu Sáu Quyên. Đúng là con chồn chín đuôi hiện lên báo oán gia đình bà. Con giận bà sôi sùng sục, làm bà muốn nghẹt thở, tức ngực. Nhưng nghĩ lại, bà tự hỏi tại sao ở Vịnh Trà Bay, Sáu Quyên thành thói biết bao, sao chị ta về đây dứt đầu làm dâu?

Hôm nay là lễ đưa ông Táo mà cũng là lễ đầy tháng cho con của Sáu Thoại. Ngoài các con gái và ba chàng rể, bà Bếp Luông chỉ mời Bảy Hương, và gia đình chú Bảy Cá Trê. Bà Bảy Hương đợi dịp này nói giúp lời cho Hai Cường.

Trời đứng bóng, Tư Diễm lấy có chóng mặt nằm trong buồng. Nàng không muốn giáp mặt Tám Kiệt. Cô Hai Lý giờ đây là vợ Bảy Tường, chị em bạn dâu của Tư Diễm, nên cứ vào ra thăm soi cháu hoài. Cô Ba Đào thì đeo khít Ba Kiêm vì sự xuất hiện của Ba Kiêm làm chói chang cả lễ đám.

Bà Bảy Hương hỏi gặng:

-Bộ chị không nghe thằng Hai dắt vợ con nó về đây sao?

-Thằng Hai nào?

-Thì thằng Hai Cường, trưởng nam của chị đó, chớ thằng Hai nào vô đây?

Bà Bếp Luông xí một tiếng dài:

-Không Cường,Cang gì ráo trội á.Tui coi như nó chết hồi mới lọt lòng rồi.

Bà Bảy Hương nói:

-Chị giận,chị nói vậy chớ nó chỉ mong về đây phụng dưỡng chị,dầu ở Vịnh Trà Bay nó làm ăn khá,sắm được cái giàn máy,mua được chiếc ghe bầu...Bà Bếp Luông tằm cho mình một miếng trầu:

-Nó mê con Đắc Kỳ đó nên quên mẹ,quên cửa,quên nhà thì nó theo con đi đó luôn đi.Bây giờ bày đặt hiếu đạo,vác thầy về đây làm gì?Hèn gì ông bà mình thường nói: “Nóc nhà xa hơn chợ, đít vợ gần hơn cái mã cha”.Thiệt tui nghĩ lại,tui vô phước mới sanh thứ con mãng xà,hổ lửa đó.Phải dè trời cho tui đẻ hột gà,hột vịt ăn còn bổ hơn.

Bà khóc rống lên.Bà Bảy Hương hướng ra phía ngoài cửa,ngoắc tay ra hiệu.Ba Kiềm,Năm Nhan,mỗi người bồng một đứa trẻ, đứa này giống đứa kia như hai giọt nước,mình mẩy sỗ sữa nên mập mạp và trắng phau,da thịt thom mùi sữa mẹ,khác với tụi hài nhi nuôi bằng sữa bò,thường có mùi chua.

Bà Bảy Hương nói;

-Khoan,chị khoan khóc đã.Hãy nhìn hai thằng cháu nội rồi muốn khóc thì mặc sức mà khóc.Thiệt hai thằng nhỏ mập tốt...thấy ghét quá! Hai đứa giống nhau như một đôi đũa mà đũa ngọc đũa ngà,khó kiếm lắm đa chị.Tụi này coi có mòi tươi tốt hơn lũ cháu nội của tôi.

Ba Kiềm cười ngón ngón:

-Thôi mà má cũng đại xá cho vợ chồng anh Hai đi.Bề nào anh cũng là con trưởng nam mà.Thiệt hai thằng cháu đích tôn,ai thấy cũng muốn hun ráo trội.

Cô đặt thằng cháu vô lòng bà Bếp Luông.Bà sừng sốt,bàng hoàng.Trời ơi,nó giống ông Bếp quá chừng.Cả thằng kia cũng vậy.Bà luống cuống,không nói được lời nào.Thằng nhỏ nhìn bà cười hếch hạc,mắt đen như hai hột nhãn.Còn thằng kia ở trên tay Năm Nhan,khóc ré lên,càng làm bà rối hơn.Năm Nhan cũng đặt cháu vô lòng bà.Bà run rẩy,khóc càng nhiều,nhưng ôm chặt hai đứa cháu,khóc vì giận,trộn lẫn mừng vui.Bà Bảy Hương kêu:

-Tụi bây kêu vợ chồng thằng Hai Cường đem trầu rượu vào.Hai Cường xén lên thưa:

-Thưa má,con mới về.Xin má bỏ lỗi cho con.

Chàng quì xuống lạy.Còn Sáu Quyên thì ngồi bẹp xuống đất vừa lạy,vừa khóc rống,miệng xỏ một hơi:

-Lạy má,xin má thương anh Hai,thương hai đứa cháu mà cho phép tụi con về đây phụng dưỡng má, để má hủ hỉ với hai thằng cháu nội.Tụi con đã ăn ở quấy,làm má rầu buồn,tức giận nên ngày đêm tụi con ăn năn, đau đớn lưng lăm.Má mà không thương thì vợ chồng con biết nương tựa vào đâu?Tụi con về đây hủ hỉ với má để chuộc tội bất hiếu.

Bà Bếp Luông nạt:

-Thôi đi cô.Ai dám nhận cô là dâu chớ?Cô là oan gia của tui,tui sợ cô lắm mà.Thằng con tui hiếu hạnh,cô dụ dỗ nó làm nó mang tiếng bất hiếu.Nay cô còn bày chước gì nữa đây?Tui mời cô đứng dậy để tui lạy cô,xin cô đừng theo tui báo oán nợ tiền kiếp giữ cô với tui nữa.Thấy mặt cô là tui sợ rợn tóc gáy,muốn ngã lăn ra chết giắc.Cô không đi,tui la làng cho cô coi...

Bà Bảy Hương nói:

-Thôi mà chị.Bề nào tụi nó cũng đã ăn ở có hai mặt con rồi .Chị nhận lời nó đi,uống miếng rượu, ăn miếng trầu cho vợ chồng nó mừng.Tuy tụi nó không đọi cưới hỏi,lại chim chuột ngang xương.Nhưng tụi nó ăn nên làm ra,xu tiền rủng rẻng,gấm lại bằng mùi cái thứ có cưới hỏi rõ ràng,mà vợ chồng xung khắc,mần ăn tàn mạt.Chị nghe lời tui,uống miếng rượu, ăn miếng trầu cho thấm miệng,rồi nựng cháu.Hơi đâu mà giận cho tổn sức, để sức mà hun hai thằng cháu nội có hơn không.

Bà Bảy Hương rót rượu kê vào miệng bà Bếp Luông.Bà mẹ lúng túng ực hết ly rượu.Bà Bảy Hương hoan hỉ nói:

-Chị đã uống rượu thì ăn luôn miếng trầu cho tụi nó mừng.Thiệt,thấy gia đình chị hạnh phúc vuông tròn,con cái,dâu rể đề huề mà tui phát thèm.Con Sáu Quyên lóng rày coi trắng trẻo,non nheo nheo.

Bà đút miếng trầu tằm sẵn vào miệng bà Bếp Luông.Bà mẹ đành nhai,trong khi thím Bảy Cá Trê hét:

-Hai đứa bây lạy chị bếp rồi đứng dậy, lo sửa soạn cơm nước. Thiệt cái con Sáu Quyên coi xứng cặp với thằng Hai quá chớ. Nhứt gái lớn hai, nhì trai lớn một.

Trong lúc vợ chồng Hai Cường lạy lục rồi lui vào bếp, thì bà bếp Luông ngấm hai thằng cháu nội. Lòng bà như mở cờ. Bà vuốt cằm từng đứa, nấn bấp đùi chúng, Ba Kiềm hỏi:

-Má coi tụi nó giống ai? Mắt tụi nó xếch lên như mắt phụng vậy.

-Nó giống ông nội tụi nó, mà không nhận thấy sao?

Bà kêu Út Biên:

-Con nhường căn buồng của con cho anh Hai con ở. Còn con ngủ ở ngoài bộ ván gỗ. Mai mốt má dọn cho con cái buồng riêng, để sau này con cưới vợ. Con mà thành gia thất rồi thì má sẽ cạo đầu, ăn chay, tu tại gia vì má đã làm xong bốn phận làm mẹ rồi.

Xế chiều, khách khứa cùng vợ chồng của Ba Kiềm, và vợ chồng Năm Nhan ra về. Sáu Quyên xông pha khắp đó đây, dọn dẹp, quét tước. Chị nấu cơm, kho cá, nấu canh hầm giò heo với đu đủ cho Tư Diễm, chị nấu một nồi cháo bồi thật lớn cho cả nhà ăn giải lao. Chị cười nói với Út Biên, Tư Diễm, và lảng lú, nịnh nọt bà Bếp Luông, làm bà mắc cỡ, xén lên lắm. Tuy nhiên bà cứ mĩm cười... lén lút luôn. Bà mê hai thằng cháu nội, cho tụi nó uống sữa, ăn bột và ru cho tụi nó ngủ. Bà đề nghị với Sáu Quyên:

-Nè...con vợ thằng Hai. Tối nay, tụi bây nên để hai đứa nhỏ ngủ trong buồng của tao. Lóng rày tao khó ngủ, để tao coi chừng coi đôi tụi nó dùm cho. Hôm nay trời nực, mây hái lá sả, lá ổi, lá me nấu nước tắm tụi nó để đề phòng sảy căn da thịt tụi nó.

Hai Cường, trong lúc vợ coi sóc việc nhà, cùng Út Biên đem đồ đạc từ chiếc ghe lườn lên. Hai chiếc giường nhỏ cho hai đứa nhỏ, một tủ kiếng để đựng đồ sứ, một cái tủ áo có lát mặt gương bầu dục, một cái giường cho hai vợ chồng. Nhà đang rộng, giờ thêm đồ đạc của Hai Cường trở thành hơi chật. Nhưng nó rục rĩ hẳn lên ở cặp liễn mun, một vài món đồ cổ ngoạn. Nhưng lo gì! Hai Cường sẽ nói rộng căn nhà này, trước hết sẽ xây nền gạch, kế đó sẽ đóng vách bổ kho và...sau cùng sẽ lợp ngói. Giấc mơ làm chàng phấn chấn lắm.

Sau khi sắp đặt xong xuôi, Hai Cường đem chiếc ghe bầu vào ụ rồi đi tắm và bước ra sở rẫy để đợi giờ cơm. Sở rẫy vắng chàng trong hai năm qua, được thu nhỏ lại, không trồng ra đậu, mà chỉ trồng mía, trồng khoai. Dù mía và khoai tươi tốt -loại khoai mỡ, khoai tím lá to bản che rợp luống đất -nhưng Hai Cường nhận thấy khung cảnh ở đây có vẻ ảm đạm. Trời chiều bảng lảng bóng hoàng hôn. Lũ chim xa xa gọi đàn bay về phía chân trời hồng lơ thơ những vệt màu cam sáng chói. Lũ sao đen sà xuống luống đất kiếm côn trùng. Dưới nương, ấu trở xanh tươi. Một vạt đất giâm đầy cây bồ ngót, cây cao kỷ, lá non trở lăn tăn. Gần bên là những cây bạc hà (dọc mùng) bụi bầm vươn lên, lá rộng nghiêng nghiêng từ phía cuống. Bên phía bãi bùn là đám rau om xanh ngắt. Bãi trồng rau lứa thưa, rau thom ăn sống thay thế bằng rau nấu canh chua như rau tần dầy lá, lá quế, ngò gai. Giàn bầu, giàn mướp, giàn khổ qua đã đẹp đi. Dù được chăm sóc trong phạm vi thu nhỏ, nhưng chung quanh lau sậy, cỏ tranh trùng điệp, như bao trùm nơi đây bằng một không khí hoang vu. Lau sậy dầy quá che bít bóng dáng con rạch ở phía xa mà từ ở sở rẫy này, trước kia Hai Cường có thể thấy một vệt nước xám bạc và duyên dáng vắt qua.

Hai Cường nhìn khung cảnh, cảm động. Chàng thấy mình có lỗi với cuộc đất này biết bao. Hai năm đi lập nghiệp ở Vịnh Trà Bay, chàng hằng thương nhớ nó. Giờ chàng về đây, với một ít vốn liếng, chàng sẽ khai thác thêm sở trồng mía. Chàng sẽ nuôi cá, trồng ấu thêm và canh cải lại ruộng đất hương hỏa. Sáu Quyên, vợ chàng đã đem lại cho chàng cái nghị lực đó. Dù chàng về đây, lũ em gái chàng đã đi lấy chồng, gia đình tuy phân tán, nhưng còn có Út Biên, và hai đứa con của chàng nữa chi. Giờ đây, hai đứa nhỏ được bà nội chăm sóc, vợ chàng và chàng sẽ có nhiều thời giờ để khai thác cuộc đất này.

-Anh hai !

Út Biên từ ở xa đi xâm xâm về phía Hai Cường, dáng điệu chậm rãi, tự tin, ánh mắt như muốn nói một điều gì. Nhưng Út chỉ đến bên anh, yên lặng nhìn xung quanh. Hai Cường quàng ai em hỏi:

-Anh Hai về, Út mừng không?

-Mừng lắm, anh Hai.

-Mai một anh em mình khai thác thêm sở rẫy, Út chịu không?

-Chịu.Anh dạy thì em phải nghe chớ.

Hai Cường mỉm cười,nắm chặt tay em:

-Anh em mình ráng làm có tiền để cất nhà ngói và cưới vợ cho Út.Vậy Út nghĩ sao?

Út Biên chỉ cười lỏn lén,nắm chặt tay anh.Sau đó, Út đi thẳng về một góc rẫy,lối băng qua sở ruộng loáng nước.Trời rục rỏ nắng,nhưng về phía tây nền trời màu cam rục rỏ hơn.Vết mây hoàng kim lan rộng,lóng lánh,trong khi đó ba hướng chung quanh đổi thành màu xám xanh,rời tím dần sau lớp sương mỏng.Trước mắt Út là một cái gò cao,trên đó có ngôi miếu nhỏ ẩn dưới gốc cây đa lớn.Ngoài cây đa,không có một cây gì khác hơn.Bóng ẻo lả của người con gái đứng trước miếu. Ánh sáng màu hồng chiếu ngược,nên cái bóng càng đen thẫm. Út thì thầm hai tiếng: “Ba Đào”,chợt nghĩ tới câu nói sau cùng của Hai Cường,vui vẻ,huýt sáo nho nhỏ,nhưng rồi im ngay như sợ có ai rình rập.Bóng người con gái đưa tay ngoắc chàng,bàn tay ở xa trông thật mềm như cánh chim.

Viết xong tại Reims ngày 10-06-83